

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

LÀNG THANH NIÊN
LẬP NGHIỆP






NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA


NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

ThS. Nguyễn Hằng Thanh
(chủ biên)

LÀNG THANH NIÊN
LẬP NGHIỆP

NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

NHÀ XUẤT BẢN
THANH NIÊN

HÀ NỘI - 2014

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên.

Hồ Chí Minh

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Ngày 26-12-2000, Văn phòng Chính phủ đã thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với nội dung: "... Đồng ý với đề nghị của Trung ương Đoàn triển khai dự án xây dựng thí điểm bốn làng (thanh niên lập nghiệp) từ năm 2001 tại các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Nam...". Từ đó, Trung ương Đoàn đã chỉ đạo Đoàn Thanh niên các tỉnh và phối hợp với các ban, ngành từ Trung ương đến địa phương lập dự án khả thi triển khai xây dựng các làng thanh niên lập nghiệp. Từ mô hình Tổng đội Thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế Thung Voi (Nghệ An), giờ đây các làng thanh niên lập nghiệp như: Sông Rộ (Nghệ An), Phúc Trạch (Hà Tĩnh), An Mã (Quảng Bình), Asờ (Quảng Nam) đang thực sự là điểm sáng dọc đường Hồ Chí Minh huyền thoại. Những bãi mía, đồi chè, những vườn bưởi, vườn cam, những thung tiêu... đang vươn lên xanh tốt và bước đầu mang lại thu nhập cho các hộ gia đình thanh niên xung phong. Núi đồi cũng

đang xanh lại nhờ bàn tay, khối óc và nghị lực phi thường của các đội viên thanh niên xung phong. Họ đã trồng mới, khoanh nuôi và bảo vệ được hàng nghìn hécta rừng, để rừng giữ đất, giữ nước, giữ màu xanh muôn thuở của Trường Sơn...

Cuộc sống mới ở các làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh đã ổn định và từng bước đi lên phát triển kinh tế, làm giàu cho các hộ gia đình thanh niên xung phong và góp phần xây dựng đất nước. Và từ mô hình các làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh, đến nay đã có nhiều mô hình làng thanh niên lập nghiệp ở biên giới, ở các hải đảo xa xôi. Nhiều hộ gia đình thanh niên xung phong ở các làng đã trở thành những điển hình làm kinh tế giỏi, thu nhập mỗi năm hàng chục triệu đồng. Dẫu còn nhiều gian khó nhưng rõ ràng đây đã và đang là một dự án khả thi, một chủ trương, một hướng đi đúng đắn. Trong thời gian tới, nếu được đầu tư đúng hướng, có cơ chế quản lý phù hợp, chắc chắn những làng thanh niên lập nghiệp này sẽ vươn cánh tay "rồng" giữa Trường Sơn hùng vĩ...

Để cổ vũ cho tinh thần dám nghĩ, dám làm, vượt khó vươn lên của đoàn viên thanh niên, của thanh niên xung phong, cổ vũ cho những kết quả đã đạt được và chia sẻ những kinh nghiệm của mô hình làng thanh niên lập nghiệp, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật phối hợp với Nhà

xuất bản Thanh niên xuất bản cuốn sách **Làng thanh niên lập nghiệp** do ThS. Nguyễn Hằng Thanh làm chủ biên.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song cuốn sách khó tránh khỏi những sơ suất. Chúng tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng của độc giả để hoàn chỉnh, bổ sung cho những lần tái bản tiếp theo.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 11 năm 2014
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Số: 19/TB-VPCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 2 năm 2000

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Phan Văn Khải tại buổi làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

(Trích)

Ngày 15-2-2000, Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đã làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Cùng dự buổi làm việc có Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi, đại diện lãnh đạo: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Thủy sản, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ban Biên giới Chính phủ.

Sau khi nghe đồng chí Vũ Trọng Kim - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh báo cáo kết quả các phong trào thanh niên năm 1999 và những kiến nghị với Chính phủ trong năm 2000 - Năm thanh niên Việt Nam; ý kiến phát biểu của lãnh đạo các

Bộ, Ban, ngành liên quan, Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đã kết luận như sau:

I- Trong năm qua, các cấp bộ Đoàn đã tích cực tham gia có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước ở từng địa phương, cơ sở. Các hoạt động của Đoàn hướng mạnh hơn về cơ sở và mang ý nghĩa chính trị - xã hội rõ nét. Tính tình nguyện của đoàn viên thanh niên tiếp tục được khơi dậy và phát huy một cách mạnh mẽ. Thông qua các hoạt động thực tiễn, thế hệ trẻ Việt Nam không ngừng trưởng thành và phát triển, tổ chức Đoàn được củng cố, đội ngũ cán bộ Đoàn được rèn luyện, nhiều đoàn viên đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Năm 2000 là Năm thanh niên Việt Nam, do đó các hoạt động của thanh niên cần phải sôi nổi, rầm rộ và đạt kết quả cao hơn. Thanh niên cần đi đầu trong lao động sáng tạo nhằm góp phần nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tham gia các hoạt động dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên: đẩy lùi bằng được các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy.

...

II- Về những kiến nghị cụ thể của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

1. Về chương trình xóa cầu khỉ ở đồng bằng sông Cửu Long.

...

2. Về tham gia xây dựng đường Hồ Chí Minh.

Chính phủ hoan nghênh đề xuất của Đoàn Thanh niên và Bộ Giao thông Vận tải về việc huy động và tổ chức lực lượng thanh niên tham gia xây dựng tuyến đường. Đồng ý giao cho Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đảm nhận tổ chức thi công một đoạn quốc lộ, đồng thời tổ chức phong trào thi đua trên công trình và vận động tuổi trẻ cả nước chi viện cho tuyến đường. Giao Bộ Giao thông Vận tải chỉ đạo các đơn vị thi công phối hợp với Trung ương Đoàn và Ủy ban nhân dân các tỉnh có tuyến đường đi qua chỉ đạo, tổ chức và huy động lực lượng Thanh niên xung phong tình nguyện đảm nhận các phần việc lao động thi công.

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các tỉnh có tuyến đường đi qua và Trung ương Đoàn Thanh niên nghiên cứu, xây dựng và tổ chức thực hiện dự án trồng 2 băng rừng dọc tuyến đường theo dự án trồng mới 5 triệu hécta rừng. Cần chú ý xác định từng loại rừng cụ thể ở các khu vực khác nhau để vừa kết hợp trồng, bảo vệ và kinh doanh rừng.

Về xây dựng các điểm dân cư mới kết hợp với bảo vệ tuyến đường, giãn dân và bố trí lại dân cư, giao Bộ Xây dựng chủ trì làm việc với Bộ Giao thông Vận tải, Trung ương Đoàn và Ủy ban nhân

dân các tỉnh có tuyến đường đi qua để xác định cụ thể các cụm dân cư, cách thức xây dựng, nhằm góp phần phát triển kinh tế miền Tây.

...

K/T BỘ TRƯỞNG,
CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
PHÓ CHỦ NHIỆM
Vũ Đình Thuần

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 22/TB-VPCP	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 7 tháng 2 năm 2002

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Phan Văn Khải tại buổi làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

(Trích)

Ngày 23-1-2002, Thủ tướng Phan Văn Khải đã làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Cùng dự buổi làm việc có lãnh đạo các Bộ Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học - Công nghệ và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Ban Tôn giáo Chính phủ và đại diện Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe đồng chí Hoàng Bình Quân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn báo cáo một số vấn đề cơ bản công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; kết quả Đoàn tham gia phát triển kinh tế - xã hội và những kiến nghị trong năm 2002; ý kiến phát biểu của lãnh đạo các bộ, ngành, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

I- Năm 2001, Đoàn Thanh niên đã có nhiều cố gắng ...

II- Về những kiến nghị cụ thể của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong năm 2002:

1. Về tiếp tục thực hiện chương trình thanh niên xóa cầu khỉ, xây dựng cầu nông thôn mới ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long (giai đoạn sau dự án thí điểm).

...

2. Về dự án đường Hồ Chí Minh:

Chính phủ đồng ý giao cho lực lượng Thanh niên xung phong tham gia xây dựng tuyến đường nối từ đường Hồ Chí Minh về Nam Đàn, Nghệ An, quê hương Bác Hồ; Trung ương Đoàn làm việc cụ thể với Bộ Giao thông Vận tải để thực hiện dự án. Riêng đường 14C, khi xác định được nguồn vốn, Chính phủ sẽ xem xét đề nghị của Trung ương Đoàn về việc tham gia xây dựng tuyến đường này.

3. Về dự án xây dựng bốn làng thanh niên lập nghiệp:

Chính phủ đánh giá cao mục đích và nhiệm vụ của dự án. Tuy nhiên, đây là dự án thí điểm, vì vậy, Trung ương Đoàn cần cử các đoàn viên làm lực lượng nòng cốt trong việc vận động, tuyên truyền để đưa đồng bào định cư tại các làng này trong tương lai. Giao Trung ương Đoàn phối hợp với các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài

chính và các cơ quan có liên quan nghiên cứu và xây dựng cơ chế chính sách về đầu tư cho các làng Thanh niên lập nghiệp, khu Thanh niên xung phong để xây dựng và phát triển kinh tế xã hội đến năm 2010.

...

K/T BỘ TRƯỞNG,
CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
PHÓ CHỦ NHIỆM
Vũ Đình Thuần

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Số: 09/TB-VPCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2003

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Phan Văn Khải tại buổi làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

(Trích)

Ngày 6-1-2003, Thủ tướng Phan Văn Khải đã làm việc với Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Cùng dự buổi làm việc có lãnh đạo các Bộ: Giao thông Vận tải, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Văn hóa - Thông tin, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công nghiệp và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe đồng chí Hoàng Bình Quân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh báo cáo và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, Thủ tướng Chính phủ đã kết luận như sau:

I- Năm 2002, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng,

góp phần vào thành tựu chung của cả nước. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn có nhiều chuyển biến, thực hiện có hiệu quả các phong trào thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội gắn với các chương trình, dự án ở Trung ương và địa phương; thực hiện tốt kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Trung ương Đoàn ngày 23-1-2002. Nhiều chương trình, dự án do Đoàn Thanh niên phụ trách (xóa cầu khỉ - xây cầu nông thôn mới ở vùng đồng bằng sông Cửu Long; tham gia làm đường Hồ Chí Minh; xây dựng làng thanh niên lập nghiệp; tổ chức các đội trí thức trẻ, y, bác sĩ trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi; thực hiện chính sách đối với cựu thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; "Năm xã hội tình nguyện vì trẻ em đặc biệt khó khăn"...) đã được triển khai có hiệu quả, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Phong trào Thanh niên tình nguyện phát triển rộng rãi, mở ra trang mới cho phong trào tuổi trẻ cả nước. Thông qua các phong trào và các hoạt động của Đoàn, mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên được mở rộng. Số thanh niên được kết nạp vào Đoàn, số đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng tăng hơn năm 2001.

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương những thành tích của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã đạt được trong

năm 2002 dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn.

Bước sang năm 2003, nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất của Đoàn Thanh niên là tăng cường công tác giáo dục chính trị, lý tưởng cách mạng, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên, nắm chắc tình hình thanh niên, sinh viên; tập trung triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII, tiếp tục vận động, tổ chức đoàn viên thanh niên tham gia có lựa chọn các chương trình phát triển kinh tế - xã hội thích hợp, bảo đảm thiết thực và hiệu quả cao.

II- Về kiến nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong năm 2003:

Song song với nhiệm vụ chính trị, Chính phủ hoan nghênh kiến nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động phong trào Đoàn Thanh niên tham gia các chương trình, dự án kinh tế xã hội, bao gồm:

1. Dự án xây dựng tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh về quê Bác Hồ và đường 14 qua các tỉnh Tây Nguyên:

Để phù hợp với khả năng thực tế, phát huy được hiệu quả kinh tế - xã hội cao và kết hợp ý nghĩa chính trị của phong trào thanh niên, Chính phủ giao cho Đoàn Thanh niên đảm nhận thi công tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh về quê Bác Hồ. Trung ương Đoàn chỉ đạo các đơn vị thanh

niên xung phong thực hiện đầy đủ các thủ tục cần thiết về xây dựng cơ bản, triển khai công trình có chất lượng cao, đúng tiến độ.

2. Dự án xây dựng làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh và làng thanh niên trên biên giới đất liền:

Trước mắt, Trung ương Đoàn tổ chức tổng kết việc thực hiện dự án xây dựng bốn làng thanh niên lập nghiệp thí điểm trong năm qua để rút kinh nghiệm cho việc xây dựng các làng mới dọc tuyến đường Hồ Chí Minh và ở một số tỉnh biên giới. Việc xây dựng các làng thanh niên lập nghiệp mới phải gắn với nhiệm vụ bảo vệ, duy tu, bảo dưỡng đường Hồ Chí Minh. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Trung ương Đoàn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan xây dựng đề án khoán kinh phí cho các làng thanh niên để thực hiện nhiệm vụ duy tu, bảo dưỡng đường Hồ Chí Minh.

Việc xây dựng các làng thanh niên trên biên giới đất liền thuộc Chương trình 135 của Chính phủ. Trung ương Đoàn Thanh niên phối hợp với các bộ, ngành có liên quan chỉ đạo Đoàn Thanh niên các địa phương có kế hoạch triển khai cụ thể.

...

K/T BỘ TRƯỞNG,
CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
PHÓ CHỦ NHIỆM
Vũ Đình Thuần

Phần thứ nhất

NHỮNG TẤM GƯƠNG TRONG LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP

NGƯỜI KHỞI XƯỚNG MÔ HÌNH LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Chúng tôi đến tìm ông khi cơn mưa rào mùa hạ vừa tắm gội sạch bong những vòm lá, những hàng cây. Không gian dịu mát, trong lành.

Ông đón tiếp chúng tôi thân mật, gần gũi như một người cha. Tự lúc nào, chúng tôi đã bị cuốn vào dòng hồi ức đầy ắp những kỷ niệm của một thời binh lửa và những năm tháng hòa bình của ông.

Trong giấy khai sinh, tên ông là Nguyễn Hữu Vụ, sinh ngày 1-3-1922 tại Quảng Trung, Quảng Trạch, Quảng Bình. Nhưng trong tiềm thức và trí nhớ của mọi người, cái tên Đồng Sĩ Nguyên gần gũi, thân thương mà như trong huyền thoại.

Ông sinh ra và lớn lên trong một gia đình nông dân nghèo nhưng lại chịu ảnh hưởng khá sâu sắc của Nho giáo. Giữa những cồn cát trắng chang chang nắng gió của Quảng Bình, hằng ngày bà con trong làng vẫn không hết ngạc nhiên

khi thấy cậu bé Vụ say mê mài mực, học và viết chữ Hán với một thầy đồ. Thầy đồ vơi chữ, cậu lại tiếp tục được học chữ quốc ngữ - từ tiểu học đến trung học tại tỉnh nhà.

Năm 1936, cậu học trò Nguyễn Hữu Vụ háo hức tham gia vận động phong trào bình dân và năm 1937, tham gia Hội Học sinh, sinh viên rồi làm Bí thư Hội Thanh niên cứu quốc tỉnh Quảng Bình.

Trong những tháng năm hoạt động gian khổ từ năm 1939 đến năm 1942, chàng thanh niên Nguyễn Hữu Vụ trở thành đảng viên Đảng Cộng sản và Phó Bí thư Thường trực Khu ủy Quảng Trạch.

Năm 1943, địch lùng sục và đàn áp gắt gao, phong trào cách mạng một số nơi tạm thời lắng xuống, Xứ ủy Trung Kỳ đã chỉ đạo, yêu cầu Nguyễn Hữu Vụ cùng một số đồng chí sang Thái Lan học tập và hoạt động, chuẩn bị cho một kế hoạch lâu dài.

Khi Nhật đánh Đông Dương, Nguyễn Hữu Vụ về nước tiếp tục tham gia xây dựng, chỉ đạo phong trào ở Quảng Trạch, Quảng Bình. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Khu ủy Quảng Trạch Nguyễn Hữu Vụ là người trực tiếp chỉ đạo xây dựng chiến khu Trung Thuận. Từ chiến khu này, lực lượng vũ trang Quảng Trạch được xây dựng và trưởng thành nhanh chóng.

Tháng 7-1945, trong không khí chuẩn bị Tổng khởi nghĩa náo nức, sôi động của cả nước, Hội nghị

thành lập Mặt trận Việt Minh tỉnh Quảng Bình được triệu tập, đồng chí Nguyễn Hữu Vụ được bầu làm Chủ nhiệm Việt Minh tỉnh với bí danh: Cô Tám.

Ngày 15-8-1945, lực lượng vũ trang Quảng Trạch từ chiến khu Trung Thuận dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Cô Tám đã rầm rộ kéo về trung tâm tỉnh Quảng Bình nhập vào lực lượng vũ trang của tỉnh để thành lập ủy ban khởi nghĩa.

Cách mạng Tháng Tám thành công, Cô Tám - Nguyễn Hữu Vụ vẫn làm Chủ nhiệm Việt Minh tỉnh Quảng Bình.

Năm 1946, ở tuổi 24, Nguyễn Hữu Vụ đổi tên thành Nguyễn Văn Đồng và trở thành Đại biểu Quốc hội khóa I của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, từ lớp chính trị Nguyễn Ái Quốc, ông trở về Quảng Bình, làm Bí thư Huyện ủy Quảng Trạch kiêm Huyện đội trưởng Chính trị viên và tham gia chỉ huy mặt trận phía bắc tỉnh. Chiến khu Trung Thuận trở thành nơi cơ quan Huyện ủy Quảng Trạch đóng trụ sở và chỉ đạo kháng chiến.

Năm 1947, cuộc kháng chiến ngày càng quyết liệt, để hoạt động bí mật trong vùng địch hậu, từ Nguyễn Văn Đồng, ông chính thức đổi tên thành Đồng Sĩ Nguyên. Tên gọi giản dị, thân yêu ấy đã theo ông suốt cuộc hành trình chống Pháp, chống Mỹ gian khổ mà hào hùng của dân tộc cho tới những ngày hòa bình và cuộc sống hôm nay.

Bằng giọng trầm buồn, ông kể lại một kỷ niệm chẳng mấy vui vẻ về cái tên gọi Đồng Sĩ Nguyên bắt đầu từ tuổi 25 của mình.

Khi ấy, dù đã là Bí thư Huyện ủy Quảng Trạch kiêm Huyện đội trưởng nhưng sự xốc nổi, ham đánh của tuổi trẻ - cái tuổi 25 - đâu phải đã hết. Ở cửa ngõ chiến khu Trung Thuận lúc đó có một làng Thiên Chúa giáo, giặc Pháp đã mua chuộc cha cố và cho lập một đồn Bảo An để ngày đêm phục kích cán bộ, ngăn chặn mọi hoạt động của ta. Ông đã chỉ đạo đưa một đại đội vũ trang xuống làng, tuyên truyền, giải thích cho giáo dân một cách công khai. Tên sĩ quan Pháp đã ra lệnh cho quân trong đồn Bảo An tấn công đại đội vũ trang của ta, đụng độ đã xảy ra, hai bên đều có thương vong, trong đó có một số giáo dân.

Khi đại đội vũ trang vừa đánh vừa rút và trở về chiến khu Trung Thuận, Bí thư Huyện ủy Đồng Sĩ Nguyên mới thấm thía cái sự xốc nổi của mình. Ngay cuối năm 1947, ông "được" đồng chí Hoàng Quốc Việt triệu tập ra Vinh (Nghệ An) để kiểm điểm, phê bình và nhắc nhở: *Phải rút kinh nghiệm*. Sau đó, ông trở về Khu ủy rồi được đề bạt làm Tỉnh đội trưởng kiêm Chính trị viên, Tỉnh ủy viên. Sự việc chỉ có thế, nhưng đã có không ít lời thêu dệt: Nào là ông phải ra Tòa án binh. Nào là ông được cấp trên bênh vực, cho đổi tên...

Bỗng ông bật cười ha hả: "Mà thế hóa ra lại

hay, cái tên Đồng Sĩ Nguyên của tôi trở thành hư hư thực thực ngay từ khi tôi quyết định đổi tên để hoạt động bí mật".

Năm 1949, ông được ra Việt Bắc học lớp Trung Cao quân sự chuẩn bị cho Tổng phản công sau này.

Năm 1951, ông được điều về Tổng cục Chính trị và trực tiếp tham gia chỉ đạo các chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám. Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, ông là đặc phái viên tham gia chỉ huy chiến dịch. Khi cờ đỏ sao vàng của ta kiêu hãnh tung tay trên nóc hầm của tướng Đờcát; ông là Cục phó Cục cán bộ tổ chức, Trưởng Ban trao trả tù binh.

Sau chín năm trường kỳ kháng chiến, Cục trưởng Cục Động viên dân quân, Tổng Tham mưu phó Đồng Sĩ Nguyên được sang Bắc Kinh (Trung Quốc) học ở Học viện Quân sự cao cấp.

Năm 1964 về nước, ông tiếp tục công việc của một Tổng Tham mưu phó và đầu năm 1965, ông trở thành Chính ủy Quân khu 4 rồi tiếp sau đó là Tổng Tư lệnh chỉ huy mặt trận Trung Hạ Lào.

Với vóc dáng cao lớn và sự xông xáo vốn có không bao giờ nề hà nguy hiểm, ở mặt trận Trung Hạ Lào, ông đã bị thương rồi được đưa trở lại Hà Nội điều trị.

Vết thương vừa lành, ông lại nôn nóng chờ lệnh ra mặt trận.

Năm 1967, ông được điều vào làm Tư lệnh

trưởng Đoàn 559 (sau này là Binh đoàn Trường Sơn). Với ông, đó là những năm tháng không thể nào quên.

Những ngày đầu vào Đoàn 559 nắm tình hình thực địa, ông không khỏi ngạc nhiên khi thấy khẩu hiệu: "Phòng tránh là chính" được đặt ở nhiều nơi. Rồi ông hiểu rằng vì địch đánh dữ quá, công binh và bộ đội lái xe của ta vừa phải sửa đường vừa phải vận chuyển trong tư thế phòng tránh, ẩn nấp mà thương vong vẫn không tránh khỏi, số lượng hàng vận chuyển lại chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng lớn của chiến trường...

Khi nắm vững tình hình thực địa, ông nung nấu một quyết tâm: "Không thể để nguyên hiện trạng này. Muốn vận tải thành công phải tổ chức Binh chủng hợp thành: Có bộ đội phòng không, công binh, thanh niên xung phong, bộ binh, lái xe, thông tin liên lạc... đồng loạt hợp đồng tác chiến. Phải chuẩn bị bằng được lực lượng ấy. Phải lấy tiến công làm chủ đạo. Phải đổi khẩu hiệu: "Phòng tránh là chính" thành khẩu hiệu: "Tiến công kết hợp phòng tránh...".

Vị Tư lệnh trưởng đáng kính của Đoàn 559 ấy đã chỉ đạo xây dựng thành công Binh chủng hợp thành suốt dọc Trường Sơn để hình thành nên đường Hồ Chí Minh huyền thoại.

Những ngày gian khổ xây dựng Binh chủng hợp thành bắt đầu từ những kinh nghiệm nho

nhỏ trong cuộc hành trình chống Pháp năm xưa. Chiến thuật nghi binh được vận dụng linh hoạt khi máy bay Mỹ thả xuống Trường Sơn những “cây thu phát”, “cây nhiệt đới” ma quái. Ban đầu ta chưa phát hiện ra, nhiều đoàn xe chở hàng ra chiến trường luôn trở thành mục tiêu của máy bay Mỹ quần đảo, oanh tạc. Nhưng chẳng bao lâu, những “cây thu phát” hiện đại của không lực Hoa Kỳ thả xuống đã bị quân ta phát hiện. Chúng được thu gom về một địa điểm, lính ta nghi binh cho phát ra tiếng động hoặc đốt lửa cho máy bay địch bu đến đánh. Hàng đoàn xe của ta ung dung vào chiến trường trên một đoạn đường an toàn khác.

Một lần ông từ Trung Quốc về, đến sân bay Gia Lâm thấy mây mù dày đặc, máy bay không hạ cánh được. Khi vào Đoàn 559, thấy những ngày có mây mù, gió mùa đông bắc mà xe ta vẫn chạy đêm, ông liên tưởng tới chuyến máy bay từ Trung Quốc về và ra lệnh cho các đoàn xe ngụy trang cẩn thận rồi chạy ung dung giữa ban ngày mà vẫn an toàn. Lính lái xe khoái lắm. Rồi từ kinh nghiệm ấy, nảy sinh ra sáng kiến làm con đường kín dài tới hàng trăm kilômét. Con đường ấy bò dưới những vòm cây cổ thụ, vươn dài giữa đại ngàn Trường Sơn. Những đoạn bị máy bay đánh phá được thay thế bằng những đoạn đường vòng tránh an toàn khác. Hàng đoàn xe ken

xanh lá ngụy trang bon bon ra trận. Lính lái xe ta ung dung ngồi trong buồng lái "Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng" mà tiến. Trên trời đã có pháo cao xạ bảo vệ. Những trọng điểm, những ngầm chữ A, chữ Z, những dốc Cổng Trời trước kia là những cửa tử thì nay, nhờ Binh chủng hợp thành mà xe ta băng qua an toàn hơn, giảm hẳn những thương vong.

Quả là nhờ Binh chủng hợp thành, nhờ con đường kín và đặc biệt là lòng quả cảm, tinh thần chịu đựng gian khổ, quyết tiến lên vì miền Nam phía trước của các chiến sĩ ta mà hàng đoàn xe ngày đêm nối nhau ra trận. Hàng hoá, súng đạn được vận chuyển ra chiến trường nhiều hơn. Chiến công của quân và dân ta ngày càng giòn giã hơn.

Với vị Tư lệnh trưởng Đoàn 559, đoạn đường Khe Gát - Hiên - Thạnh Mỹ trên đường Trường Sơn ắp đầy kỷ niệm. Ông bồi hồi nhớ lại những năm tháng khốc liệt ấy. Đây là đoạn đường có vị trí chiến lược quan trọng, là huyết mạch chi viện cho chiến trường Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quân khu 5. Biết được tầm quan trọng ấy, địch đổ hàng sư đoàn quân cùng vũ khí tối tân, hiện đại hủy diệt con đường, hòng cắt đứt liên lạc của ta. Các trận đánh dữ dội, quyết liệt đã diễn ra ở nơi này. Và chiến thắng đường 9 - Nam Lào của ta là trận đánh quyết định làm

phá sản hoàn toàn kế hoạch huỷ diệt con đường của địch.

Trong khói bom, trong lửa đạn, con đường như một trận đồ bát quái: Một đoạn đường bị phá hỏng thì hai, ba đoạn đường khác ra đời, Đông nối Tây, dọc nối ngang. Các đoàn xe của ta vẫn ngày đêm hối hả nối đuôi nhau chi viện cho các chiến trường. Kẻ thù đã dùng mọi thủ đoạn, mọi thứ vũ khí vẫn không thể cắt đứt được con đường huyết mạch huyền thoại Hồ Chí Minh.

Lại trở về với đoạn đường Khe Gát - Hiên - Thạnh Mỹ, ông kể rằng những năm từ 1969 đến 1971, đây là đoạn đường quân sự dã chiến đã thấm bao mồ hôi, xương máu của bộ đội công binh, thanh niên xung phong và lính lái xe. Nhất là ở dốc Cổng trời, ở giao điểm với dòng sông Bung dữ dội, địch đổ xuống đây hàng sư đoàn quân, giao tranh quyết liệt. Đoạn đường dã chiến vẫn có một sức sống kì diệu khiến kẻ thù không thể nào hiểu nổi. Mà không chỉ có vận tải, cả mạng lưới thông tin, đường ống dẫn xăng dầu của ta cứ lặng lẽ, kiên cường vươn dài theo con đường.

Từ những năm 1972 - 1973, ta chuẩn bị mở chiến dịch Tây Nguyên, đoạn đường Khe Gát - Hiên - Thạnh Mỹ lại một lần nữa góp sức phi thường. Với ba sư đoàn công binh, 8.000 thanh niên xung phong, đoạn đường được mở rộng, đặc biệt là từ A Lưới đến Khâm Đức. Tất cả được rải

cấp phối, nâng thành đường cấp 4 miền núi, bỏ các Binh trạm, bỏ các cung ngắn, vận tải thẳng ra chiến trường. Khi quân ta hành quân thần tốc vào đánh chiếm Tây Nguyên, Đại tướng Văn Tiến Dũng đã điện cho ông: "Cảm ơn anh! Con đường thật tuyệt vời. Quân ta đi như trảy hội. Mọi thứ đã được vận chuyển đầy đủ vào chiến trường...". Ông đã lặng người vì một niềm vui dâng trào khi biết trên đoạn đường 500km này, trước đây bộ đội ta phải hành quân tới ba tháng thì nay chỉ hết có ba ngày...

Là Tư lệnh trưởng Đoàn 559 từ năm 1967 đến năm 1970, Đoàn 559 đổi tên thành Binh trạm Trường Sơn, ông vẫn luôn là linh hồn, là con người huyền thoại suốt dọc Trường Sơn những năm đánh Mỹ. Nhất là năm 1973, Binh đoàn Trường Sơn đã phát triển đến đỉnh cao, có tới 9 sư đoàn Binh chủng hợp thành tập trung gồm: 4 sư đoàn công binh; 2 sư đoàn xe vận tải (10 nghìn xe); 1 sư đoàn pháo cao xạ; 1 sư đoàn bộ binh; 1 sư đoàn quân tình nguyện và chuyên gia. Ngoài ra còn có 21 trung đoàn các binh chủng "độc lập"; 1 vạn thanh niên xung phong và có thêm 1 trung đoàn tên lửa của Bộ Quốc phòng chi viện. Kẻ thù đã vô cùng khiếp sợ khi nghe nhắc đến cái tên Đồng Sĩ Nguyên cùng Binh chủng hợp thành kỳ lạ của ông.

Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, Binh đoàn Trường Sơn cùng vị Tư lệnh trưởng đáng

kính của mình đã góp phần quan trọng để quân ta thần tốc tiến công và chiến thắng.

Hôm nay, ngồi tiếp chúng tôi trong căn nhà xinh xắn trên đường Nguyễn Bỉnh Khiêm (Hà Nội), vị Tư lệnh trưởng của Binh đoàn Trường Sơn năm xưa, mái tóc đã bạc trắng nhưng giọng nói vẫn hào sảng, mạnh mẽ. Ông trầm tư chiêm nghiệm: Đường Hồ Chí Minh trở thành huyền thoại bởi nhiều yếu tố. Nhưng trước hết là yếu tố con người - những người con bé nhỏ ra đi từ những thôn xóm, làng bản, đồng bằng, miền núi, miền biển, từ nông thôn đến thành thị... tất cả đều phát huy cao độ truyền thống của quê hương, đất nước để chiến đấu và chiến thắng.

Đường Hồ Chí Minh trở thành huyền thoại vì kẻ thù đã dùng trăm phương ngàn kế với vô vàn vũ khí tối tân hiện đại mà không thể nào huỷ diệt nổi con đường.

Bởi con đường là một công trình vĩ đại được kết tinh bằng trí tuệ, tinh thần dân tộc, bằng sức mạnh tổng hợp của Binh chủng hợp thành. Không chỉ có vận tải mà có cả đường ống dẫn xăng dầu nối đến tận Lộc Ninh. Không chỉ có đường bộ mà có cả đường sông. Không chỉ có pháo cao xạ bắn giặc trời mà có cả mạng lưới thông tin tải ba kiên cường bò, trườn trên mặt đất. Không chỉ có những chàng trai dũng cảm mà còn có những cô gái dám hy sinh...

Đường Hồ Chí Minh trở thành huyền thoại còn vì đã tạo được cơ sở vật chất góp phần thực hiện được kế hoạch lớn: Thần tốc giải phóng miền Nam. Đúng như Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định: “Đường Hồ Chí Minh là một công trình vĩ đại, là một trong các yếu tố quyết định góp phần rút ngắn thời gian giải phóng miền Nam”.

Khi Binh đoàn Trường Sơn đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình trong thời chiến, Trung tướng Đồng Sĩ Nguyên - con người huyền thoại của đường Hồ Chí Minh năm xưa lại khoác ba lô lên vai, ông đến nhận lệnh của Tổng Bí thư Lê Duẩn và Thủ tướng Phạm Văn Đồng: “Chuyển Binh đoàn Trường Sơn sang làm kinh tế”.

Sau một năm làm Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, phụ trách Tổng cục Xây dựng kinh tế, cuối năm 1976, ông được giao nhiệm vụ: Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Đến năm 1982, ông lại nhận trọng trách mới: Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng kiêm Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị. Năm 1986, ông là Ủy viên Bộ Chính trị.

Từ năm 1991, ông nghỉ hưu nhưng dường như chưa bao giờ ông được nghỉ ngơi. Khi có dự án xây dựng đường Hồ Chí Minh thành quốc lộ hiện đại xuyên Bắc - Nam, ông trở thành đặc phái viên của Chính phủ và được giao trọng trách chỉ đạo xây dựng đường Hồ Chí Minh.

Ông lại có dịp được trở về với ngã ba Trao, thị trấn Hiên - tâm điểm của Bộ Tư lệnh Trường Sơn năm xưa. Ông lại có dịp gặp gỡ, làm việc với anh chị em Thanh niên xung phong ở cung đường Hiên - Thạnh Mỹ. Ông lại có dịp ngắm nhìn dòng sông Bung tung bọt trắng xóa phía xa kia - khi ông đang đứng trên cây cầu hiện đại vắt ngang dòng sông hung dữ thuở nào.

Ông lại có dịp soi bóng mình trên dòng sông A Vương, ngắm nhìn gương mặt sạm nắng gió Trường Sơn đã giăng mắc bao nếp nhăn cùng mái tóc bạc phơ của mình mà nghĩ về những năm tháng đã qua: Vợ con ông đã bao năm chờ đợi, bao lần lo lắng thắt con tim. Nguyễn Thị Ngọc Lan - người vợ trẻ trung, xinh đẹp của ông năm nào, nay đã lên chức bà[1]. Lấy nhau từ năm 1947 mà suốt hai cuộc chiến, bà vò võ một mình nuôi 6 đứa con, rồi lại lặng lẽ tái tê chịu đựng nỗi đau khi nhận tin con trai Nguyễn Tiến Quân hy sinh.

Bà cứ âm thầm như thế, mấy chục năm trời, cho ông ngang dọc ở chiến trường, cho ông tung hoành cùng những đoàn quân.

Và bây giờ, ông lại xúc động tự hào, lại trĩu nặng một âu lo khi chứng kiến cuộc sống và sức lao động, sáng tạo phi thường của Thanh niên

---

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan đã mất ngày 30 tháng 9 năm 2012 tức ngày 15 tháng 8 (âm lịch) năm Nhâm Thìn.

xung phong. Họ đấy, cả một lực lượng anh hùng đã từng kề vai sát cánh với ông trong những năm tháng khốc liệt của chiến tranh. Giờ đây, họ lại kham khổ, chịu đựng khó khăn, thiếu thốn, vất vả để quyết làm xong đường Hồ Chí Minh hiện đại. Hôm nay, những con người bé nhỏ, dũng cảm, sáng tạo ấy, với những nỗ lực vượt bậc, họ đã và đang hoàn thành công trình vĩ đại này với *tiến độ, chất lượng, an toàn, tiết kiệm,* thật đáng khâm phục. Nhưng rồi mai đây, khi công trình được xây dựng xong họ sẽ đi đâu? Về đâu? Chế độ chính sách cho họ như thế nào cho thỏa đáng? Chao ôi! Nếu không sử dụng hết lực lượng Thanh niên xung phong này thì sẽ lãng phí biết bao. Phải làm thế nào đây?

Chúng tôi chia sẻ với ông những băn khoăn, trăn trở ấy. Và khi nghe ông say sưa kể về những làng thanh niên lập nghiệp, về những ý tưởng và đề xuất đầu tiên của ông với Thủ tướng Chính phủ về mô hình này, cậu phóng viên trẻ đi cùng tôi đã reo lên vui thích: "Ồ! Hóa ra bác là người khởi xướng mô hình và cái tên: Làng thanh niên lập nghiệp?".

Thì ra, đã từng chỉ đạo xây dựng thành công binh chủng hợp thành suốt dọc Trường Sơn để hình thành nên đường Hồ Chí Minh huyền thoại và tiếp tục gắn bó máu thịt với con đường, nay đã ở độ tuổi "xưa nay hiếm", nhưng trong tâm trí của

vị Tư lệnh trưởng Binh đoàn Trường Sơn năm xưa vẫn đầy ắp những ý tưởng, những suy tư. Điều đó giúp chúng tôi hiểu được phần nào sự huyền thoại trong con người ông.

LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP DỌC ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN

TUẤN THÀNH

Chúng tôi đi dọc đường Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh đến với làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ (Thanh Chương, Nghệ An), một trong số bốn làng thuộc dự án xây dựng làng thanh niên lập nghiệp dọc tuyến đường Hồ Chí Minh do Trung ương Đoàn triển khai. Trời đang nắng chang chang là thế bỗng đổ mưa xối xả ngay khi màn đêm buông xuống. Đêm tối như bưng. Anh Thái Hồng Thanh - Trưởng Ban Quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ giải thích: "Hiện mới chỉ có trụ sở của Ban là có điện, còn các hộ dân thì chưa". Không xa ngoài kia, con đường Hồ Chí Minh đang được khẩn trương hoàn tất những công đoạn cuối cùng. Thanh bảo: "Bây giờ cơ ngơi của Ban đã khá hơn trước nhiều đấy. Hồi mới vào nhà chỉ lợp tranh, nhiều đêm mưa dột cả vào bát cháo đang ăn". Những ngày ấy nào có xa xôi gì, chỉ cách đây hơn hai năm một chút. Ngay

khi dự án bắt đầu triển khai, 4 thanh niên xung phong đầu tiên được cử đi tiền trạm tại Sông Rộ. Nằm trên địa bàn hai xã Thanh Thủy và Thanh Hà của huyện Thanh Chương, Sông Rộ khi đó là điểm nóng về nạn phá rừng. Rừng không có chủ, mỗi ngày ước tính 70 xe chở gỗ lậu từ rừng ra. Lâm tặc thì sẵn sàng đối phó với kiểm lâm bằng mọi cách. Tình trạng đó đặt ra một thách thức rất lớn bởi việc đưa thanh niên xung phong vào Sông Rộ là không thể. Sau bốn tháng làm việc với lãnh đạo huyện, các phương án chống lâm tặc được áp dụng và nạn phá rừng phần nào đã giảm. Trên đà đó, ngay trong năm ấy, 26 thanh niên xung phong đã được đưa vào Sông Rộ, vừa xây dựng mô hình phát triển kinh tế trang trại, tạo hoạt động Đoàn, Hội, Đội, tăng cường thu hút, tập hợp thanh niên... vừa thực hiện chiến dịch quản lý bảo vệ rừng. Mưa vẫn không ngừng rơi. Nước từ đồi cao chảy xối xả, kéo theo đất đá rơi ầm ầm. Trời về đêm se lạnh, Thái Hồng Thanh dặn: "Ngày nóng là thế nhưng đêm lạnh lắm đấy". Ở đây thời tiết vẫn vậy song, không ngăn được ý chí của những con người đầy nghị lực. Bùi Văn Luân là một trong số những trường hợp như thế. Luân trẻ lắm, mới 23 tuổi, nhà cách Sông Rộ 40 cây số. Luân là con thứ 4 trong gia đình có 6 anh chị em. Học xong phổ thông, cậu nộp hồ sơ đăng ký lên Sông Rộ lập nghiệp. Hay tin, bố mẹ chẳng phản đối, chỉ

nói ngắn gọn: "Trên ấy vất vả, chịu được thì đi". Luân chứng minh sức trẻ của mình bằng việc một mình biến 3ha đất hoang thành đất màu mỡ. Giờ thì Luân đã là "ông chủ" của trang trại chè rộng 2ha, diện tích đất còn lại trồng cây ăn quả. Luân ít nói, thường chỉ chú tâm vào công việc. Khi bắt đầu vào đây, Luân được Ban Quản lý làng hỗ trợ hơn 1 triệu đồng. Vay thêm 1 triệu nữa, để có lưng vốn "biến sỏi đá thành cơm". Hằng ngày, Luân dậy từ 6 giờ, nấu cơm, ăn một bữa lấy sức rồi làm quần quật đến tối mới ăn bữa thứ hai và cũng là bữa cuối cùng trong ngày. Buổi trưa, cậu không ăn, chỉ nghỉ ít phút rồi lại làm. Luân cho biết đang dành dụm để chuẩn bị xây nhà và... cưới vợ.

Giám đốc hai làng

Rời Sông Rộ, chúng tôi tiếp tục hành trình trên con đường Hồ Chí Minh đến với làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch (Hương Khê, Hà Tĩnh). Chưa hết bất ngờ vì Hà Văn Hùng, Giám đốc Ban Quản lý Dự án làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch chỉ mới 29 tuổi thì lại biết thêm anh cũng đồng thời là Giám đốc của Dự án làng thanh niên lập nghiệp xây dựng kinh tế Tây Sơn (Hương Sơn, Hà Tĩnh). Càng bất ngờ và thú vị hơn nữa khi biết mô hình làng Tây Sơn của tỉnh "bắt chước" theo mô hình làng thanh niên

lập nghiệp Phúc Trạch do Trung ương Đoàn triển khai bước đầu đã thành công. Là Giám đốc hai làng, hằng tuần, Hùng phải chạy như con thoi từ làng này sang làng kia (cách nhau 100km) để điều hành, đồng thời không quên cô bạn gái học tại Đại học Đà Nẵng. Hùng bảo dự tính cưới nhau cuối năm nay nhưng bận quá, chưa biết thu xếp thế nào.

Sau hai năm xây dựng, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch hiện có hơn 100 hộ gia đình và dự kiến trong năm nay sẽ tuyển thêm 60 hộ đội viên mới. Hà Văn Hùng cho biết các hộ đầu tiên lên xây dựng làng hiện đã ổn định nhà cửa, đã khai hoang xong và có thu hoạch từ các loại cây ngắn ngày như đậu, lạc, vừng... Trung bình mỗi hộ cũng đã có từ 1 đến 3 con trâu, bò và gia súc, gia cầm. Về đất, mỗi hộ được nhận 20-25 ha rừng và đất rừng để trồng, khoanh nuôi, bảo vệ theo chương trình 5 triệu hécta rừng. Chàng Giám đốc hai làng không ngần ngại chia sẻ với chúng tôi khó khăn của những ngày đầu lập làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch. Khi ấy, con đường Hồ Chí Minh chạy qua làng mới chỉ là những cột mốc son đỏ. Sau nhiều đợt đưa thanh niên lên tham quan trở về, Ban Quản lý lo ngay ngáy vì chẳng thấy ai nộp đơn đăng ký. Trong thời điểm mà sự thất bại bắt đầu xuất hiện, Ban Quản lý đi “nước cờ” cuối cùng, chọn ra 20 thanh

niên quyết tâm nhất đưa lên thực địa. May thay, lần trở về này chỉ có 2 người lùi bước, còn 18 người trở thành cư dân đầu tiên của làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch.

Không thể nói hết vui mừng của những người đi tiên phong mở đất. Thời gian chưa hẳn dài nhưng việc họ làm đã tạo cơ hội cho nhiều thanh niên có công ăn, việc làm, đồng thời xây dựng thêm nhiều cơ sở Đoàn, Hội, Đội ở vùng sâu, vùng xa. Còn anh Phan Văn Trung - Phó chỉ huy trưởng lực lượng thanh niên xung phong Trung ương khẳng định: "Ở đâu không biết, chứ ở tất cả trục đường Trường Sơn có thanh niên xung phong đến lập nghiệp, rừng không mất đi mà ngày càng xanh thêm". Lần đến thăm làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch gần đây, nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan đã đánh giá rất cao mô hình này, đồng thời lưu ý Ban Quản lý dự án phải chú ý đến việc cho các đội viên vay vốn để làm ăn... Khó khăn còn nhiều nhưng Hùng vẫn mạnh dạn đề nghị Ban Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh nghiên cứu giải pháp giao cho các làng thanh niên lập nghiệp dọc theo tuyến đường việc duy tu, bảo dưỡng tuyến đường sau khi công trình hoàn thành. Riêng mình, Hùng có thêm niềm vui nho nhỏ khi lãnh đạo tỉnh Bôlikhămsay của Lào sẽ mời anh sang trao đổi kinh nghiệm xây dựng làng thanh niên lập nghiệp cho tỉnh trong thời gian sắp tới.

NGƯỜI THỦ LĨNH CỦA KHU KINH TẾ THANH NIÊN XUNG PHONG VÙNG THUNG VOI

NGUYỄN THÁI ANH

Những ngày đầu tháng Tám hanh hao này, Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế Nghệ An, Lê Đức Bình khá bận rộn và vất vả. Anh đang phải lo tổ chức thành công Hội nghị tổng kết 5 năm thực hiện dự án khu kinh tế thanh niên xung phong - xây dựng kinh tế vùng Thung Voi - Quỳ Hợp - Nghệ An.

Năm năm trời vất vả, đổ bao mồ hôi công sức để biến sỏi đá thành gạo cơm; giờ là lúc để đánh giá tổng kết lại những thành tựu đã đạt được, tìm ra những biện pháp khắc phục hạn chế và khó khăn còn tồn tại, định ra phương hướng nhiệm vụ hoạt động trong thời gian tới.

Dù cố tỏ ra điềm tĩnh, anh vẫn không che giấu nổi sự lo lắng hiện lên trên gương mặt, trước thời gian diễn ra hội nghị. Chỉ khi kết thúc hội nghị, anh lên đón nhận bằng khen của Trung ương Đoàn

tặng cho Tổng đội và cá nhân mình, tôi mới thấy nụ cười ngời rạng trên khuôn mặt người Tổng đội trưởng này. Anh như vừa trút được một gánh nặng.

Từ ngày đảm nhiệm chức Tổng đội trưởng, anh phải lo toan rất nhiều. Khu kinh tế Thung Voi có thể coi là khởi điểm của mô hình làng Thanh niên lập nghiệp xây dựng phát triển kinh tế. Nó ra đời, phát triển trên một cái nền hoang sơ của cỏ dại và lau lách. Từng vạt đất ở đây đã thấm đẫm bao giọt mồ hôi người. Để hôm nay có bao vườn mía xanh ngút ngát, bao vườn cam trĩu quả ngọt, bao hồ lớn cá lội tung tăng, bao chú trâu, chú bò nhởn nhơ gặm cỏ, những chú hươu béo mũm chờ ngày cắt lộc... và còn nhiều những con, những cây hoa trái khác đang chờ ngày thu hoạch.

Lê Đức Bình là một trong những người đặt bước chân đầu tiên lên khai phá vùng đất hoang vắng này. Ấy là ngày cuối năm 1997, một nhóm người cơm đùm cơm nắm trong đó có anh, khăn gói tới vùng Thung Voi. Sau những quan trắc, tính toán kỹ lưỡng, họ quyết định chọn Thung Voi là nơi để sinh cơ lập nghiệp, khai khẩn đất hoang. Họ để trình thủ tục lên Trung ương Đoàn và rồi ngày 18-5-1998 với Quyết định số 123/TWĐTN, khu kinh tế thanh niên xung phong Thung Voi chính thức được ra đời. Với nhiệm vụ được giao là:

- Quy hoạch, xây dựng khu kinh tế thanh niên xung phong với cơ cấu nông - lâm kết hợp, từng

bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Xây dựng và bảo vệ vốn rừng, đưa độ che phủ từ 32 - 52% và sẽ còn cao hơn nữa.

- Thu hút lao động và tạo điều kiện cho thanh niên lập nghiệp. Xây dựng và củng cố tổ chức Đoàn ở vùng dân cư mới, tạo ra một mô hình kinh tế - văn hoá xã hội phát triển do thanh niên quản lý tại vùng Thung Voi - Quỳ Hợp thuộc vùng sâu, vùng xa. Lồng ghép các chương trình của Nhà nước góp phần vào việc thực hiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Quy mô dự án: Tổng diện tích đất là 8.073 ha, trong đó có 5.355 ha đất rừng (4.695 ha bảo vệ, 660 ha khoanh nuôi); 2.718 ha đất chưa có rừng (1.290 ha nông nghiệp, 1.201 ha có khả năng nông nghiệp).

- Trong vùng triển khai dự án, ở vùng đất có khả năng nông nghiệp chưa có người ở, khu kinh tế thanh niên xung phong có nhiệm vụ thu hút lao động, tìm và giải quyết việc làm ổn định cho 230 hộ đội viên thanh niên xung phong đến lập nghiệp, giải quyết việc làm cho 2.000 lao động thời vụ.

16 đội viên đầu tiên mang theo lòng nhiệt tình, sự hăm hở khí thế của tuổi trẻ phủ lên những bãi lau lách, cỏ dại. Từ đó, từng tấc đất màu mỡ được sinh thành. Từ đó Thung Voi xanh lên màu xanh của cuộc sống. 118 hộ đội viên với 213 người tính tới thời điểm hiện nay, Thung Voi trở nên vui tươi, đông đúc. Những nóc nhà nhấp

nhô, từng dải khói bếp toả lan khi chiều buông tạo cho Thung Voi sự ấm cúng tình người.

Ngày đầu mới vào, Lê Đức Bình được giao làm Trưởng phòng kế hoạch, Trợ lý Tổng đội trưởng. Khi đó anh Phan Văn Trung đảm nhiệm chức Tổng đội trưởng. Để có được vùng thực địa Thung Voi, các anh đã phải mất hai tháng trời ròng rã khảo sát. Thung Voi theo tiếng Thái gọi là Thung Chang thuộc xã Châu Đình, Châu Thái, Văn Lợi. Dân ở đây 70% là đồng bào dân tộc thiểu số. Cách huyện lỵ 4 km lại bị ngăn cách bởi một con sông, mùa mưa lũ nước dâng ngập đôi bờ, qua lại rất khó khăn.

Lê Đức Bình hào hứng nói với tôi về người tiền nhiệm của mình: “Cũng may mà có những người giàu tâm huyết như anh Phan Văn Trung, đã chẳng quản ngày đêm, tốn bao mồ hôi công sức, trí tuệ để gây dựng nên khu kinh tế này từ ngày đầu trứng nước. Cây cầu tràn mà các anh vừa đi qua, được xây dựng là công đầu của anh Trung đấy. Anh Trung đã chủ động làm việc đề xuất kiến nghị với Bí thư Tỉnh ủy cùng lãnh đạo huyện để cây cầu được khởi công. Ngày khởi công cầu, dân các xã quanh vùng kéo tới xem rất đông. Bà con mừng lắm. Có cả những cụ tuổi đã ngoài 80 cũng cố đi bằng được để tận mắt thấy sự đổi thay kỳ diệu ấy. Đã từ lâu họ mong ước có cầu để đi lại được dễ dàng trong mùa mưa lũ. Nay nhờ thanh niên xung

phong mà ước mơ đó trở thành hiện thực. Anh Trung sống chân tình và cởi mở lắm. Anh ấy được Ban Bí thư điều về Trung ương Đoàn là một sự đặc cách, bởi khi ấy đã quá quy định về tuổi, song Trung ương cần những người có kinh nghiệm thực tiễn để chỉ đạo mô hình thanh niên xung phong xây dựng làng thanh niên lập nghiệp trên phạm vi toàn quốc. Anh em gắn bó và rất hiểu nhau, khi chia tay cũng không khỏi lưu luyến nhưng đã là lệnh của cấp trên thì phải thi hành thôi. Những gì anh Trung làm còn dang dở chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thành. Tôi phục anh Trung về sức làm việc quên mình. Và tác phong miệng nói tay làm..". Tới khi Tổng đội trưởng Phan Văn Trung được điều động nhận công tác mới, anh Lê Đức Bình được bổ nhiệm làm Tổng đội trưởng (tháng 9-2000).

Vốn xuất thân từ dân cơ điện, chuyên làm những công việc về xây lắp (học Trường cơ điện Bắc Thái nay là Đại học Công nghiệp Thái Nguyên), không hiểu duyên nợ thế nào năm 1994 lại rẽ lối về với thanh niên xung phong, công tác tại Thanh Chương, Nghệ An.

Lê Đức Bình sinh năm 1964 tại Điện An, Điện Bàn, Quảng Nam. Anh là con đầu trong gia đình có 3 anh em. Hiện hai cụ thân sinh vẫn mạnh khoẻ và sinh sống tại Quảng Nam quê nhà. Công việc của Tổng đội bận mải, anh rất ít có thời gian về thăm hai cụ. Hai cụ cũng rất thông cảm với

công việc của anh con trai trưởng. Nhiều khi nghĩ tới những người thân nơi quê nhà anh không khỏi ngậm ngùi. Anh biết mình chưa làm được gì nhiều để đền đáp ơn sinh thành của cha mẹ. Ngay cả cái tổ ấm hạnh phúc gia đình của anh ở Vinh, một người vợ hiền, hai đứa con ngoan đã không ít đêm thiếu hơi ấm của anh, vợ anh, chị Phan Thị Lê nhiều lúc trách yêu chồng: "Anh đi chi mà đi miết, ngày nghỉ cũng chẳng về nhà, cứ như chồng ngâu vợ ngâu vậy!". Gặp khi như thế, anh chỉ cười trừ và động viên vợ thay mình lo công việc gia đình. Bây giờ đi lại đường sá còn dễ đi chán. Vả lại, Tổng đội cũng đã có ôtô, được cải tạo lại từ một chiếc uoát. Không như vài ba năm trước, mình anh với chiếc xe máy cà tàng lội suốt 130km từ Thung Voi ra tới Vinh, mất ba, bốn giờ đồng hồ. Lắm hôm, mệt bã người song vì công việc của Tổng đội khiến anh chẳng nề hà.

Những bãi lau lách, bãi cỏ dại lút đầu người, bao khoảng đất trống bị hoang hóa xói mòn giờ được thay bằng màu xanh cây trái, màu xanh của sự sống. Khó có thể tìm thấy dấu tích của sự hoang tàn, của tập tục đốt nương làm rẫy do một số hộ đồng bào dân tộc để lại, hay vết tích khô cằn của đất đai do những năm hạn hán kéo dài. Đất đã trở nên màu mỡ vì được giữ độ ẩm do những khoảng rừng trồng mới. Cây cối xanh tốt vì được tưới tiêu, bởi đã đắp được đập giữ nước.

Gắn bó với lực lượng thanh niên xung phong ngót chục năm, Lê Đức Bình rất hiểu những phẩm chất tốt đẹp của thanh niên xung phong. Đó là sự xung kích, nhiệt tâm, nhiệt tình, không ngại khó ngại khổ. Đó còn là sức trẻ, trí tuệ, đức hy sinh, tinh thần cống hiến... Chỉ có điều cần phải biết vận động, tập hợp, đoàn kết, phát huy sức mạnh của anh chị em. Tổng đội trưởng Lê Đức Bình đã làm được điều đó ở Tổng đội thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế Nghệ An.

Phần lớn các hộ thanh niên xung phong ở khu kinh tế Thung Voi đều là con em trong huyện Quỳ Hợp. Xa nhất là Nguyễn Hoàng Xương, người Hải Phòng. Xương là bộ đội phục viên, vào Quỳ Hợp, Nghệ An thăm chơi nhà bà con họ hàng, gặp Ngân Thị Hà là đội viên của Tổng đội, Xương đem lòng yêu mến Hà, và vì tình yêu, vì sự hấp dẫn của khu kinh tế Thung Voi, Xương đồng ý ở lại xây dựng hạnh phúc gia đình với Hà, cùng nhau phát triển kinh tế.

Thung Voi thực sự đã mang sức hút kỳ diệu với những người trẻ tuổi. Có nhiều chàng trai, cô gái từ nơi thị trấn đông đúc vui nhộn, vậy mà vẫn tình nguyện xin được vào Thung Voi lập nghiệp. Cuộc sống hạnh phúc no đủ đang mỉm cười với họ. Không bao xa, họ sẽ trở thành ông chủ, bà chủ của các khu kinh tế trang trại.

Khu trụ sở của Tổng đội cũng khá khang trang, bề thế. Các phòng làm việc trông thật sạch sẽ, hội trường rộng và thoáng. Các bồn hoa, những cây trồng lưu niệm của lãnh đạo tỉnh, Trung ương được rào dậu, cắt tỉa công phu. Đây bể cá, hòn non bộ; kia chậu cảnh, băng rôn, khẩu hiệu, sân bóng chuyền... tạo cảnh quan cho bầu không khí làm việc vui tươi, trẻ khoẻ như chính những con người đội viên thanh niên xung phong.

Một ngôi trường tiểu học với 8 phòng học đang hoàn tất và sẽ sớm đưa vào sử dụng ngay đầu năm học mới này. Con em các hộ đội viên ở đây sẽ không phải đi học xa nữa. Bố mẹ của các em sẽ yên tâm hơn dành nhiều thời gian cho sản xuất, thay vì phải đưa đón con ra ngoài thị trấn cách chừng 4km. Những con đường mới to rộng sẽ tiếp tục rộng mở, những ngôi nhà mới sẽ tiếp tục mọc lên ngày càng đông đúc hơn. Xe máy, tivi cùng nhiều tiện nghi sinh hoạt đắt tiền khác của các hộ rồi ngày một nhiều thêm. Chất lượng cuộc sống sẽ còn được nâng cao hơn nữa. Đời sống văn hóa tinh thần cũng sẽ không ngừng cải thiện. Điều tôi tin tưởng đó hoàn toàn có cơ sở bởi ông “chủ làng” Lê Đức Bình cùng những người cộng sự đắc lực, tâm huyết, nhiệt tình với làng như vậy thì liệu rằng có trở ngại nào mà không vượt qua, đích phấn đấu nào mà chẳng đạt được.

Lê Đức Bình vẫn băn khoăn rằng, thời gian 5 năm của dự án đã kết thúc, tổng số vốn đầu tư cho dự án là 14 tỷ đồng, mới thực hiện được 8 tỷ đồng, bởi vậy rất cần phải kéo dài thời gian cho dự án. Anh mong muốn Trung ương Đoàn sẽ phê chuẩn đề nghị của Ban Quản lý dự án.

Tên gọi các đội sản xuất Thành Công, Quyết Thắng, 26-3 của vùng kinh tế Thung Voi trở nên khá quen thuộc với người dân Quỳ Hợp, Nghệ An. Tên gọi ấy còn được lan rộng ra các vùng, làng Thanh niên lập nghiệp khác ở Quảng Bình, Hà Tĩnh bởi do các buổi gặp gỡ trao đổi kinh nghiệm, giao lưu văn nghệ, giao hữu thể thao được tổ chức thường xuyên.

Có biết bao bằng khen, giấy khen, cờ lưu niệm của tỉnh, của Trung ương Đoàn trao cho khu kinh tế thanh niên xung phong Thung Voi vì đã đạt nhiều thành tích trên các mặt hoạt động trong suốt 5 năm qua. Tin chắc rằng, những thành tích ấy sẽ còn nối dài thêm mãi cùng với sự lớn mạnh trưởng thành của khu kinh tế giàu tiềm năng Thung Voi, Quỳ Hợp, Nghệ An.

Cũng sẽ không thể quên vai trò, sự đóng góp cống hiến của người Tổng đội trưởng Lê Đức Bình.

XANH LẠI NÚI ĐỒI

NGUYỄN SÔNG LAM

Những câu đò đưa đưa chúng tôi vào miền Tây xứ Nghệ. Trời chang chang nắng. Cả đoàn 15 người nêm trong chiếc xe 12 chỗ. Ngột ngạt. Nóng bức. Nhưng tiếng đò đưa khoan nhặt vọng ra từ chiếc loa trong xe hình như làm giảm đi cái nóng miền Tây:

"Muối ba năm muối đang còn mặn
Gừng chín tháng gừng vẫn còn cay
Đôi ta tình nặng nghĩa dày
Xa nhau ba vạn chín ngàn ngày nỏ phai...".

Từ Hà Nội, chúng tôi hành trình theo quốc lộ 1A, đến ngã ba Yên Lý, xe rẽ phải, ngược miền Tây xứ Nghệ để lên với núi rừng, với gió Lào, nắng cháy. Xe chúng tôi qua Nghĩa Đàn, Quỳ Châu - nơi một thời ngả nghiêng vì đá đỏ rồi đến Quỳ Hợp. Từ phố huyện, xe rẽ vào con đường đất đỏ bazan bé tí tẹo, mịt mù bụi, gập ghềnh ổ gà, "ổ voi" để có mặt ở khu kinh tế thanh niên xung phong vùng Thung Voi, Quỳ Hợp như đã hẹn...

Đến Thung Voi khi trời đã ngả chiều. Trước mắt chúng tôi là bạt ngàn cây lá. Những đồi mía nối tiếp nhau bất tận, những đồi cây che phủ xanh mát, và cả những vườn cây ăn quả đầy hứa hẹn. Thấy chúng tôi xuýt xoa trước sự trù phú, anh Phan Văn Trung - Phó Chỉ huy trưởng lực lượng thanh niên xung phong Trung ương, người đã một thời gắn bó với mảnh đất này, cho biết: "Năm năm trước Thung Voi còn bạt ngàn lau lách, cỏ dại. Cả vùng đất đai bị xói mòn, bạc màu. Nạn lâm tặc khai thác lâm sản không kiểm soát nổi. Rừng chảy máu. Đất trơ trọi. Chỉ còn nắng và gió. Thung Voi trù phú được như bây giờ là nhờ sức người cả đấy!".

Từ những tâm sự của anh Phan Văn Trung, chúng tôi đã tìm hiểu và biết được nhiều điều về mảnh đất này và những con người đã làm xanh lại núi đồi.

- Ngày 4-12-1997 là một ngày hết sức đặc biệt. Đấy là ngày mà anh em Tổng đội thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế bổ nhát cuốc đầu tiên "khai thiên lập địa" cho mảnh đất hoang hoá Thung Voi.

- Ngày 18-5-1998, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ra Quyết định số 123/TWĐTN phê duyệt "Dự án khu kinh tế thanh niên xung phong vùng Thung Voi, Quỳ Hợp, Nghệ An".

Cũng từ ngày đó, vinh dự và trách nhiệm luôn song hành trong công việc của Tổng đội. Nhiệm vụ khá nặng nề: Quy hoạch, xây dựng khu kinh tế thanh niên xung phong với cơ cấu nông - lâm kết hợp, phát triển sản xuất hàng hoá - xây dựng và bảo vệ vốn rừng, đưa độ che phủ từ 32 lên 52% (vào năm 2005); xây dựng củng cố tổ chức Đoàn vùng dân cư mới, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội của Nhà nước, góp phần vào việc thực hiện kinh tế - xã hội tại địa phương, thu hút lao động, tìm và giải quyết việc làm ổn định lâu dài cho 230 hộ đội viên thanh niên xung phong đến lập nghiệp; giải quyết việc làm cho 2.000 lao động thời vụ...

Đây là một dự án có quy mô khá lớn với tổng diện tích đất là 8.073 ha, trong đó có 5.355 ha đất rừng. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tỉnh Đoàn Nghệ An, được sự hỗ trợ tận tình của các ngành trong tỉnh, của Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp và chính quyền, nhân dân ba xã Châu Đình, Châu Thái, Văn Lợi, anh em Tổng đội thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế đã bắt tay ngay vào công việc của mình.

5 năm - quãng thời gian chưa thể gọi là dài nhưng cũng đủ để đánh giá những kết quả mà Tổng đội đã đạt được. Với mô hình được định

hướng theo phương thức hạch toán kinh doanh độc lập, thông qua đơn vị sản xuất là hộ gia đình đội viên, trong đó có sự lồng ghép, hỗ trợ thông qua các chương trình kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu của Nhà nước, Tổng đội đã làm được rất nhiều điều. Tìm hiểu thêm, chúng tôi được biết, cán bộ trong Ban chỉ huy là những người rất năng động. Các anh luôn xác định, phải tìm việc để làm, một người phải gồng mình đảm đương nhiều việc và luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao...

Ban chỉ huy xác định rõ, quy hoạch đất đai và quy hoạch hộ gia đình là hai vấn đề không thể tách rời. Quy hoạch đất đai trong Tổng đội được định hướng theo mô hình trang trại nhỏ, quỹ đất được giao trực tiếp đến hộ gia đình. Mỗi hộ gia đình đội viên được giao từ 2-5ha, trong đó có đất trồng mía, cây ăn quả, rừng. Từng hộ gia đình đội viên được quy hoạch theo định hướng cụ thể từng vùng, từng khoảnh bao gồm cả việc bố trí vườn hộ, nhà cửa, công trình phụ trợ đảm bảo tính khoa học và vệ sinh môi trường...

Có đất, có sức người là có tất cả. Từ khi được giao đất, có cơ chế thuận lợi, được học hỏi các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các đội viên đã bắt tay ngay vào trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng kinh tế hộ.

Một điều rất thuận lợi cho Tổng đội thanh niên xung phong III là ở đây đã hình thành Nhà

máy đường Phủ Quỳ với quy mô khá lớn. Cơ hội mở ra cho các hộ gia đình trong Tổng đội. Và thế là một vùng mía nguyên liệu bắt đầu hình thành. Giờ đây toàn Tổng đội đã trồng được 216ha mía, sẵn sàng cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường. Vụ mía 2002 - 2003 toàn Tổng đội đã thu hoạch được 12.400 tấn, năng suất đạt 63 tấn/ha. Trong thời gian trước mắt, mía là nguồn thu nhập chính, để đảm bảo phương châm lấy ngắn nuôi dài.

Nhìn hàng trăm hécta mía xanh rì, xào xạc trong gió và nhìn những gương mặt rạng ngời hạnh phúc của anh chị em đội viên thanh niên xung phong, chúng tôi biết con đường đã chọn của họ là đúng hướng.

Ngoài hàng trăm hécta mía, toàn Tổng đội còn có hàng chục hécta cây ăn quả và hoa màu các loại, có 116 con trâu bò, hơn 180 con lợn và 4.000 gia cầm, 15,5ha ao hồ phục vụ tưới tiêu, điều hoà vùng tiểu khí hậu...

Song song với trồng cây nguyên liệu, cây lương thực, cây ăn quả, Tổng đội đã bảo vệ và khoanh nuôi được 5.355ha rừng phòng hộ đầu nguồn, trồng mới 664 ha rừng bằng cây bản địa. Ngoài ra, Tổng đội đã xây dựng được 3.000m^2 vườn ươm, năm 2001 ươm được 22 vạn cây, năm 2002 là 20 vạn cây con.

Rừng Thung Voi giờ đây đã xanh lại nhờ bàn

tay, công sức của anh chị em Tổng đội thanh niên xung phong III. Cây không phụ công người, hàng trăm hécta rừng giờ đây đã phát triển tươi tốt, Thung Voi đã hoá thành "Thung xanh", là điểm tựa, là niềm tin cho núi rừng Phủ Quỳ. Cây rừng Thung Voi cứ vươn lên đón gió. Từ khi anh em thanh niên xung phong về đây lập nghiệp, nạn lâm tặc cơ bản đã chấm dứt và 5 năm qua đã không xảy ra vụ cháy rừng nào...

Rừng xanh lại nhờ những mái đầu xanh và bàn tay khối óc của họ. Cả một khu kinh tế trẻ đã mở ra, lực lượng lao động đến lập nghiệp tại đơn vị ngày càng nhiều. Năm 2003, toàn Tổng đội đã có 118 hộ gia đình trẻ với 213 lao động. Về cơ bản, cuộc sống đội viên được bảo đảm với thu nhập bình quân 500.000 đồng/người/tháng, có 40% hộ khá; 60% hộ trung bình, năm 2002 có hộ làm ăn giỏi, thu nhập 35 triệu đồng/năm.

Dẫn chúng tôi đi tham quan khu kinh tế trên con đường đất đỏ bazan, anh Lê Quốc Thành - Phó Tổng đội trưởng tâm sự: "Ngày trước, con đường mà các anh đang đi này chưa thể gọi là đường mà chỉ là những lối mòn bé tí tẹo giữa bạt ngàn lau lách. Nhờ sự quan tâm đầu tư của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương và tinh thần quyết tâm của anh em mà hiện nay chúng tôi đã nâng cấp được 5km đường, làm mới 2 cầu tràn, 9 cống, 6,5km đường nội vùng...". Không chỉ có công

trình giao thông mà các công trình khác cũng đã và đang được hoàn thiện phục vụ đời sống đội viên và nhân dân trong vùng. Hiện nay, Tổng đội đã có 240m^2 nhà làm việc, 60m^2 nhà mẫu giáo, 100m^2 nhà trạm xá, trường tiểu học 2 tầng...

Trong 5 năm qua, khu kinh tế thanh niên xung phong III Thung Voi đã làm được rất nhiều việc. Hiệu quả của mô hình đã thể hiện rõ trên cả ba mặt về kinh tế, xã hội và môi trường. Trong cái nắng gắt và khô rát gió Lào, anh chị em thanh niên xung phong vẫn bám đồi, bám rừng để lao động, sản xuất và bảo vệ. Lưng áo đẫm mồ hôi nhưng họ rạng ngời hạnh phúc - hạnh phúc vô bờ của những người đi "khai thiên lập địa", những người khoác tấm áo xanh diệu kỳ cho núi rừng miền Tây xứ Nghệ để giữ cho non xanh nước biếc điệp trùng...

Gần đây, rừng ở hai huyện Quỳ Châu, Quỳ Hợp đã xuất hiện voi rừng hiền lành đến kiếm ăn. Dấu hiệu này chứng minh rằng rừng ở Quỳ Châu, Quỳ Hợp đang được trồng và bảo vệ tốt, trong đó có sự đóng góp tích cực của thanh niên xung phong.

Hoàng hôn buông. Kết thúc một ngày. Anh em đội viên trở về với những tổ ấm của mình - những ngôi nhà xinh rộn rã tiếng khóc cười con trẻ. Bát nước chè, củ khoai bùi xứ Nghệ làm vơi bớt những nhọc nhằn gian khó. Ngoài trời đêm, đồi mía vẫn

xào xạc lá, bưởi cam vẫn bật mầm tí tách và rừng vẫn hát lời tình ca muôn thuở.

Tạm biệt Thung Voi, ra tiễn chúng tôi, ngoài cán bộ Ban chỉ huy, anh em đội viên còn có cả lãnh đạo xã Châu Đình. Và chúng tôi nhớ mãi câu nói của Bí thư Đảng ủy xã Châu Đình, Lương Xuyên: "Từ ngày có làng thanh niên lập nghiệp, cả vùng chúng tôi thay da đổi thịt. Núi đồi xanh lại như xưa và lòng dân như trẩy hội".

HẠNH PHÚC NGỌT NGÀO ĐÃ KẾT TRÁI Ở THUNG VOI

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

"Hoang hóa, lau lách và cỏ dại; những lối mòn ngoằn ngoèo lên nương rẫy; những vùng đất bị xói mòn, bạc màu và khô kiệt; ánh đèn dầu leo lét khi đêm về cùng nỗi ám ảnh: Biết đâu đàn voi dữ lại bất thần trở về... Đó là tất cả những gì em còn nhớ trong những ngày đầu đến với Thung Voi". Nguyễn Văn Lâm - báo cáo điển hình hộ mô hình của Tổng đội Thanh niên xung phong III - xây dựng kinh tế tại Thung Voi, Quỳ Hợp, Nghệ An đã kể với tôi như vậy.

Là một đoàn viên thanh niên dân tộc, Thanh được sinh ra và lớn lên giữa vùng Châu Thái rợp bóng đại ngàn - một vùng tài nguyên rừng lớn hàng đầu của huyện Quỳ Hợp nhưng Lâm không khỏi xót xa khi chứng kiến nguồn tài nguyên quê mình ngày càng cạn kiệt. Những năm tháng tuổi thơ hồn nhiên theo cha mẹ đi đốt rẫy làm nương với những tàn than bay lúc

chiều chạng vạng đã trở thành những kỷ niệm buồn trong ký ức.

Sau khi tốt nghiệp Trường Trung cấp Thủy lợi Nghệ An trở về, đang băn khoăn trăn trở với những dự định cho tương lai, Lâm cùng các bạn đồng trang lứa được xem chương trình truyền hình huyện Quỳ Hợp thông báo Tổng đội Thanh niên xung phong III cần tuyển chọn một số đội viên trẻ để tham gia mô hình xây dựng kinh tế trang trại ở Thung Voi. Thế là háo hức rủ nhau nộp hồ sơ và hồi hộp chờ đợi.

Tháng 1-1998, Nguyễn Văn Lâm chính thức trở thành đội viên Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế Thung Voi. Lưu luyến tạm biệt gia đình, họ hàng, Lâm cùng chúng bạn đến Thung Voi. Lại nghe các già làng kể những năm 1994, 1996 vẫn còn những tốp voi cái về Thung Voi tìm bạn đã điên cuồng quần nát cả một vùng, Lâm càng thêm tò mò. Thế rồi Thung Voi hiện ra trước mắt Lâm cùng sự thất vọng. Chao ơi! Thung Voi đây ư? Bốn bề là lau lách cỏ dại, phía xa kia là rừng già khoang khuếch, loang lổ những vệt cháy, những vạt nương cằn cỗi. Và đất - những trảng đất bị xói mòn lở lói, khô kiệt vì bạc màu và khát nước. Trụ lại Thung Voi những tháng đầu, càng thấm nỗi gian khổ vì thiếu nước trầm trọng. Các đội viên thanh niên xung phong phải đi xa hàng 3 - 4 km

để lấy nước sinh hoạt và luôn phải tiết kiệm nước dùng. Những tháng đầu năm 1998 này, Thung Voi bị khô hạn tới 7 tháng liền. Không có mưa, nước càng cạn kiệt. Những cây trồng như được tưới bằng mồ hôi...

"Thế mà bây giờ, chị nhìn xem, cả một vùng xanh mát mắt của mía, của cam và nhãn cùng vải". Ánh mắt Lâm rạng ngời niềm vui. Tôi ào tới rặng nhãn, nâng những chùm quả trĩu nặng trên tay và hiểu rằng những trái ngọt này được kết từ muối mặn mồ hôi.

Năm đầu tiên khi tới Thung Voi, sau sáu tháng học tập và rèn luyện tại trung tâm Tổng đội, Lâm đã đạt danh hiệu Đội viên xuất sắc và đủ điều kiện ra vườn hộ. Lâm được Tổng đội chia cho 1ha đất trồng rừng và 2ha đất sản xuất nông nghiệp. Cây trồng chính được Tổng đội định hướng là mía, sau đó là cam, nhãn, vải và kết hợp chăn nuôi gia súc để tăng nguồn phân bón.

Hai năm đầu, được sự giúp đỡ của Tổng đội, Lâm đã dựng được nhà ở và một mình một niêu, sớm tối cần mẫn vỡ hoang, trồng trọt.

Nhiều đêm chong đèn ngồi nghe gió hú ngoài rừng hoang, thấy cô đơn và nhớ nhà da diết. Nhưng rồi những hoạt động văn nghệ thể thao của Tổng đội đã cuốn hút Lâm và các bạn. Cảnh buồn chán, cô đơn phải nhường chỗ cho những đêm liên hoan văn nghệ sôi nổi. Có đêm trăng

sáng, cả Tổng đội chỉ có một bình rượu cần nho nhỏ cũng đủ làm chất xúc tác cho cả một đêm hát múa tưng bừng. Rồi chất men say của tình yêu đã gắn kết Nguyễn Văn Lâm với cô gái Thái dịu dàng Vi Thị Hồng. Hồng cũng là đội viên của Tổng đội và còn là cô giáo mầm non. Đến hôm nay, lớp mẫu giáo của Hồng đã có tới 40 cháu, trong đó có cậu con trai cưng mới hơn hai tuổi của Lâm - Hồng. Hạnh phúc ngọt ngào đã kết trái ở Thung Voi.

Sau hai năm một mình làm chàng Rôbinxơn vỡ hoang trồng cây và mới có ba năm hạnh phúc bên người vợ trẻ cùng đứa con yêu, đến nay hộ gia đình Lâm - Hồng đã có 1,5ha mía hằng năm cho năng suất 85 tấn/ha và 200 gốc nhãn, vải, cam đã trĩu quả ngọt. Hai ao thả cá với diện tích 1.500m^2, ngoài phục vụ thức ăn tươi ngon cho gia đình hằng ngày, mỗi năm còn cho thu hoạch hơn 300 kg cá. Hiện tại gia đình Lâm - Hồng còn có 2 con trâu, 1 xe bò kéo để vừa phục vụ sức kéo, vừa sử dụng phân bón cho cây trồng. Còn 1ha rừng keo, lát đã được trồng và đang chuyển sang giai đoạn bảo vệ. Có của ăn của để, hai vợ chồng trẻ đã đón mẹ già từ quê lên để phụng dưỡng và họ đã sắm được tivi, xe máy, quạt điện, sắm luôn cả gạch chuẩn bị xây nhà và một máy nghiền thức ăn gia súc phục vụ cho chăn nuôi của anh chị em trong Tổng đội và bà con trong vùng. Tổng thu

nhập (đã trừ mọi chi phí cho sản xuất) của hộ gia đình trẻ này trong những năm đầu đã đạt tới 25 - 30 triệu đồng/năm. Đó là chưa kể tới thu nhập từ ngô, đậu, lạc và lợn, gà phục vụ cho cuộc sống gia đình hằng ngày.

Với phương châm lấy ngắn nuôi dài, chú trọng đầu tư thâm canh tăng năng suất, chú trọng hệ thống hồ đập nhỏ chủ động tưới tiêu, điều hòa khí hậu, đồng thời huy động cả nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và nội lực của từng hộ đội viên... chỉ trong 5 năm, Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế Thung Voi, Quỳ Hợp, Nghệ An, đã từng bước vượt khó vươn lên và tự khẳng định mình.

Cả vùng Thung Voi hoang hóa xưa kia nay đã thay da đổi thịt với ngút ngàn màu xanh của mía, cam, nhãn, vải. Từng đàn trâu, bò béo tròn nhởn nhơ gặm cỏ. Con đường mòn xưa kia chỉ còn trong ký ức. Xe ôtô của chúng tôi bon bon trên con đường mới mở thênh thang đến từng hộ gia đình. Nhà trẻ, nhà mẫu giáo bi bô tiếng trẻ nhỏ. Trạm y tế với bốn y sĩ được thành lập làm yên lòng các đội viên. Hội trường rộng thênh thang như một nhà văn hoá luôn rộn rã tiếng đàn ca. Điện bừng lên thắp sáng cả vùng Thung Voi đang trù phú, giàu đẹp lên từng ngày.

Khi bịn rịn chia tay chúng tôi, đôi vợ chồng trẻ Lâm - Hồng vẫn không quên nhắn nhủ: "Chúng

em cảm ơn Đảng, cảm ơn Nhà nước lắm. Cảm ơn các cấp, các ngành, cảm ơn Ban Thanh niên xung phong Trung ương và Ban Chỉ huy Tổng đội thanh niên xung phong III đã quan tâm chăm lo cho chúng em có cuộc sống ổn định và được làm giàu chính đáng trên mảnh đất quê hương. Các anh các chị về Thủ đô, nhưng nhớ trở lại Thung Voi đấy nhé".

MANG MÀU XANH
GIEO NƠI BIỂN NẮNG

ĐÀO BÌNH MINH

Xe chúng tôi bon bon trên con đường xuyên Bắc - Nam. Con đường trải ra ngút ngát trước mắt như một dải lụa. 11 giờ, xe qua ngã ba Yên Lý, đã đến địa phận của xứ Nghệ anh hùng. Và tôi đã thấy ngay cái đặc trưng của mảnh đất miền Trung này, điều mà tôi đã được nghe nói nhiều nhưng đây mới là lần đầu được tận hưởng. Nắng và gió. Nắng như chan lửa xuống mặt đường và dường như muốn thiêu trụi tất cả - Máy điều hoà trong xe chạy ro ro nhưng tôi có cảm giác hầm hập như một lò lửa - Và gió. Những cơn gió Lào ràn rạt táp vào mặt.

Từ đường 1 vào thị trấn Quỳ Hợp, đi 4km theo con đường đất đỏ bazan, chúng tôi vào với Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế Thung Voi - Quỳ Hợp - Nghệ An. Cái đầu tiên hiện lên trước mắt chúng tôi là một màu xanh ngút ngát của mía, chè, nhãn, vải... Giữa cái nắng

rừng rực của buổi chiều tháng 8, cái mảng màu xanh ấy hiện ra dịu dàng đến lạ lùng. Nhưng nếu tìm hiểu thêm về mảnh đất này, được nói chuyện với anh Lê Đức Bình - Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế Nghệ An và đặc biệt nói với anh em đội viên, bạn sẽ hiểu màu xanh bạt ngàn nơi đây không phải dễ dàng mà có được. Màu xanh ấy được làm từ mồ hôi và nước mắt của biết bao chàng trai, cô gái trẻ đã sẵn sàng từ bỏ cuộc sống bình yên nơi quê hương để đến đây với núi rừng, sỏi đá và thú dữ.

Được biết chúng tôi muốn viết về một vài gương mặt tiêu biểu có công xây dựng lên những "công trình" trên mảnh đất này, anh Lê Đức Bình đã chỉ cho tôi con đường vào nhà vợ chồng chàng thanh niên trẻ Lê Văn Thắng và Lê Thị Toan - một trong số những người đầu tiên lên với Thung Voi.

Theo con đường nhỏ ẩn giữa những rặng mía đã sắp đến ngày thu hoạch, chúng tôi đến trước một ngôi nhà nhỏ hai gian lợp ngói, khung gỗ, tường làm bằng cót ép. Ra đón chúng tôi là chàng trai còn khá trẻ nhưng khuôn mặt đã rám nắng gió miền Trung. Anh chỉ tay về phía cô gái trẻ đang lúi húi chuẩn bị cho bữa cơm chiều, giọng hồ hởi: "Vợ em đó!", rồi đon đả mời chúng tôi vào nhà. Bằng một giọng trầm đục, anh không ngần

ngại kể với chúng tôi những ngày đầu tiên đến vùng đất mới. Ngày ấy, cách đây đã 5 năm, cả vùng Thung Voi - Quỳ Hợp này chỉ là bạt ngàn lau lách và sỏi đá, hoang vu và khô cằn, đến một con đường cho ra đường cũng không có nổi nói gì đến giếng nước và các cơ sở hạ tầng thiết yếu khác. Rẻo đất miền Tây Nghệ An quanh năm phơi mình chống chọi với thời tiết khắc nghiệt miền Trung. "Tưởng như mọi thứ không thể nào tồn tại được huống gì hình dung có một ngày như hôm nay" - anh nói nhỏ.

Cả anh Thắng và chị Toan đều sinh ra và lớn lên ở thị trấn Quỳ Hợp. Họ cưới nhau khi cả hai người đã tìm được cho mình một việc làm và có thu nhập tương đối ổn định: Anh lái xe tải, chị bán hàng. Cuộc sống của họ tưởng rồi sẽ bình lặng trôi đi như thế. Nhưng ít ai biết được rằng trong chàng trai trẻ ấy luôn luôn trăn trở câu hỏi "Tại sao mình sức trẻ như vậy lại không có cơ hội phát huy? Tại sao phải đi lái xe thuê? Tại sao không có mảnh đất cho mình làm chủ?". Giữa lúc ấy, Chính phủ huy động lực lượng trẻ tình nguyện lên xây dựng vùng Thung Voi - Quỳ Hợp. Như bắt được vàng, anh bàn với vợ, hai vợ chồng hồ hởi nộp đơn. Không phải là không có những lúc băn khoăn, không phải là không có những lời ngăn cản, nhưng cuối cùng hai con người trẻ tuổi ấy đã kiên quyết "bỏ phố vào làng". Tháng 7 năm 1998, anh

chị Thắng - Toan cùng với 39 đội viên trẻ khác lên với Thung Voi. Năm ấy, anh 27 tuổi, chị bước vào tuổi 25. Vốn liếng của họ chẳng có gì ngoài hai bàn tay, sức trẻ và một ý chí làm giàu. Anh nói với tôi, những ngày đầu ấy, tài sản quý nhất của họ là 3ha đất và 5 triệu đồng do Nhà nước cho vay. Chị vợ cười, nói xen vào - giọng Nghệ An nằng nặng, ríu rít như chim:

- Anh chị nỏ có hình dung được khó khăn đến thế mô.

Tôi không được tận mắt chứng kiến những ngày tháng anh chị đem sức trẻ của mình đánh vật với rừng, nhưng qua lời kể của mọi người, tôi phần nào hình dung ra những vất vả của họ.

Vừa chân ướt, chân ráo đặt chân đến vùng đất mới, họ đã phải đối đầu ngay với một thử thách của trời: 7 tháng liền khô hạn. Ngày qua ngày, cái nắng đổ xuống, tất cả như sắt lại. Rừng núi đã hoang vu, càng thêm hoang vu. Nhưng dưới cái nắng rát bỏng ấy, Thắng và Toan cũng như biết bao chàng trai cô gái khác vẫn ngày ngày nai lưng phát lau, vỡ đất. Cuối cùng, ông trời phải thua ý chí của con người. Mấy tháng sau, những mầm cây đầu tiên đã được ươm trên mảnh đất khô cằn, nào mía, nào nhãn, vải, cam... Biết được chủ trương sẽ thành lập Nhà máy đường Phủ Quỳ vào năm 1999, Thắng bàn với vợ dành ra phần lớn diện tích đất để trồng mía. Bên cạnh những cây

dài ngày có tính chiến lược, vợ chồng Thắng trồng xen những giống ngắn ngày cho thu hoạch ngay nhằm phục vụ cuộc sống trước mắt như: đậu, lạc, ngô, khoai... Mặc cho cái nắng nhức nhối của miền Trung, mặc cho những cơn gió Lào ấm ức, những mầm cây cứ thế vươn lên, cứ thế xanh tốt bởi nó đã được tưới mát bằng biết bao mồ hôi, công sức của con người. Thấy trong tay vẫn còn vốn, họ xoay sang chăn nuôi. Thắng kể, có đến hàng tháng trời, hai vợ chồng dậy từ lúc trời còn tờ mờ sáng, ăn vội bát cơm rồi đi đào ao thả cá. Trưa chẳng kịp về nhà, làm luôn cho đến lúc trời nhập nhoạng tối mới về nổi lửa nấu cơm. Bàn tay của Thắng, của Toan đã chai sạn lại vì cầm cuốc, cầm xẻng. Một tháng trời ròng rã như thế, cùng với sự giúp đỡ của gia đình hai bên, cuối cùng họ đã có thêm 2.000m^2 ao thả cá. Làm việc thì vất vả như vậy mà cuộc sống sinh hoạt cũng cực khổ vô cùng. Chị Toan đã cho tôi xem vết chai sần trên bờ vai của chị. Đó là kết quả của những ngày oằn lưng kín nước tưới cây, rồi nước ăn, con đường dài tới 3 - 4km. Muốn đi chợ phải ra tận ngoài thị trấn. Nhưng tất cả những khó khăn họ đã vượt qua bằng sức trẻ và ý chí của mình. Chỉ một năm sau, mảnh đất khô cằn tưởng như chỉ có sỏi đá ấy đã cho thu hoạch. Cầm những đồng tiền đầu tiên trên tay, đôi vợ chồng trẻ nhìn nhau mà rơi nước mắt. Họ khóc vì sung sướng, vì nhìn thấy mồ hôi

công sức của mình kết trái, đơm hoa. Cuộc sống dần dần đi vào ổn định. Những bữa ăn đã ngon hơn, những giấc ngủ đã sâu hơn. Không còn nữa những đêm hai vợ chồng trằn trọc nghĩ về tương lai. Sau ba năm, họ trả hết món nợ ban đầu, anh mạnh dạn vay tiếp 3 triệu đồng để đầu tư vào chăn nuôi. Rồi hồ hởi, Thắng dẫn chúng tôi đi tham quan "thành tựu" của anh chị trong 5 năm vừa qua. Bao kín bốn xung quanh nhà là 2ha mía đã sắp đến kỳ thu hoạch, xa hơn nữa, 1ha rừng cây ăn quả gần đủ loại nhãn, xoài, vải... "Còn phía xa kia là 2.000m^2 ao cá, chúng tôi tận dụng diện tích mặt nước thả 10 con vịt để lấy trứng phục vụ cuộc sống" - anh khoe với chúng tôi. Rồi anh đưa chúng tôi ra phía sau nhà, ở đó có giếng nước khơi trong vắt; có một dãy chuồng trại với gần 100 con gà và một chú hươu đã cho thu hoạch. Chúng tôi - những con người sinh ra ở vùng đồng bằng vốn chỉ quen với sách vở không khỏi ngạc nhiên trước thành quả lao động của anh chị. Đến lúc này đây tôi mới thật sự thấy thấm thía câu thơ của nhà thơ Hoàng Trung Thông: "Có sức người sỏi đá cũng thành cơm".

Trở vào nhà, anh chỉ tay lên hai chiếc giấy khen treo trên tường, giọng không giấu được niềm tự hào:

- Đây mới thực là tài sản lớn nhất của vợ chồng tôi!

Đó là hai chiếc giấy khen học sinh xuất sắc và học sinh tiên tiến của hai đứa con anh chị đang học ngoài thị trấn.

Lúc này chị Toan mới lên tiếng:

- Năm học tới này, khi khánh thành trường cấp I, chúng tôi sẽ đón các cháu vào học để gần bố mẹ...

Đời sống của anh chị giờ đã khá ổn định với mức thu nhập 15 - 17 triệu đồng/năm. Trong nhà đã sắm được những vật dụng thiết yếu như xe máy, tivi...

Đồng hồ đã điểm 6 giờ, chia tay chúng tôi, anh Thắng nhìn hai bàn tay mình rồi nói:

- Bản thân tôi cũng nỏ có ngờ sức mình lại làm được nhiều như rứa. Nhưng chúng tôi chưa bằng lòng mô. Vài năm nữa trở lại, anh chị sẽ thấy mảnh đất ni còn trù phú hơn nhiều.

Và tôi tin điều anh nói, anh chị sẽ làm được nhiều hơn nữa cho mình, cho đời vì anh chị có bàn tay, khối óc và bầu nhiệt huyết hừng hực trong huyết quản.

LẬP NGHIỆP
TỪ HAI BÀN TAY TRẮNG

NGUYỄN SÔNG LAM

Năm năm trước, Nguyễn Trọng An lên Quỳ Hợp với hai bàn tay trắng. Trước mắt anh ngổn ngang đồi hoang, núi trọc, ngổn ngang nỗi lo. Làm thế nào để nuôi vợ, nuôi con và phát triển kinh tế là câu hỏi lớn lúc anh đặt chân lên mảnh đất Thung Voi - Quỳ Hợp. Đêm đêm núi đồi hoang vắng, sương mù quánh đặc không gian. Tất cả điều kiện và khung cảnh ấy nếu ai không đủ bản lĩnh thì không thể tồn tại... Sau 5 năm, giờ đây mọi chuyện đã khác. Trước mắt chúng tôi là khu vườn đồi xanh tốt với bạt ngàn mía, cây ăn quả, đậu lạc.. của vợ chồng Nguyễn Trọng An trong khu kinh tế thanh niên xung phong Thung Voi...

Hành trình làm kinh tế trang trại của Nguyễn Trọng An cũng lắm gian truân. Rời quân ngũ, từ Nghĩa Đàn, anh đã lên vùng núi Quỳ Châu để làm kinh tế trang trại, những ý tưởng của anh đã không thành. Tay trắng, không vốn, không trình

độ kỹ thuật, sức người có hạn vậy là thất bại. Đang chán nản thì cuối năm 1997 anh nghe được thông báo tuyển đội viên tham gia Tổng đội thanh niên xung phong II - Xây dựng kinh tế tại Thung Voi, Quỳ Hợp. Qua tìm hiểu, Nguyễn Trọng An được biết đây là dự án nhằm phát triển kinh tế cho các hộ gia đình trẻ theo hình thức thanh niên xung phong xây dựng kinh tế. Như chết đuối vớ được cọc, anh đã làm đơn xin gia nhập Tổng đội. Tháng 1-1998, Nguyễn Trọng An được gọi gia nhập Tổng đội thanh niên xung phong II nay là Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế Nghệ An.

Vào Tổng đội, một lần nữa Nguyễn Trọng An lại bắt đầu sự nghiệp của mình bằng hai bàn tay trắng, nhưng có một điều khác biệt đó là, anh đã nắm bắt được nội dung, mục đích của dự án, hơn thế được học tập về khoa học kỹ thuật, phương pháp xây dựng kinh tế nông lâm kết hợp. Sau sáu tháng học tập và rèn luyện tại trung tâm Tổng đội, anh đã đạt thành tích đội viên xuất sắc, đủ điều kiện ra nhận vườn hộ. Anh được Tổng đội giao 3ha đất với 2ha sản xuất nông nghiệp và 1ha rừng...

Thời gian đầu quả là gian nan. Hai vợ chồng trẻ và hai đứa con thơ dại phải gồng mình lên để tồn tại và từng bước chinh phục đồi hoang. Với những điều đã được học, cộng với sự quan tâm,

tạo điều kiện cho vay vốn của Tổng đội, hộ gia đình anh đã mua được trâu bò để cày kéo, mua cây, con giống để trồng trọt và chăn nuôi.

Đất không phụ công người. Đất lạ hóa thành quen. Giờ đây sau 5 năm lăn lộn với biết bao giọt mồ hôi thấm đất, Nguyễn Trọng An đã là ông chủ của 1ha rừng, 1,5ha mía với năng suất 85 tấn/ha, 150 gốc nhãn, vải, một hệ thống chuồng trại chăn nuôi trâu, bò, lợn, thỏ, gà... Năm 2002, gia đình anh đạt mức thu nhập 40 triệu đồng. Đời sống gia đình đã được đảm bảo, anh đã sắm được những vật dụng cần thiết cho cuộc sống như xe máy, tivi... Vụ thu hoạch năm 2002 là vụ thu hoạch có thể nói là rất thắng lợi của gia đình anh. Số tiền lãi thu được ngoài việc sắm sửa vật dụng phục vụ nhu cầu cuộc sống, vợ chồng anh đã đầu tư tái sản xuất, đặc biệt là đã mua thêm một con bò giống lai sind trị giá gần chục triệu đồng.

Ngoài những kết quả bước đầu về xây dựng kinh tế trang trại, Nguyễn Trọng An còn là đội viên đi đầu trong các công việc, các phong trào của Tổng đội. Anh luôn luôn xác định, ngoài việc làm kinh tế giỏi thì người đội viên thanh niên xung phong cần phải tu dưỡng, rèn luyện về nhiều mặt. Ý thức được điều đó mà anh luôn phấn đấu trên nhiều mặt và một điều vinh dự nhất đã đến với anh đó là được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngay trên quê hương mới. Bây giờ

thì ngoài việc lao động sản xuất, Nguyễn Trọng An còn phải gánh vác trọng trách Đội trưởng đội sản xuất ở Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế.

Trong ngôi nhà nhỏ xinh xắn của mình, Nguyễn Trọng An tâm sự: Năm năm qua, mặc dù còn rất gian nan, vất vả nhưng anh em đội viên chúng tôi đã làm được nhiều điều. Có được như hôm nay cũng là nhờ sự quan tâm của các cấp, các ngành từ Trung ương và địa phương và tất nhiên chúng tôi đã nỗ lực hết mình, bắt đất phải nuôi mình...

Giờ đây thì gia đình Nguyễn Trọng An đã ổn định về cuộc sống và đã bắt đầu phát triển kinh tế, tương lai gần anh sẽ là một ông chủ giữa bạt ngàn đồi núi - anh tin và chúng tôi tin như vậy. Căn nhà nhỏ của vợ chồng anh đầy ắp tiếng cười. Hai cháu nhỏ đang gửi ăn học ở quê nội Nghĩa Đàn rồi đây sẽ về ở với bố mẹ khi trường tiểu học hai tầng của Tổng đội xây xong.

Lúc chia tay, chị Võ Thị Oanh vợ Nguyễn Trọng An nói với chúng tôi: “Vợ chồng em và anh em Tổng đội còn vất vả lắm nhưng rồi tất cả sẽ tốt đẹp hơn bởi chúng em tin con đường đã chọn là đúng đắn. Có đất, có công ăn việc làm, có sự quan tâm, đầu tư... chả lẽ lại không làm được. Chúng em sẽ phát huy tối đa tinh thần nghị lực và sự sáng tạo, dũng cảm vốn có của thanh niên xung

phong...” Nhìn vợ chồng anh bên nhau giữa màu xanh của cây lá, giữa bát ngát núi rừng, giữa thành quả lao động họ đạt được, chúng tôi cầu chúc cho họ mãi mãi hạnh phúc. Anh chị tiễn chúng tôi về trên con đường đất đỏ. Trời chang chang nắng. Gió Lào khô rát mặt người. Những đồi keo, lát reo vui, xào xạc lá...

ĐIỀU KỲ DIỆU Ở THUNG VOI

HỒNG TOAN

Khi con người và vạn vật của vùng đất Châu Thái, Châu Đình, Văn Lợi đang trong hoang hóa và lau lách cỏ dại, người dân nơi đây gần như đã an phận với những lối mòn để lên rẫy, vào nương, những vùng đất đai xói mòn, bạc màu, khô kiệt; thì rừng Thung Voi bỗng chuyển động, những lối mòn được mở thành con lộ lớn - đó là những ngày cuối đông năm 1997, khi Tổng đội Thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế chính thức đặt chân lên vùng Thung Voi (Quỳ Hợp) với 16 cán bộ, đội viên thanh niên xung phong.

Ngay sau nhát cuốc đầu tiên bổ xuống vùng đất mới, các bạn trẻ thanh niên xung phong đã phải đương đầu với cái nắng hạn gay gắt ròng rã trong 7 tháng trời. Làm cách nào để trụ vững được trên vùng đất Thung Voi? Vấn đề đặt ra đầu tiên phải là nguồn nước, đường giao thông và một quy hoạch tổng thể về đất đai. Sức trẻ, lòng nhiệt huyết, trí tuệ và tinh thần quyết tâm của những

đội viên thanh niên xung phong, cùng với sự quan tâm giúp đỡ của các cấp, các ngành từ Trung ương, tỉnh đến địa phương và toàn thể bà con nhân dân của ba xã tại vùng thực hiện dự án: "phát triển khu kinh tế thanh niên xung phong vùng Thung Voi - Quỳ Hợp - Nghệ An" đã giúp Tổng đội thanh niên xung phong III - Xây dựng kinh tế đi vào hoạt động ổn định và hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

Năm năm (1998 - 2003) đủ để các đội viên thanh niên xung phong làm nên điều kỳ diệu ở vùng đất Thung Voi hoang vắng, khô cằn. Thung Voi trở thành vùng đất đầy tiềm năng và lợi thế với những khu rừng bạt ngàn cây bản địa xanh tốt, những vùng canh tác hàng trăm hécta cho hiệu quả kinh tế cao và một hệ thống giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng hiện đại, hợp lý đang dần hoàn chỉnh... Hiện nay, chỉ tính ở những vùng dẫn tới Tổng đội và do Tổng đội quản lý (8.073ha) đã có 5.355ha rừng phòng hộ đầu nguồn được khoanh nuôi bảo vệ, 684ha rừng trồng mới bằng cây bản địa (Tổng đội còn xây dựng vườn ươm có diện tích 3.000m^2 để tự túc giống cây lâm nghiệp - chỉ trong 3 năm từ 2000 đến 2002 đã ươm được gần 60 vạn cây giống). Hoàn chỉnh hơn 300ha đất sản xuất nông nghiệp, trong đó 216ha mía (năng suất 65 - 70 tấn/ha, riêng năm 2002 tổng sản lượng đạt 13.000 tấn), 28ha cây ăn quả các loại

(cam, quýt, nhãn, vải...), 23ha hoa màu (ngô, đậu, lạc...), có 116 con trâu bò, hơn 150 con lợn và hơn 4.000 gia cầm các loại... Để đảm bảo phục vụ đời sống sinh hoạt và phát triển sản xuất theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hóa, các đội viên thanh niên xung phong đã tự nguyện đóng góp hàng ngàn ngày công để nâng cấp sửa chữa đường giao thông, xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng. Cùng với các nguồn vốn của Trung ương và địa phương hỗ trợ, Tổng đội đã làm mới và nâng cấp được 12,5km đường giao thông, xây dựng 2 cầu tràn, 8 cống qua đường, 4 hồ chứa nước (Tổng diện tích mặt nước đạt gần 15,5ha - đảm bảo khoảng gần 50% nhu cầu nước cho sinh hoạt và sản xuất), 2 trạm điện và hàng trăm mét vuông nhà làm việc, trường học, trạm xá, sân bóng...

Và bắt đầu người dân Thung Voi đã biết đến các khái niệm "mô hình kinh tế hộ", "chuyển dịch cơ cấu kinh tế", "làm kinh tế trang trại", "ứng dụng khoa học kỹ thuật" và biết tranh thủ thời gian nông nhàn làm thêm để tăng thu nhập... Đặc biệt là họ đã biết xây dựng các vườn ươm, nhận đất, nhận rừng khoanh nuôi, bảo vệ và trồng rừng, bỏ hẳn tập tục đốt nương, làm rẫy, chặt phá rừng, khai thác lâm đặc sản bừa bãi. Đến nay, không chỉ có 118 hộ gia đình, gồm 216 đội viên của Tổng đội được ổn định đời sống, thu nhập (bình quân thu nhập mỗi lao động đạt

500.000đồng/tháng), còn thường xuyên thu hút từ 100 - 120 lao động thời vụ trong vùng tham gia sản xuất, kích thích các hộ dân địa phương phát triển kinh tế theo hướng "kinh tế trang trại" theo quy hoạch: mỗi hộ được giao từ 2 đến 5ha đất sản xuất cùng hàng chục hécta rừng để khoanh nuôi, bảo vệ và trồng mới. Thời điểm này, có khoảng 40% số hộ trong Tổng đội đạt mức thu nhập từ 20 triệu đồng/năm trở lên, còn lại hầu hết các hộ đều có mức thu nhập trên 12 triệu đồng/năm, cứ 4 hộ thì một hộ có tivi, gần 100% hộ có rađiô và nhiều hộ xây được nhà cửa kiên cố...

Đến Thung Voi hôm nay được gặp những chủ trang trại nhận hàng chục hécta rừng và mô hình sản xuất như của anh Nguyễn Trọng An: 1ha mía, 1,5ha cây ăn quả, hoa màu và trong chuồng, dưới ao hàng chục con lợn, bò, hàng trăm kilôgam cá, cho thu nhập 25 triệu đồng/năm; anh Lê Quốc Thành: gần 2ha mía, 1ha ao cá, 1ha cây ăn quả, hàng chục con bò, thu nhập trên 30 triệu đồng/năm; anh Lô Văn Lâm: 2ha mía, 1ha cây ăn quả và chăn nuôi nhiều gia súc, gia cầm, thu nhập mỗi năm 22 triệu đồng; anh Nguyễn Văn Tuấn: 2,5ha mía, 0,5ha cây ăn quả, 0,5ha ao cá và chăn nuôi gia súc, gia cầm, thu nhập 25 triệu đồng/năm... Họ đang tiếp tục trăn trở, tìm tòi hướng tới mô hình trang trại 30 triệu đồng/ha/năm...

SỨC SỐNG
CỦA LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP
SÔNG RỘ

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Đường Hồ Chí Minh - xa lộ Bắc - Nam hiện đại đang trải dài thênh thang, tít tắp trước mắt chúng tôi. Chiếc xe bon bon đưa chúng tôi rời Thung Voi để đến làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Loang loáng hai bên đường là những nương chè, những rừng cây nhấp nhô, trập trùng xanh.

Con sông Rộ đang mùa khô cạn nước. Cái nắng chói chang rát bỏng như đang cố uống kiệt những vũng nước còn sót lại. Chiếc xe vượt qua đập tràn khô cong và dừng lại trước trụ sở của làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Thái Hồng Thanh - Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong V kiêm Trưởng ban Quản lý dự án làng cùng các đội viên ùa ra đón chúng tôi.

Nắng! Nắng như táp lửa vào mặt. Không khí oi nồng ngột ngạt. Những hàng cây xanh mới hơn một năm tuổi được trồng trên sân chưa kịp xoè

tán che nắng. Nhưng những nụ cười vẫn bừng lên trên gương mặt trẻ trung, rạng rỡ của các đội viên thanh niên xung phong.

Trưa đang nắng là thế, mà chiều tối, trời bỗng nổi cơn dông. Chớp xé rạch bầu trời và sét nổ đinh tai. Rồi mưa, mưa xối xả, mưa ào ào đổ nước thành những dòng chảy xiên xiết trên sân. Cây, lá hả hê uống nước. Trời chuyển sang lành lạnh. Nắng mưa thất thường quá. Khí hậu vùng này quả là khắc nghiệt.

Gặp gỡ và làm việc với Thái Hồng Thanh, tôi không ngờ là anh lại trẻ đến thế. Sinh năm 1972 tại Thanh Chương, Nghệ An, chàng trai có nước da ngăm đen, rắn rỏi và khá điển trai này đã có một thời sinh viên sôi nổi và lãng mạn ở trường Đại học Tài chính kế toán, Hà Nội.

Năm 1993 tốt nghiệp đại học, Thái Hồng Thanh trở thành kế toán của Tổng đội thanh niên xung phong II - Xây dựng kinh tế Nghệ An. Lúc đó Tổng đội trưởng là anh Phan Văn Trung, nay là Phó Tổng chỉ huy trưởng Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương. Thái Hồng Thanh kể rằng đây là những tháng năm anh được tôi luyện, thử thách, được học hỏi và được lăn lộn nhiều nhất với thực tiễn phong phú, đa dạng mà khốc liệt của thanh niên xung phong.

Ngày ấy, trụ sở của Tổng đội thanh niên xung phong II - Xây dựng kinh tế Nghệ An nằm trên

địa bàn của xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, cách thành phố Vinh tới 180km và có tới 50km là đường rừng. Trên quãng đường rừng vắng vẻ, bí hiểm ấy lại có Trại 6, tù nhân bị quản lý nghiêm ngặt và chặt chẽ trong trại mà vẫn có trường hợp tù trốn trại. Không ít đội viên thanh niên xung phong lo lắng, hoang mang mỗi khi nghe tin có tù trốn trại. Với Thái Hồng Thanh thì sự thử thách càng lớn, bởi anh làm kế toán, thường xuyên một mình một xe máy băng qua chặng đường 180km về Vinh lĩnh tiền cho đơn vị rồi lại hối hả quay về. Anh phải bí mật chuẩn bị cho mình vũ khí tự vệ là côn nhị khúc.

Một lần, Thái Hồng Thanh về thành phố Vinh lĩnh 40 triệu đồng cho đơn vị. Trên đường trở về, tới quãng đường rừng thì trời bắt đầu mưa và bóng chiều ập xuống rất nhanh. Anh căng mắt, mím môi lựa đường và phóng xe thật nhanh. Bất thần ở lùm cây ven đường phía trước mặt vụt hiện ba bóng người quần áo tơi tả. Chúng dàn hàng ngang chặn đường. Một tên trong bọn, gương mặt gân guốc hất hàm hỏi, giọng lạnh tanh: "Mày đang đi đâu? Làm gì? Có gì xài được không?". Dù đã bao lần chuẩn bị tư thế cho những tình huống này mà anh vẫn không thể hình dung nổi nó lại xảy ra bất ngờ và éo le đến thế. Xung quanh không một bóng người, rừng thưa đang chập choạng bóng chiều. Đầu anh căng ra và bỗng loé

lên một ý tưởng. Cố lấy bình tĩnh, anh cất giọng chững chạc:

- Chào các anh! Có việc gì thế! Tôi là công an huyện Đô Lương lên thăm người nhà ở nông trường Hạnh Lâm đây mà.

Thế là ba tên tù trốn trại ấp úng: "Tưởng... Tưởng anh có gì ăn được bọn này đi rừng về, đói... đói quá!", rồi chúng lảng đi. Thật hú vía.

Được rèn luyện và trưởng thành trong môi trường công tác của thanh niên xung phong, Thái Hồng Thanh đã trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và năm 1997, anh được bầu vào Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn Nghệ An (khoá XIII).

Tháng 10-2000, Thái Hồng Thanh được giao trọng trách: Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong V - Xây dựng kinh tế Nghệ An kiêm Trưởng ban Quản lý dự án làng Thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Chàng thanh niên 28 tuổi đời càng thấy trách nhiệm nặng nề hơn khi được nghiên cứu các văn bản, các quyết định của Chính phủ, của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về các dự án làng thanh niên lập nghiệp ven đường Hồ Chí Minh. Mục tiêu đặt ra là: "Xây dựng thí điểm Làng thanh niên lập nghiệp ven đường Hồ Chí Minh với các nhiệm vụ trồng và bảo vệ rừng, xây dựng điểm dân cư mới, phát triển kinh tế hàng hóa, duy tu bảo dưỡng đoạn đường Hồ Chí Minh đi qua. Giáo dục truyền thống lịch sử của đường

mòn Hồ Chí Minh, thu hút lao động tạo điều kiện cho thanh niên lập nghiệp trên vùng đất mới, tạo ra mô hình kinh tế - xã hội lành mạnh ở vùng sâu, vùng xa, góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng vùng biên giới".

Thế là xốc ba lô lên vai, ròng rã mấy tháng trời, Thái Hồng Thanh cùng đoàn cán bộ các cơ quan có liên quan ở Trung ương và địa phương đi khảo sát thực địa, lập dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Định vị được địa điểm lập làng mới càng thấy chồng chất những khó khăn: Rừng hoang, đồi trọc, khí hậu khắc nghiệt, đường sá xa xôi, điện và các phương tiện thông tin đại chúng không có, nước sinh hoạt thiếu nghiêm trọng. Thanh nhớ lại: Có những ngày đi khảo sát dọc theo dòng suối, giày ba ta ngấm nước, chân ngâm lâu trong giày đến nỗi 10 đầu ngón chân ứ máu, thâm đen, cả tháng sau móng mới mọc lại. Đặc biệt là trụ sở của làng với ba đội sản xuất sẽ đóng trên địa bàn hai xã Thanh Thủy, Thanh Hà là một trong những điểm nóng về nạn lâm tặc của huyện Thanh Chương và của tỉnh...

Nhưng thật may mắn, Thái Hồng Thanh cùng Ban quản lý dự án luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, Ban chỉ huy lực lượng Thanh niên xung phong Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Nghệ An và Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Thanh

Chương cùng chính quyền, đoàn thể hai xã Thanh Thủy, Thanh Hà. Các anh đã quyết tâm và vững tin triển khai dự án.

Ngày 3-1-2001, Thái Hồng Thanh cùng 3 cán bộ, 12 đội viên khởi hành về hai xã Thanh Thủy, Thanh Hà nhận đất. Ngay sau đó tuyển thêm được 10 đội viên nữa. Thế là họ - 26 cán bộ, đội viên trở thành những cư dân đầu tiên của làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ.

Với những mái nhà tranh làm vội, họ bắt tay vào ổn định tạm thời nơi ăn chốn ở và công việc đầu tiên là phải đối mặt với nạn lâm tặc. Ở Sông Rộ lúc này, mỗi ngày ước tính có tới 70 xe chở gỗ lậu từ các ngả rừng ra, tương đương với 30 mét khối gỗ bị khai thác trái phép. Làm cách nào để bảo vệ được rừng đây? Sau bao đêm trăn trở, Thái Hồng Thanh cùng Ban quản lý dự án đã quyết định liên hệ, làm việc với đồn Biên phòng 559 và đặc biệt là trạm kiểm lâm, công an hai xã Thanh Hà, Thanh Thuỷ để phối kết hợp cùng chặn đứng nạn lâm tặc ở nơi này. Bốn tháng ròng rã, các biện pháp chống lâm tặc đã phát huy có hiệu quả mới tạm đẩy lùi được tệ nạn phá rừng trái phép. Có những đêm đội quân chống lâm tặc tổng hợp các lực lượng tới 40 người đội mưa ướt sũng trở về lán trại của làng. Vừa đói, vừa rét, họ vẫn cười vang và cùng nhau húp cháo chan mưa vì nhà dột. Đấy là chưa kể có những đêm nằm trong nhà mà thót tim vì cả

một bầy lợn rừng ra kiếm ăn cà lưng vào cột hiên nhà sồn sột.

Sau bốn tháng đầu vừa lo đối mặt với nạn lâm tặc, vừa lo ổn định nơi ăn chốn ở và ươm cây, đến tháng 5-2001, làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ đã chính thức tổ chức lễ ra quân với đông đủ đại biểu đại diện cho các ban, ngành của Trung ương, địa phương và 45 đội viên.

Từ bấy đến nay, mới chỉ hơn hai năm, nhưng tất cả những công trình, hạng mục đã hoàn thành được của làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ khiến chúng tôi sửng sốt: Đây cầu tràn liên hợp với trị giá hơn 400 triệu đồng; đây công trình điện với trị giá hơn 300 triệu đồng; đây đường nội vùng 2,7km với trị giá tới 660 triệu đồng; sắm được 1 máy ủi trị giá 250 triệu đồng. Và đây, đập chứa nước với trị giá gần 300 triệu đồng; còn khu trụ sở chính của làng tọa lạc giữa một vùng đất rộng, nhà xây khang trang với diện tích 121m^2 có phòng họp và các gian nhà vừa ở vừa làm việc của Ban quản lý làng...

Chúng tôi háo hức đến thăm các hộ đội viên của các đội sản xuất và càng kinh ngạc trước những thành quả và sức lao động sáng tạo phi thường của những con người bé nhỏ này.

Đội 1 có 44 hộ đội viên và họ rất tự hào về Đội trưởng Lê Văn Thành, Đội phó Nguyễn Văn Trường của mình. Chỉ hơn hai năm, từ hai bàn tay

trắng, được sự quy hoạch vườn hộ, sự đầu tư phần nào giống, vốn và hướng dẫn khoa học kỹ thuật kịp thời của Tổng đội và Ban quản lý dự án, nhiều hộ đội viên của Đội 1 đã vươn lên với mức thu nhập 25 triệu đồng/năm từ chè, lạc, đậu, ngô, khoai, trâu, bò, lợn, gà... Đó là các hộ Hà Văn Dương, Bùi Văn Luân, Đậu Văn Trường, Ngô Văn Hiến...

Chúng tôi vượt qua đập chứa nước đến thăm ông chủ trẻ độc thân Bùi Văn Luân. Mới 23 tuổi đời, với dáng người thư sinh mảnh dẻ mà chỉ hơn hai năm, Luân đã biến 3ha đất rừng hoang thành 2ha chè xanh tươi mơn mởn, 1ha còn lại là vườn cây ăn trái với đủ các loại cam, chanh, đu đủ và cả hồ tiêu. Luân kể rằng: "Khi mới vào đây em được Ban quản lý làng hỗ trợ hơn 1 triệu đồng, vay thêm 1 triệu đồng nữa thế là "có bột để gột nên hồ"". Hằng ngày, Luân chỉ ăn bữa sáng và bữa tối "vì trưa em ở lại vườn luôn, chẳng có thời gian mà về nấu ăn nữa. Tiếc thời gian lắm. Vả lại em đã quen với nếp sống ấy rồi". Bây giờ thì Luân đã có thu nhập 25 triệu đồng/năm. Chàng trai đỏ mặt tiết lộ: "Em đang chuẩn bị tiền xây nhà và... cưới vợ". Đàn gà ríu rít quấn lấy chân Luân. Những trái khế căng mọng Luân hái đãi đoàn, tôi còn mang theo mãi trên đường.

Đội 2 của làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ cũng có tới 47 hộ do anh Nguyễn Hữu Vân làm

Đội trưởng. Tuy thành lập sau Đội 1 và Đội 3 nhưng Đội 2 cũng đã có một số hộ kinh tế đang phát triển với tốc độ đáng mừng. Các hộ độc thân Trần Công Quý, Văn Bá Trung và các hộ gia đình Nguyễn Văn Nho, Giản Viết Đào đã có thu nhập từ 15 - 18 triệu đồng/năm.

Còn Đội 3 có 21 hộ và chàng đội trưởng trẻ tuổi Trần Văn Thắng đang dẫn đầu thu nhập về kinh tế vườn cùng hộ gia đình Nguyễn Viết Lương...

Xem thêm bản báo cáo của Ban quản lý làng tôi còn được biết: Qua hơn hai năm triển khai hoạt động, làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ đã trồng được 92,4ha rừng, bảo vệ được 1.870ha rừng và đã có 80ha chè, 40ha cam, 30ha hồ tiêu, 10ha lúa mới. Với 112 hộ, 3 đội sản xuất, thu nhập bình quân đạt 450.000 đồng/người/tháng. Hiện nay đã có 20 hộ đạt mức thu nhập 25 triệu đồng/năm. Thu hút thêm lao động bên ngoài thường xuyên 200 lao động thời vụ. Chi bộ Đảng với 13 đảng viên luôn đạt danh hiệu "Chi bộ trong sạch vững mạnh" và Đoàn cơ sở với 80 đoàn viên đã đạt "Đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc" hai năm liền.

Phong trào văn nghệ thể thao của làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ cũng luôn sôi động trong các hoạt động giao lưu, trong các cuộc thi. Đội bóng chuyền của làng đã đoạt giải Nhì toàn huyện.

Đến nay, đã có 15 công dân tí hon chào đời trên mảnh đất này. Và sắp tới, Thái Hồng Thanh cùng Ban quản lý dự án làng sẽ còn phải lo xây nhà trẻ, bệnh xá cùng biết bao công trình khác nữa để làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ tiếp tục trụ vững và phát triển bền vững dọc đường Hồ Chí Minh.

Khi trao đổi với chúng tôi, Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong V - Xây dựng kinh tế Nghệ An kiêm trưởng Ban quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ đã không giấu nổi những băn khoăn: "Mô hình thí điểm làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh về cơ bản rõ ràng đã thành công. Chúng tôi mong muốn mô hình này sẽ được triển khai rộng rãi... Và cũng rất mong hằng năm Trung ương Đoàn cố gắng giao chỉ tiêu kế hoạch sớm hơn cho các đơn vị để tăng tính chủ động. Riêng làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ vì có diện tích rừng phòng hộ đầu nguồn biên giới rất quan trọng nên chúng tôi mong muốn được Trung ương Đoàn và các bộ, ngành có liên quan giao thêm chỉ tiêu diện tích để chúng tôi có thể quản lý, bảo vệ đạt hiệu quả cao hơn, hiện nay chỉ tiêu quản lý bảo vệ rừng chúng tôi mới được giao rất ít: 2.000 ha/5.000ha.

Tôi chia sẻ cùng anh những trăn trở, băn khoăn và tin rằng những mong ước chính đáng

của các anh sẽ được lãnh đạo các cấp có thẩm quyền giải quyết thấu tình đạt lý vì sự phát triển của các làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh.

Sau cơn mưa, bầu trời Sông Rộ dịu êm và ngan ngát hương rừng. Anh kế toán Lê Văn Thành hăm hở dẫn chúng tôi tới thăm một hộ gia đình phía trước trụ sở của làng. Ở đấy có vườn cây đang chiu chít búp non và giếng nước trong veo, ăm ắp nước.

CÂU CHUYỆN VỀ MỘT NGƯỜI ĐI KHAI HOANG

NGUYỄN THÁI ANH

Tổng đội phó kiêm Trưởng phòng kế hoạch làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ, Hoàng Văn Đông niềm nở tiếp chúng tôi.

Anh có cách vào chuyện khá sôi nổi và hấp dẫn khiến tôi ngỡ mình đã gặp anh ở đâu đó rồi. Xem cung cách nói năng hoạt bát, tôi nhủ, đây cũng là môtíp một con người của công việc.

Hoàng Văn Đông sinh năm 1971, tại Thanh Chương, Nghệ An. Học xong lớp trung cấp kế toán, năm 1993, anh về công tác tại Huyện đoàn Thanh Chương.

Trong suốt những năm công tác, anh đã kịp trang bị cho mình những kiến thức về nghiệp vụ công tác Đoàn ở trường Đoàn tỉnh. Học tiếp kỹ sư nông nghiệp II ở tỉnh, rồi trung cấp lý luận chính trị..., dường như với anh, sự học không bao giờ có nấc thang cuối. Cũng chính vì ham học hỏi, ham hiểu biết, tìm tòi như vậy, nên khi bước vào công tác, anh không mấy bỡ ngỡ.

Ngày 2-9-2000, có quyết định thành lập Tổng đội thanh niên xung phong V - Xây dựng kinh tế Nghệ An. Sự kiện này là bước ngoặt làm thay đổi con đường sự nghiệp của Đông. Vốn đã biết Đông từ trước, Tổng đội trưởng Thái Hồng Thanh gửi tờ trình xin Huyện ủy cho Đông sang làm Tổng đội phó. Thực ra, huyện rất muốn giữ Đông ở lại để bố trí làm một số công việc cần kíp khác, bởi Đông là người Thiên Chúa giáo, sẽ rất thuận lợi trong việc đoàn kết, tập hợp thanh niên tôn giáo. Song trước yêu cầu của Tổng đội, đang rất cần một người như Đông, lãnh đạo huyện đành đồng ý. Đông cũng là một trong những người đặt chân đầu tiên lên khảo sát xây dựng khu kinh tế này. Tới ngày 20-3-2001, Trung ương Đoàn có quyết định chính thức xây dựng dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ, sau đó hai tháng (5-2001), lễ ra quân được phát động. Xác định về với Tổng đội, Đông đã lường trước rằng sẽ gặp khó khăn, vất vả, thậm chí cả những sự thiệt thòi. Đó là phải xa gia đình, người thân, điều kiện sinh hoạt chắc chắn hạn chế hơn ở huyện. Nhưng Đông tâm niệm, mình là cán bộ Đoàn, cần có tinh thần xung phong tình nguyện vào nơi gian khó, qua môi trường đầy sự thử thách ấy cũng sẽ giúp mình sớm trưởng thành. Đông cũng không còn bận tâm về những trở ngại đang chờ đón mình nữa. Anh luôn canh cánh rằng mình phải gương mẫu và

làm thật tốt mọi công việc. Đông đã rất tự tin khi nói với tôi: “Nếu trong 5 năm, dân ở đây không giàu lên, tôi sẽ xin từ bỏ cương vị này”. Hẳn phải có cơ sở để cho anh có thể tự tin như vậy. Với những con người làm việc quên mình như Hoàng Văn Đông, như các anh em ở Tổng đội này, tôi tin chắc rằng, thành công sẽ luôn đến với họ.

Đông có một thời gian dài công tác tại Huyện đoàn, nên anh có thuận lợi trong việc nắm bắt tâm tư tình cảm của anh chị em đội viên. Từ đó, cùng lãnh đạo Tổng đội, anh tìm cách giải đáp thắc mắc, cùng khó khăn vướng mắc của đội viên. Ban ngày, anh thường dành thời gian đi các hộ để trực tiếp chỉ đạo, theo dõi tình hình sản xuất. Nơi nào, hộ nào làm chưa được, anh hướng dẫn, yêu cầu làm lại cho đúng với quy trình kỹ thuật. Anh dành trọn thời gian của mình cho công việc của Tổng đội. Cuối tuần anh mới tranh thủ đảo qua nhà một chút, thăm hỏi động viên vợ con. Quãng đường từ Tổng đội ra thị trấn - nơi có tổ ấm gia đình anh chỉ quãng ngót ba chục kilômét, vậy mà nhiều tuần bận mải, anh chẳng dành nổi chút thời gian để đảo qua.

Vợ anh, chị Bùi Thị Hoa là giáo viên Trường Tiểu học Đông Vân I, Thanh Chương, Nghệ An. Anh chị có với nhau một cháu gái hai tuổi rưỡi. Chị rất cảm thông và chia sẻ với công việc của chồng. Anh thương chị một mình chăm sóc con nhỏ, ngôi

nhà thường xuyên vắng hơi ấm người đàn ông. Biết vậy, mỗi khi có dịp đi công tác anh đều dành thời gian tìm mua tặng chị những cuốn sách phục vụ cho chuyên môn dạy học của chị, coi đó như một sự sẻ chia, đồng cảm với người mình thương yêu.

Có một kỷ niệm khiến anh mãi không quên. Lần cùng anh Thái Hồng Thanh đi khảo sát; đường sá khi ấy đi lại còn khó khăn, đoàn khảo sát vào nhà Bí thư Đoàn Nguyễn Duy Trinh nhờ làm người hướng đạo. Có khảo sát thực địa mới nắm chắc địa bàn, biết được những ưu thế và những hạn chế của vùng đất này, lấy đó làm cơ sở để phân bổ các hộ dân cho hợp lý. Chuyến khảo sát ấy, đoàn phải băng đèo, lội suối, cắt rừng mà đi. Ban đầu cũng chỉ tưởng quãng đường ngắn, có thể đi trong một buổi sáng, các anh không hề mang theo đồ ăn đường. Không ngờ, đi từ 7 giờ sáng, tới 11 giờ trưa mới tới nơi, đến khi xong việc quay trở ra nhà Bí thư Xã Đoàn Nguyễn Duy Trinh, kim đồng hồ chỉ sang 15 giờ. Ai nấy đều vui vì chuyến khảo sát thành công. Cả đoàn bụng đói meo, và cũng tới khi ấy họ mới sực nhớ rằng, sáng tới giờ chưa có chút gì ném vào bụng, bèn vội vàng xì xụp nấu nướng.

Trước khi có thanh niên xung phong tới, địa bàn Sông Rộ là mảnh đất màu mỡ cho lâm tặc hoành hành. Lãnh đạo huyện chủ trương bằng mọi cách phải ngăn chặn lâm tặc, chấm dứt tình trạng khai thác lâm sản trái phép. Anh chị em

thanh niên cũng trăn trở, họ ý thức được trách nhiệm công dân, trách nhiệm của những đội viên thanh niên xung phong. Vấn đề ở chỗ phải tìm ra phương cách. Vậy là Ban Chỉ huy Tổng đội đã bàn bạc, đồng thời tổ chức những buổi làm việc với lãnh đạo các đơn vị chức năng trên địa bàn như công an, bộ đội biên phòng (559), hạt kiểm lâm, lãnh đạo hai xã Thanh Thủy và Thanh Hà. Các anh đã làm công tác giáo dục nhận thức, ý thức trách nhiệm bảo vệ tài nguyên rừng cho các đối tượng lâm tặc, giúp họ nhận ra lẽ phải. Sự nỗ lực của các anh đã phát huy tác dụng, nạn lâm tặc đã chấm dứt. Màu xanh cho rừng được bảo tồn.

Các anh chủ trương làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ sẽ phát triển kinh tế theo mô hình nông - lâm kết hợp. Giải quyết vấn đề tưới tiêu, giúp cây trồng phát triển tốt, các anh đã chỉ đạo đắp đập, đào ao hồ giữ nước; đồng thời kết hợp thả cá. Tới nay, 90% các hộ đã có ao hồ. Nhằm tự túc rau xanh, Tổng đội đã khuyến khích các hộ trồng cấy rau sạch. Trong số 112 hộ của làng đã có 20 hộ cho thu nhập bình quân 25.000.000 đồng/năm. Còn những hộ đội viên khác đều đã tự lo được cuộc sống cho mình và đang trên đà ổn định phát triển. Diện tích sản xuất nông nghiệp của toàn Tổng đội không ngừng được mở rộng, trong đó đã có 80ha chè, 40ha cam, 30ha hồ tiêu, 10ha lúa nước... Riêng Ban Chỉ huy

Tổng đội cũng đã đầu tư xây dựng một nhà ở cấp bốn với diện tích $120m^2$, kinh phí hết 80 triệu đồng; xây dựng một nhà ăn cấp 4 hết 30 triệu đồng. Trang bị được một chiếc máy ủi để phục vụ sản xuất; đồng thời mua sắm được một số trang thiết bị khác. Đó là chưa kể tới một số hạng mục công trình như cầu tràn liên hợp, đập chứa nước, giếng nước, đường nội vùng, công trình điện...

Có được những kết quả ấy, lẽ dĩ nhiên cũng có phần góp sức không nhỏ của Tổng đội phó, Trưởng phòng Kế hoạch Hoàng Văn Đông.

Song thật bất ngờ, khi tôi có ý định viết về anh, Hoàng Văn Đông chợt xua tay: “Mình có đóng góp gì đáng kể đâu, đó là trách nhiệm của chúng mình; có được kết quả ấy là do công sức của anh chị em đội viên cả đấy!”. Tôi biết anh khiêm nhường không muốn nói về mình.

Đã qua rồi những ngày tháng muỗi, vắt, sên cắn hút máu người; cũng chẳng còn những bữa đói cơm, những ngày thiếu nước. Diện mạo của một làng thanh niên lập nghiệp đông đúc, no đủ, trù phú đang ngày dần hiện ra rõ nét nơi Sông Rộ. Như thêm khẳng định một chủ trương, một hướng phát triển kinh tế đúng đắn, góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói, giảm nghèo, vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của Đảng và Nhà nước ta.

ÔNG CHỦ NHỎ Ở SÔNG RỘ

VĂN SONG

Sông Rộ mùa khô. Gió Lào tung bụi mù. Mặt đường rát bỏng bàn chân. Ấy vậy mà những đồi chè, những nương sắn... vẫn xanh tươi, bất chấp sự khắc nghiệt của đất trời. Anh Thái Hồng Thanh - Trưởng Ban quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ (Thanh Chương - Nghệ An) chỉ tay về phía những đồi chè và nói với chúng tôi: "Đất này, khí hậu này mà không có những con người như anh em thanh niên xung phong ở đây thì đồi trọc muôn đời vẫn là đồi trọc. Họ đã vắt cạn mình để núi đồi bát ngát xanh"... Lúc đưa cả đoàn chúng tôi qua Đội sản xuất số 1, anh Thanh chỉ tay lên quả đồi bên cạnh đường, nơi có một chàng trai đang lom khom bên những luống chè: "Đấy là chàng trai ham việc quên cả ăn. Các bạn muốn biết rõ hơn xin ngược dốc lên căn nhà nhỏ giữa đồi chè kia...".

Và chúng tôi đã được tiếp xúc với chàng trai "làm việc quên ăn". Anh là Bùi Văn Luân - một

trong những điển hình thanh niên xung phong làm kinh tế giỏi. Tính đến mùa hạ này, Luân đã có thâm niên ba năm ở làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Ngày lên làng Luân mới 19 tuổi - cái tuổi còn quá trẻ để lập nghiệp nơi đất khách quê người. Ấy vậy mà bằng nghị lực và sức trẻ Luân đã vượt qua tất cả để bây giờ trở thành ông chủ nhỏ sở hữu 2 ha đất chè và 1 ha các loại cây ăn quả khác...

Trong căn nhà nhỏ giữa đồi chè xanh mát, Luân đã kể cho chúng tôi nghe nhiều chuyện về những ngày đầu ở làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ. Học xong phổ thông, từ Thanh Nho (Thanh Chương) Luân vượt hơn 40km về Sông Rộ xin gia nhập làng thanh niên lập nghiệp. Đấy là một quyết định hơi liều lĩnh bởi từ nhỏ Luân chưa một lần xa gia đình, xa làng quê, nơi anh đã gắn bó từ thuở ấu thơ. Lên làng với hai bàn tay trắng, tuổi đời còn quá trẻ, kinh nghiệm sống, sản xuất là con số không, liệu mình có vượt qua nổi không? Đó là câu hỏi luôn ám ảnh Luân trong những đêm nằm một mình trong căn nhà nhỏ, giữa đồi hoang. Những mùa khô, nắng gió vắt cạn sức người. Những mùa mưa, cả làng như ốc đảo, bốn bề một màu nước trắng đã tác động mạnh đến tâm lý của nhiều đội viên trẻ không riêng gì Luân. Anh kể rằng có tháng lũ về, đường vào Tổng đội bị chìm trong nước, anh em đội viên và cả Ban quản lý

phải trèo qua núi bên cạnh để vào nhà dân mua lương thực, thực phẩm. Mua được mấy cân gạo, anh em phải ăn dè sẻn chờ nước rút mới có thể ra phố huyện mua hàng hoá. Mùa khô, cái khổ nhất là thiếu nước. Ngày đó, chiếc giếng sâu mười tám, hai mươi mét nước không còn một giọt. Tất cả phải nhờ tới dòng suối nhỏ chảy bên sườn đồi ven Tổng đội...

Luân tâm sự: “Bây giờ nhìn lại, em không ngờ mình lại vượt qua được mọi thử thách, lại làm được những việc tưởng chừng không tưởng. Có được như ngày hôm nay, ngoài sự nỗ lực của bản thân còn có sự quan tâm, giúp đỡ tận tình của các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương và các anh cán bộ Tổng đội... Tổng đội cho chúng em vay vốn, giao đất, dạy cách trồng rừng, trồng cây nguyên liệu...”.

Anh Thanh nói với chúng tôi: Một ngày làm việc của Luân giờ đây là từ mờ sáng tới tối mịt - một nỗ lực làm việc có thể gọi là kỷ lục. Tìm hiểu thêm chúng tôi còn biết đã từ lâu lắm rồi Luân làm việc quên cả ăn trưa. Buổi sáng dậy từ 5 giờ, nấu cơm cho cả bữa tối. Ăn sáng xong vác cuốc lên đồi, làm quần quật bất kể nắng mưa. Trưa, không ăn mà chỉ nghỉ khoảng một tiếng rồi tiếp tục làm tới tối mịt. Khi màn đêm buông xuống, sương rơi nằng nặng, Luân mới tạm biệt những đồi chè để về căn nhà nhỏ của mình.

Bây giờ, sau ba năm dốc sức, Luân đã bắt đầu có thu nhập từ sản phẩm của mình. Vụ chè đầu tiên đã mang lại cho Luân gần chục triệu đồng - số tiền mà ngày trước có nằm mơ cũng chẳng thấy. Khó khăn còn chồng chất nhưng Luân tin và chúng tôi tin trong tương lai gần anh sẽ là một ông chủ thực sự. Không để một tấc đất bị hoang hoá, Luân đã tận dụng hết thảy số đất được giao, khai hoang và trồng xen nhiều loại cây ngắn, dài ngày như chè, sắn, hương trầm, cam, sắp tới sẽ trồng thêm giống tre, trúc lấy măng và cây nguyên liệu giấy...

Mới 23 tuổi, Luân còn quá trẻ, tương lai tươi sáng đang ở phía trước. Giờ đây nỗi trăn trở nhất của anh là vốn để đầu tư sản xuất. Số vốn mà Tổng đội và gia đình cho vay xem ra cũng còn quá ít để trang trải cho 3ha đất canh tác của Luân.

Chúng tôi chia tay Luân khi trời đã ngả chiều. Những vạt nắng cuối ngày trải vàng trên những đồi chè xanh mướt mát. Nhìn chàng trai mảnh khảnh đứng giữa bao la núi đồi, chúng tôi đều ái ngại cho cường độ lao động của anh. Nhưng nhìn ánh mắt và nụ cười của Luân sau một ngày lao động khiến chúng tôi không thể không tin tưởng vào sức trẻ, vào quyết tâm nghị lực của anh.

CHÚNG TÔI MONG THOÁT KHỎI ĐÓI NGHÈO

NGUYỄN THÁI ANH

Đang lúi húi quét dọn đống sắn thái phơi khô dồn vào chiếc bao dứa, Nguyễn Thị Thanh bất chợt ngẩng lên khi thấy đoàn chúng tôi vào.

Thoáng chút bối rối, bởi lẽ Thanh chưa hiểu nguyên do vì đâu mà cả chục con người lỉnh kỉnh với camera, máy ảnh, túi xách bất chợt ùa vào nhà mình. Thanh chưa khỏi ngỡ ngàng thì Tổng đội trưởng Tổng đội thanh niên xung phong V - Xây dựng kinh tế Nghệ An, Trưởng ban Quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ Thái Hồng Thanh đã nhanh nhảu lên tiếng: Chào chị Thanh! Giới thiệu với chị có các anh chị làm báo ngoài Hà Nội vào đây viết bài, làm chương trình tuyên truyền về mô hình làng thanh niên lập nghiệp của chúng ta. Xin chị cung cấp cho các anh chị ấy một số tư liệu về cung cách làm ăn kinh tế của gia đình mình. Chúng tôi không có điều kiện báo trước, mong chị thông cảm.

Chừng đã hiểu ra vấn đề, Thanh vội vàng mời chúng tôi vào trong nhà uống nước.

Đi cùng đoàn với chúng tôi đợt này còn có các anh chị bên Đài Truyền hình Việt Nam, báo *Lao động, Thanh niên, Tiền phong*, các anh ở Ban Chỉ huy lực lượng thanh niên xung phong Trung ương.

Ngôi nhà Thanh ở mới chỉ là ngôi nhà tạm, đồ đạc trong nhà cũng chưa có gì đáng giá, nhưng gạch để chuẩn bị xây nhà thì đã có. Thanh cho hay, vợ chồng chị đang lo tập trung làm ăn, kinh tế; chuyện nhà cửa, tiện nghi sinh hoạt tính toán sau. Chừng nào làm ăn khấm khá, xây dựng mua sắm cũng chưa vội. Nhìn ra nương chè sau nhà đang lên xanh tốt, và nghe Thanh kể về công việc làm ăn của vợ chồng chị, tôi đồ rằng, chẳng bao lâu nữa anh chị sẽ trở thành chủ của một trang trại cũng thuộc hàng tầm cỡ.

Nguyễn Thị Thanh sinh năm 1974 tại Thanh Thủy, Thanh Chương, Nghệ An. Chồng chị, anh Trần Duy Sơn, sinh 1974, dân Thanh Chi, Thanh Chương, Nghệ An. Người ta thường bảo, bằng tuổi nằm duỗi mà ăn, riêng với vợ chồng Thanh lấy nhau được 8 năm có lẽ giờ mới đứng số. Xây dựng hạnh phúc cùng nhau ở quê, thấy cuộc sống khó khăn chật vật với miếng cơm, manh áo, vợ chồng bàn nhau đi xây dựng kinh tế mới. Lên Sông Rộ được một thời gian, gặp khi làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ ra đời, vậy là sáp nhập thành cư

dân của làng. Khó khăn anh chị đã trải từ những ngày đầu mới dò dẫm lên đây, giờ đã quen cả rồi. Được thành cư dân của làng, được Tổng đội cho vay 6,5 triệu đồng để làm vốn sản xuất, được cấp đất canh tác, tập huấn về kỹ thuật mới trồng các loại cây con anh chị mừng vui khôn xiết. Vậy là yên tâm gắn bó với mảnh đất này rồi. Các anh ở Tổng đội rất quan tâm, thường xuyên thăm hỏi, động viên hỗ trợ những khi gia đình gặp khó khăn. Bây giờ đường sá đi lại thuận tiện hơn trước rất nhiều. Diện tích canh tác của anh chị hiện nay là 2,7ha; cho thu hoạch đều đặn 1 tạ chè mỗi tháng, có hơn 5 sào lúa và hàng loạt các cây trồng khác như: cam, táo, dứa, dâu, sắn... dưới bàn tay cần cù và chịu khó chăm sóc của anh chị mà không ngừng xanh tốt, trả nghĩa người ươm trồng bằng những mùa bội thu. Còn hai cái ao nuôi thả cá trắm, cũng sẽ là nguồn thu đáng kể cho gia đình. Anh chị còn nhận 9ha để khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Những ngày tháng lam lũ, khó nhọc đang qua dần, một cuộc sống sung túc no đủ đang đến với vợ chồng Trần Duy Sơn, Nguyễn Thị Thanh cùng ba đứa con khoẻ mạnh 1 trai, 2 gái.

Gia nhập làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ, anh chị đã đặt quyết tâm phải thoát khỏi đói nghèo, làm giàu bằng kinh tế trang trại. Bởi thế khi được hỏi lý do nào khiến chị gia nhập làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ, Nguyễn Thị

Thanh đã không chút ngần ngại trả lời: "Vì chúng tôi mong thoát khỏi đói nghèo". Rất ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc, song chúng tôi biết ở miền đất còn nhiều gian khó và thiếu thốn này cần phải có những con người giàu ý chí, nghị lực như Thanh, Sơn mới sớm biến mong ước đó thành hiện thực.

Dưới bàn tay khối óc của những con người trẻ tuổi như Thanh, Sơn rồi đây bao hoang sơ cỗi cằn cũng sẽ bị khuất phục. Chắc hẳn họ cũng sẽ hài lòng với thành quả lao động bởi bao mồ hôi công sức đã đổ ra nơi mảnh đất này.

LÊN TRƯỜNG SƠN MỞ ĐẤT

ANH XUÂN

Cùng với hàng triệu thanh niên tham gia xây dựng đường Hồ Chí Minh, có một lớp thanh niên xung phong cũng tỏa lên Trường Sơn hùng vĩ khai hoang, mở đất. Họ lập nên các làng kinh tế thanh niên bên đường Hồ Chí Minh với mục đích ban đầu: Lập thân, lập nghiệp. Nhưng đặc biệt hơn, họ thực hiện một nhiệm vụ chiến lược là bám đường, bám đất, trồng cây, bảo vệ rừng.

Lên ngàn mở đất

Ngay sau khi con đường Hồ Chí Minh nối vòng tay lớn từ Bắc vào Nam, Tổng đội thanh niên xung phong Trung ương đã có sáng kiến thành lập các làng thanh niên lập nghiệp dọc đường Hồ Chí Minh với mục tiêu: Tạo điều kiện cho thanh niên lập thân, lập nghiệp; phát triển kinh tế - xã hội vùng. Đặc biệt là chiến lược bám đất, bám đường, trồng cây, bảo vệ rừng, góp phần bảo vệ rừng Trường Sơn và đường Hồ Chí Minh.

Ý tưởng độc đáo và táo bạo này đã có sức thuyết phục kỳ lạ. Năm 2001, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án thí điểm xây dựng các làng thanh niên lập nghiệp tại các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình... Theo đó, Tổng đội thanh niên xung phong Trung ương ra lời mời gọi. Chỉ sau hai tháng, hàng trăm thanh niên xung phong đã lên ngàn mở đất.

Song, lên Trường Sơn đại ngàn luôn là những bước đi gian lao. Những dãy đồi trọc, những con suối cạn khô cùng với gió Lào hầm hập thổi nghiệt ngã lại thử thách lòng quyết tâm của con người. Anh Hà Hùng - Tổng đội Trưởng Tổng đội thanh niên xung phong Hà Tĩnh và cũng là Giám đốc làng Thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch - cho biết: Trường Sơn nắng cháy và gió Lào không có chỗ cho những ai nản chí. Anh Hùng "thú nhận" một sự thật: Chỉ sau 1 tháng đưa 20 hộ thanh niên xung phong đầu tiên lên làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch, gần bấy nhiêu con người "bất lực" trước khắc nghiệt của thiên nhiên và nản chí trở về. Anh Hùng cho biết: "Mấy tháng ròng mênh mang nắng. Gió Lào hầm hập suốt đêm ngày. Vậy mà giữa đất trời ấy chỉ toàn là những đồi sim, đồi mua hoang sơ đầy cỏ dại. Đã có lúc, tôi đã muốn chấp nhận một thất bại dù biết điều ấy cay đắng đến mức nào". Nhưng "Trường Sơn khắc nghiệt cũng có lúc thơ mộng và hấp dẫn đến lạ lùng".

Nhờ có những khoảng lặng mênh mông ấy giữa Trường Sơn hùng vĩ, chàng thanh niên xung phong "giám đốc làng" như lại có được nhịp đập của tuổi trẻ để duy trì quyết tâm.

Rút kinh nghiệm những vấp ngã đầu tiên, Giám đốc Hùng quyết đoán những bước đi thận trọng. Sau khi xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, 20 hộ thanh niên xung phong đầu tiên cùng những cây bưởi, đồi mía ươm mầm trên đồi nắng, với phương thức "lấy ngắn nuôi dài", trồng cây, nuôi con ngắn ngày để phát triển hướng đi lâu dài. Mía, chè đã tạo đà cho rừng thông, rừng tràm, con gà, con vịt đã tiếp sức cho trâu, bò phát triển.

Chỉ sau hơn một năm, hơn 100 hộ thanh niên xung phong làng Phúc Trạch đã ổn định đời sống với 100% số hộ có nhà riêng. Đặc biệt, mỗi hộ có trên dưới 2ha cây ăn quả và hơn 20ha đất trồng, khoanh nuôi, bảo vệ để hưởng lợi từ rừng. Cũng với hướng đi: Làm đâu, chắc đấy; lấy ngắn nuôi dài, làng Sông Rộ, An Mã... cũng đã trở thành "điểm đến mơ ước" của hơn 500 thanh niên xung phong, trong đó có nhiều hộ thanh niên xung phong đã có thu nhập hơn 30 triệu đồng/năm từ mía, chè, cam và chăn nuôi.

Thế hệ thanh niên xung phong hôm nay

Trên đỉnh đồi làng Sông Rộ nắng cháy, chúng tôi gặp Bùi Văn Luân, quê ở huyện Thanh

Chương - Nghệ An. 19 tuổi, Luân tạm biệt cha mẹ quyết lên rú lập thân. Ý định của Luân bị cha mẹ, anh em phản ứng quyết liệt bởi họ nghĩ rằng "sẽ chẳng làm nên trò trống gì ở nơi chó ăn đá, gà ăn sỏi ấy". Nhưng Luân đã quyết vì Luân tin ở bản thân. Với vốn liếng chỉ là chiếc xe đạp, cái cuốc, con dao, Luân lên làng Sông Rộ dựng nhà, nhận đất và bắt đầu lao vào cuộc thử thách. Chưa đến 5 giờ sáng, Luân đã thức dậy, thổi lửa nấu cơm. Sau bữa cơm sớm, Luân bắt đầu làm việc từ sáng cho tới tối mịt. Chỉ khi mặt trời không còn đủ ánh sáng soi rõ những nhát cuốc, đường dao thì Luân mới chịu về nhà. Lúc này, một mình giữa thâm sơn cùng cốc, Luân mới lặng lẽ ăn trong ánh đèn dầu mù tối. Ngày nóng hầm hập nối dài đêm thâu buốt giá, hết cực nhọc sớm hôm đến cảnh đơn côi xế chiều chẳng thể khiến Luân nản lòng. Sau hai năm ròng rã, những đồi chè đã ươm hương, những vạt hương trầm cũng cho mùa thu hoạch. Nước mắt, mồ hôi ươm xuống đất, đã cho thấy thành quả lao động bằng hơn 10 triệu đồng sau một năm cật lực. 21 tuổi, Luân đã trở thành một chàng trai thanh niên xung phong làm chủ hơn 2 ha trang trại.

"Dũng cảm" hơn Luân lại là một cô gái Lệ Thủy - Quảng Bình. 17 tuổi, Lê Thị Nhị trở thành cô gái trẻ nhất lên làng thanh niên lập nghiệp An Mã mở đất, lập nghiệp. Mỗi ngày 3.000 đồng chia ra cho

những bữa ăn. Ban ngày, Nhị trồng sắn, trồng rừng, trồng nhãn, trồng vải. Đêm về lại một mình tưới tắm những luống rau xanh, chăm sóc những chú gà. Nhị bảo: “Đêm ở đây buồn lắm. Cái mệt nhọc của ngày nắng, đêm mưa cũng không sợ bằng nỗi cô quạnh trong những đêm buồn ấy”. Và Nhị bảo cũng có khi nản lòng, muốn bỏ ngay tất cả, chạy ùa về với mẹ sống trong vòng tay bao bọc của gia đình. “Nhưng bỏ về có nghĩa là thua cuộc, là nhục nhã vì sự hèn kém của bản thân” - Nhị mạnh dạn nói như vậy. Và nghị lực đã giúp Nhị vươn lên. Đất rừng Trường Sơn đã đền bù cho Nhị bằng những vạt rừng thông, tràm, keo. Quanh nhà Nhị, những nọc tiêu đã lên xanh, đàn gà đã náo nức đầy sân...

Cũng ở làng An Mã, chúng tôi gặp nhóm những chàng trai “bỏ phố lên rừng”. Đó là Đặng Văn Tuyển, Nguyễn Văn Hòa, Trần Đình Việt rời nhà ở thị xã Đồng Hới (Quảng Bình) lên rừng lập nghiệp. Tại đây, người đua với máy. Họ moi đất, làm đầm, lập trang trại. Từ đầu năm 2003, họ bỏ ra hơn 200 triệu đồng để mua con giống. Trần Đình Việt cho biết: “Nhóm chúng tôi dự tính sẽ vay và đầu tư thêm khoảng 300 triệu đồng để nuôi gia súc, gia cầm, đặc biệt là trâu, dê và đà điểu”. Người vun xới đất, đất chẳng phụ người. Chưa tròn một năm, hơn 1 vạn con ba ba họ nuôi đang phát triển tốt, hứa hẹn một vụ mùa bội thu khoảng hơn 13 tấn ba ba thịt.

Chiến lược cho tương lai

Cùng với chủ trương của Chính phủ, Tổng đội thanh niên xung phong Trung ương đã vừa làm vừa chủ động nhân rộng các mô hình làng thanh niên lập nghiệp trải rộng hầu khắp tại các tỉnh miền Trung. Các giám đốc làng cho biết: Khó khăn của các làng Thanh niên lập nghiệp hiện nay là đất đai và vốn. Hiện nay, quỹ đất để phát triển làng vẫn lệ thuộc khá nhiều vào quỹ đất của các nông, lâm trường được tỉnh thu hồi và phân bổ lại. Vì vậy diện tích đất chưa ổn định, chưa có quy hoạch tổng thể nên chỉ tiêu đất được giao và thực hiện rất ít. Bên cạnh đó, nguồn kinh phí hằng năm rất bị động và không đầy đủ, không có kế hoạch. Hiện tại, để biến mỗi hécta đất hoang hóa thành đất trang trại phải mất hơn 7 triệu đồng, nhưng thanh niên xung phong chỉ hưởng khoảng 1 triệu đồng từ nguồn này. Cùng với khó khăn ấy là những hộ thanh niên xung phong độc thân cũng không được hưởng tiền từ nguồn hỗ trợ di dân... Chủ động đối phó với khó khăn bằng tinh thần "tự lực", đến nay, cùng với sự ổn định của gần 1.000 thanh niên xung phong có thu nhập từ hàng ngàn hécta chè, mía, sắn và chăn nuôi... các làng thanh niên lập nghiệp đã khoanh nuôi, bảo vệ và trồng mới khoảng gần 10.000 ha rừng. Anh Phan Văn Trung - Phó Chỉ huy trưởng Lực lượng thanh niên xung phong Trung ương cho biết một

minh chứng sinh động cho hiệu quả của mô hình làng thanh niên lập nghiệp là: Vừa di, dãn dân ổn định và phát triển kinh tế, đời sống; bảo đảm giải quyết việc làm cho hàng ngàn thanh niên mỗi năm; vừa giữ và phát triển được đất, được rừng. Hiện nay, Tổng đội thanh niên xung phong Trung ương đã trình Chính phủ dự án mở rộng quy mô làng thanh niên lập nghiệp. Theo đó, nếu được phê duyệt thì sẽ có 25 làng thanh niên lập nghiệp được thành lập ven đường Hồ Chí Minh. Số làng thanh niên lập nghiệp sẽ thu hút và giải quyết việc làm cho gần 1 vạn thanh niên xung phong các tỉnh và đảm nhận việc xây dựng, phát triển kinh tế cũng như bảo vệ rừng Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh. Anh Phan Văn Trung cho biết: Tuổi trẻ hôm nay muốn khẳng định: Thế hệ thanh niên xung phong xưa đã đi trên con đường Hồ Chí Minh, làm nên chiến thắng chống giặc ngoại xâm, bảo vệ Tổ quốc thì thế hệ thanh niên xung phong hôm nay cũng đi trên con đường Hồ Chí Minh, làm nên chiến thắng chống giặc đói, giặc nghèo, xây dựng đất nước.

LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP PHÚC TRẠCH

ĐINH SONG LINH

Đối với các anh, chị trong Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh nói chung và Bí thư Tỉnh Đoàn đậu Văn Côi nói riêng, việc xây dựng làng thanh niên lập nghiệp dọc tuyến đường Hồ Chí Minh với tên gọi mộc mạc: Phúc Trạch, là một trong những nhiệm vụ, công việc đã dồn nhiều tâm huyết và công sức nhất từ trước tới nay. Sở dĩ như vậy vì đây là một trong những làng thanh niên đầu tiên của Hà Tĩnh và làng ra đời sẽ giải quyết việc làm cho rất nhiều thanh niên nông thôn.

Khi các công việc xây dựng làng thanh niên bắt đầu thực hiện, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh đối mặt với những khó khăn đầu tiên: Địa điểm xây dựng. Các anh đã nhiều lần đi trên con đường dài hơn 40km để lựa chọn nơi "đóng đô" hợp lý nhất, thuận tiện nhất. Đâu đâu cũng là bụi rậm, lau lách um tùm cùng với đá hộc, đá tảng. Chỗ khác lại là đất trống, đồi núi trọc, cằn cỗi và

hoang vu như không có sự sống. Sau bao ngày tìm kiếm, nghiên cứu, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch được xác định trên địa bàn hai xã Phúc Trạch và Hương Trạch với tổng diện tích hơn 3.000ha. Tuy nhiên, đây là vùng đất chưa từng có dân cư sinh sống, đường Hồ Chí Minh lại đang thi công, khó khăn bộn bề. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn cùng Ban Quản lý dự án quyết định làm từng bước một, thật chắc chắn.

Bước đầu, 20 hộ gia đình trẻ xung kích lên đây lập nghiệp. Đồng thời Tỉnh đoàn vận động, tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa, thuận lợi và khó khăn của làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch trong đông đảo bạn trẻ. Cách làm này đã đem đến kết quả hơn cả mong đợi. Khi 20 hộ thanh niên này bắt đầu ổn định cuộc sống với những ngôi nhà mái ngói, nhiều cây ngắn ngày và cũng từng đó lợn, gà, bò, cũng là lúc Tỉnh đoàn nhận được 500 hồ sơ đăng ký tình nguyện tham gia làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch. Đến nay, làng đã có hơn 100 hộ đang ngày đêm lao động, sản xuất với vườn ươm rộng 5.000m^2, 4,6km đường giao thông nội vùng, một đập nước có tràn xả lũ, một hồ nước có sức chứa 40 nghìn mét khối; 1,8km đường điện cao thế, 2,1km đường điện hạ thế bảo đảm 60% nhu cầu dùng điện của các thanh niên xung phong... Trò chuyện với chúng tôi về những mục tiêu chính của làng, anh Đậu

Văn Côi tâm huyết: Chúng tôi đã nghiên cứu rất nhiều mô hình thanh niên xung phong, làng thanh niên lập nghiệp của các tỉnh bạn và học hỏi được nhiều điều. Quan trọng nhất là xây dựng mục tiêu sản xuất lâu dài và tìm đầu ra ổn định cho sản phẩm. Chúng tôi quyết định làng gồm các hộ trang trại trẻ lấy cây bưởi đặc sản Phúc Trạch là cây trồng chính, cây cam, dó trầm làm cây kết hợp phương châm lấy ngắn nuôi dài.

Được sự giúp đỡ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Trung ương Đoàn, Tỉnh đoàn Hà Tĩnh dành mọi nguồn lực cần thiết như cán bộ quản lý, vốn, giống, cây trồng, kỹ thuật cho sự phát triển của làng thanh niên lập nghiệp. Giữa cái nắng đỏ cây, đỏ đất của mùa hè, chúng tôi đến đây và không khỏi ngỡ ngàng khi tất cả các gia đình trẻ đều đã có nhà ngói, những mái ngói tươi hồng, những cột gỗ lim chắc chắn. Anh Lê Hồng Chuyên, nguyên là một trí thức trẻ tình nguyện, nay là Tổng đội phó thanh niên xung phong - Xây dựng kinh tế (thuộc Tỉnh đoàn Hà Tĩnh), phụ trách xây dựng làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch cho biết: "Vừa qua, tỉnh trợ giúp mỗi hộ ở làng một triệu đồng để ngói hóa. Bây giờ, làng không còn nhà tranh nữa". Niềm vui của người cán bộ trẻ này lây sang chúng tôi và càng vui hơn nữa khi đội viên thanh niên xung phong Phạm Ngọc Hiệp, sinh năm 1976, vừa dẫn chúng tôi vào

thăm gian nhà ngói mới, gỗ thơm: "Đây là lần đầu tôi được làm chủ một căn nhà như vậy". Hiệp cho biết thêm: "Trước kia, vùng đất này rất ít người dám đi qua vì quá hoang vu và nghe đồn... có ma. Nhưng, từ khi làng thanh niên lập nghiệp được thành lập, các bạn trẻ về đây lập nghiệp thì ma đâu không thấy, chỉ thấy cuộc sống mới đang nở rộ". Sau những tháng đầu miệt mài khai hoang, san lấp mặt bằng, được Tỉnh Đoàn và Tổng đội giúp vay năm triệu đồng vốn với lãi suất ưu đãi, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, cây giống, vật nuôi, cùng với chút vốn riêng, hiện nay, Hiệp là ông chủ của 200 cây bưởi, cam, bốn con trâu, bò cùng rất nhiều lợn, gà.

Chúng tôi còn được gặp đôi vợ chồng trẻ Thái Văn Nam (sinh năm 1979) và Nguyễn Thị Hà (sinh năm 1980), rất vui tính và lạc quan. Trước kia, đôi bạn trẻ này từng làm công nhân mộc và may nhưng đồng lương kiếm được khi ấy không đủ lo cho cuộc sống nơi thị thành, họ quyết định về quê hương lập nghiệp. Đúng thời điểm đó, được biết Tỉnh đoàn xây dựng làng thanh niên lập nghiệp, họ lập tức nộp đơn xung phong tham gia. Từ năm 2000 đến nay, Nam - Hà đã làm việc không biết mệt mỏi, lại được sự động viên, giúp đỡ rất thiết thực của Đoàn Thanh niên, của Tổng đội, họ đã có một cuộc sống tương đối ổn định. Khi mới lên đây, đôi vợ chồng trẻ được bố mẹ hai bên cho

một máy thu hình đen trắng, mấy tháng trước, họ đã đủ tiền để mua máy thu hình màu xinh xắn. 100 cây bưởi, 100 cây cam, bốn con trâu, bốn con bò và một đàn gà, vịt là những gì Hà - Nam gây dựng được trong những năm qua. Nam còn cho biết: Mấy ngày tới, vợ chồng mình sẽ trồng thêm 100 cây bưởi và cam nữa.

Ngọc Hiệp, Văn Nam, Nguyễn Thị Hà... và các thanh niên xung phong khác của làng thanh niên Phúc Trạch cùng chung một tâm sự: Đã đến đây là xác định đối mặt với khó khăn, thử thách. Quan trọng là chúng tôi luôn có các cán bộ của Tỉnh đoàn, của Tổng đội sát cánh khi gặp khó khăn. Nhất định, chúng tôi sẽ xây dựng làng trở nên trù phú, xanh tươi.

Dù còn nhiều khó khăn về vốn phát triển các loại hình sản xuất, địa hình tương đối phức tạp, thiết bị máy móc còn thiếu, trạm y tế, trường học chưa có, các cây trồng chính là cây lâu năm, chưa cho thu nhập ngay, nhưng làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch đang không ngừng vươn lên. Các thanh niên xung phong đã và đang nỗ lực, quyết tâm vượt qua những khó khăn để lập thân, lập nghiệp. Vùng đất hoang vu năm nào giờ đây luôn vang lên nhịp sống, tinh thần lao động của thanh niên lập nghiệp Hà Tĩnh.

GỌI SẮC MÀU CUỘC SỐNG TỪ NƠI MIỀN HOANG SƠ

NGUYỄN THÁI ANH

Thời tiết của những ngày hè tháng 8 trên rẻo đất miền Trung khiến cho con người không mấy dễ chịu. Những cơn gió Lào quái ác đẩy theo thứ hơi nóng ngồn ngột. Nắng mỗi lúc một chói chang và gay gắt. Mới sớm mai mà đã thế này, không hiểu khi mặt trời đứng bóng cái khắc nghiệt sẽ tới đâu. Những khoảnh đất trống ven đường được nắng, gió tôi luyện càng như đanh lại, rắn chắc tựa những vỉa đá. Liệu có thứ cây con nào chịu thấu. Tôi nhủ thầm như vậy, khi ở trên xe, trong suốt chặng đường đi.

Điều mà tôi băn khoăn đó cũng không phải chờ lâu để được giải đáp. Khi xe dừng tại làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch, tôi mới vỡ lẽ: Hóa ra mình chỉ lo bò trắng răng. Thứ bắt mắt kẻ mới lần đầu tiên đặt chân tới đây, như tôi, đó là những ngôi nhà xinh xắn của các hộ gia đình thanh niên xung phong, mái ngói đỏ tươi, cái

được xây kiên cố, cái thì vách thưng gỗ trông chắc chắn, đẹp mắt. Kế đó là những khoảng vườn rộng với vô vàn cam bưởi được trồng theo hàng lối ngay ngắn đang bật lên màu xanh và sức sống mãnh liệt. Trụ sở của Tổng đội tọa lạc trên một khu đất rộng, trông khá bề thế, mặc dù còn một số hạng mục công trình cần phải hoàn tất, song nó vẫn toát lên sự trẻ trung và sức mạnh tiềm ẩn. Trong khi chờ vị kỹ sư lâm nghiệp Lê Hồng Chuyên - Tổng đội phó, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch dẫn đi làm việc tại một số hộ gia đình của làng. Chuyên quê ở Hương Sơn, 31 tuổi và chưa lập gia đình. Tôi hơi chút ngạc nhiên bởi dáng vóc nhỏ nhắn, thư sinh, trẻ trung như Chuyên mà đã đảm nhận trọng trách khá quan trọng và có phần hơi oách. Chuyên trưởng thành từ phong trào trí thức trẻ tình nguyện. Chừng quãng một giờ đồng hồ sau chúng tôi quay lại trụ sở Tổng đội, đã thấy Tổng đội trưởng, Giám đốc Ban Quản lý dự án làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch, Hà Văn Hùng ngồi chờ tiếp đoàn. Hùng xin lỗi chúng tôi bởi phải lo giải quyết một số công việc của Tổng đội nên có sự chậm trễ này. Chúng tôi cũng thông cảm và sẻ chia với anh những bận bịu khó khăn trong công việc. Hùng vào việc rất nhanh và hoạt bát, thông thạo và rành rọt; tạo cho người đối thoại cảm giác an

tâm, tin tưởng về một con người có kiến thức và bản lĩnh. Thêm sự ngạc nhiên nữa đối với tôi là Hùng mới 29 tuổi, mà đã đảm nhận cương vị này từ hai năm nay.

Hùng quê ở Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh, học Đại học Nông nghiệp II, Khoa Trồng trọt, tại Huế. Ra trường, Hùng đi thanh niên tình nguyện ở Hương Khê, Hà Tĩnh. Hết thời gian tình nguyện Hùng về công tác tại Tỉnh đoàn Hà Tĩnh. Nhiệt tình, năng nổ, thông minh, sáng tạo trong các phong trào hoạt động, chẳng mấy chốc Hùng được cấp trên tín nhiệm giao cho giữ cương vị Phó ban phong trào. Rồi trúng luôn Ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh đoàn, tiếp đến là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; kiêm luôn chức Phó ban quản lý dự án Tri thức trẻ tình nguyện. Tháng 12-2001, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch được khởi công xây dựng, cũng là lúc Hùng nhận được quyết định của Trung ương Đoàn điều lên làm Tổng đội trưởng, Giám đốc Ban quản lý dự án. Đặt bước chân đầu tiên lên một vùng đất hoang sơ, cằn cỗi, Hùng không khỏi bỡ ngỡ trước sự hoang vắng, buồn tẻ đến nao lòng. Nơi kia bãi đất trống đồi núi trọc, nơi này bãi sim, bãi mua chen nhau ken kín đất. Dân cư thưa thớt, mỏi mắt kiếm may ra mới thấy một nóc nhà. Đường Hồ Chí Minh đoạn chạy qua dự án làng khi đó cũng chưa xây dựng, nên không thể nói tới sự

thuận tiện của giao thông. Khó khăn thi nhau chồng xếp. Mấy anh em trong Ban quản lý dự án sau khi đi khảo sát thực địa cũng có chút phân vân. Song ý chí quyết tâm đã át đi những trở ngại ban đầu. Cùng với Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban quản lý dự án đã quyết tâm chọn ra 20 hộ có bản lĩnh nhất đưa lên khai phá làng. Bên cạnh đó thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng, đưa cả lên Đài Truyền hình Hà Tĩnh tuyên truyền để anh em vững tin, kiên gan bám trụ. Qua bao khó khăn vất vả, bao thử thách gian lao, 18 hộ đã trụ lại được và trở thành những cư dân đầu tiên của làng. Ban quản lý đã đến từng hộ để động viên, hướng dẫn kỹ thuật, giúp các hộ gia đình ổn định đời sống và sản xuất canh tác tốt. Sau hai năm xây dựng, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch hiện có hơn 100 hộ gia đình và dự kiến sẽ quy hoạch đủ 150 hộ theo đúng kế hoạch. Các hộ gia đình cũng đã tự lo được cái ăn, cái mặc hằng ngày bằng cách chăn nuôi lợn, gà, trâu, bò; bằng cách gieo trồng các cây ngắn ngày như lạc, đậu theo phương châm lấy ngắn nuôi dài. Ngoài số vốn hỗ trợ (mỗi hộ được hỗ trợ 2 triệu đồng tiền khai hoang, được vay vốn từ quỹ quốc gia, hỗ trợ việc làm bình quân mỗi hộ 5 triệu đồng), mỗi hộ được nhận từ 1-2ha đất vườn để trồng cây ăn quả, 20 - 25ha để trồng, khoanh nuôi và bảo vệ rừng thì theo

Hùng, tiềm năng của các hộ gia đình ở đây rất lớn. Nhiều hộ đã tự bỏ vốn ra để đầu tư nuôi trồng, sản xuất. Quan trọng là đã đoàn kết tập hợp được nhân dân. Dân rất tin lãnh đạo Ban quản lý dự án và ủng hộ những chủ trương của Ban quản lý. Từ lúc khó khăn lắm mới vận động nổi 20 hộ lên khai hoang lập nghiệp, thì nay Ban quản lý dự án đã nhận được tới 500 bộ hồ sơ đăng ký tham gia xây dựng làng, có thể thấy rằng sức hút từ hiệu quả công việc từ thành công ban đầu của dự án làng đã khiến nhiều bạn trẻ mong ước trở thành công dân của làng.

Hùng phải đảm đương trọng trách của người đứng mũi chịu sào, lo toan mọi mặt. Không hiểu sao khi gặp Hùng, tôi tin lắm. Tin vào những gì Hùng và cộng sự của mình đã đạt được, tin vào sự lanh lợi, quyết đoán của Hùng. Sức trẻ cùng bầu nhiệt huyết khiến Hùng chẳng quản những gian nan. Hay bởi do sinh ra từ vùng quê nghèo, sớm mồ côi cha từ thuở còn ngồi trên ghế trường phổ thông trung học, nên anh đã chịu nhiều cơ cực, thấm thía cái đói, cái nghèo của bà con quê mình, thương người mẹ tần tảo một nắng, hai sương, nuôi ba anh em Hùng ăn học lớn khôn, mà anh quyết chí mang sức trẻ và trí tuệ cống hiến làm giàu cho quê hương.

Ngày 26-3-2002, tỉnh chủ trương mở thêm Tổng đội thanh niên xung phong - Xây dựng kinh

tế Tây Sơn, với quân số 100 hộ đội viên và Hà Văn Hùng được giao kiêm luôn chức Tổng đội trưởng. Nếu như ở Phúc Trạch mũi nhọn phát triển kinh tế là cây cam, cây bưởi và tiến tới làm thủ tục để tạo thương hiệu cho chúng; thì ở Tây Sơn mũi nhọn chủ yếu là cây chè. Lo quản lý hai khu kinh tế, Hùng thường xuyên phải đi về như con thoi. Khoảng cách giữa hai làng là 100 km, từ Phúc Trạch ra thị xã Hà Tĩnh khoảng 65 km. Vậy là Hùng phải thường xuyên đi lại trên tuyến đường dài 165 km để lo công việc. Khi thì tới cơ sở kiểm tra đôn đốc công việc, khi ra thị xã họp hành, bàn bạc với lãnh đạo tỉnh và các ban ngành, chức năng. Thời gian biểu của anh dường như kín mít các công việc, không chừa chỗ cho sự nghỉ ngơi. Hùng bận mải đến nỗi có cô bạn gái là sinh viên Đại học kinh tế Đà Nẵng suýt mấy lần dọa bỏ chỉ vì ít quan tâm săn sóc. Nói vậy thôi, chứ đó chỉ là những khi giận dỗi bởi sự lỡ hẹn với nàng do công việc đột xuất. Chứ tôi biết, họ đã dự định sẽ tổ chức hôn lễ.

Bận mải là thế, Hùng vẫn dành thời gian quan tâm tới các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, đã tổ chức được 12 buổi cho các hoạt động này và thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Ban quản lý dự án cũng đã tổ chức được 500 lượt thanh niên tình nguyện, 70 lượt sinh viên tình nguyện tham gia lao động giúp đỡ

các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng, khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí cho 50 gia đình; cùng hàng loạt hoạt động chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hộ gia đình đội viên.

Trong buổi trò chuyện, Hà Văn Hùng bày tỏ những trăn trở với chúng tôi về tốc độ giải ngân còn chậm. Theo kế hoạch, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch được phê duyệt 14,8 tỷ đồng trong thời gian 5 năm. Song trong hai năm qua chỉ được 2,01 tỷ đồng, chiếm 13,5%, và cần phải nhanh chóng giao quyền sử dụng đất lâu dài cho các hội đội viên. Chưa quy hoạch được tổng thể cho 3.020ha tổng diện tích dự án, số cán bộ của làng có 7 người thì vẫn chưa có định biên, riêng Hùng hưởng lương bên Tổng đội Tây Sơn do tỉnh trả. Hà Văn Hùng cũng cho biết thêm, Đảng, Chính phủ cũng rất quan tâm tới dự án mô hình làng thanh niên lập nghiệp ven đường Hồ Chí Minh, đang tổng kết đánh giá và sẽ nhân rộng trong toàn quốc. Phó Thủ tướng Vũ Khoan tới thăm làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch đã đánh giá cao hiệu quả, thành tựu cùng mô hình của làng. Thành quả đó có sự góp công góp sức không nhỏ người giám đốc trẻ Hà Văn Hùng.

Dẫu biết rằng, đó chỉ mới là những thành công ban đầu cho một mô hình kinh tế còn quá trẻ. Song nó sẽ là kích thích tố rất quan trọng để Hùng và những cộng sự đi tiếp những chặng

đường về phía tương lai. Vẫn còn nhiều khó khăn đang chờ đón, song tôi tin nhất định Hùng sẽ vượt qua để hoàn thành kế hoạch theo cái đích đã định.

Hùng còn có tin vui, tỉnh Bôlikhămsay của Lào đã mời anh sang trao đổi kinh nghiệm về xây dựng mô hình làng thanh niên lập nghiệp trong thời gian tới.

Chia tay Hà Văn Hùng, tôi mang theo cái bắt tay rất chặt cùng ánh nhìn lưu luyến và câu nói của anh: "Khi nào có điều kiện mời các anh lại ghé qua với chúng em, với làng nhé!".

NỘI LỰC VÀ TIỀM NĂNG

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Rời làng thanh niên lập nghiệp Sông Rộ, Thanh Chương, Nghệ An, chúng tôi lại hối hả đến với làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch, Hương Khê, Hà Tĩnh. Một cuộc hành trình độc đáo và đạt kỷ lục về tốc độ, cường độ làm việc.

Chiếc xe cứ bon bon theo đường Hồ Chí Minh mới trải nhựa thênh thang. Cái nắng gắt, hầm hập của miền Trung như muốn hút kiệt những giọt mồ hôi. Con đường dài nhuốm đầy mệt nhọc bỗng chốc bị xua tan bởi những tràng cười giòn giã. Với gương mặt hóm hỉnh và giọng điệu tưng tửng, anh chàng Hạ - Ban thanh niên xung phong Trung ương thủng thẳng "cống hiến" những câu chuyện tiếu lâm làm chúng tôi cười nghiêng ngả. Chặng đường như ngắn lại.

Làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch đã hiện ra trước mắt chúng tôi với những vườn cây xanh tốt, những mái ngói đỏ tươi ánh lên trong nắng... Một cảm giác êm ả, bình yên, xốn xang dâng lên trong lòng tôi.

Mới được khởi công xây dựng trong vài năm, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch đã hiện lên như một bức tranh sinh động, bề thế và đầy tiềm năng.

Hà Văn Hùng - Tổng đội trưởng thanh niên xung phong Hà Tĩnh kiêm Giám đốc dự án làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch hồ hởi dẫn chúng tôi đi thăm làng.

Thật khó mà hình dung nổi, chỉ trong gần hai năm, mảnh đất hoang hóa đầy cỏ dại này đã được quy hoạch gọn gàng, đẹp mắt và hơn 100 hộ gia đình đã kịp dựng nhà đàng hoàng, ngói hóa 100%. Các hộ đã khai hoang xong, đã tự túc được lương thực, thực phẩm và đã có thu hoạch từ các loại cây ngắn ngày như đậu, lạc, vừng... Đặc biệt mỗi hộ đã có từ 1 đến 3 con trâu, bò và một số lợn, gà... Với định hướng chỉ đạo ngay từ những ngày đầu: Lấy bưởi, cam Phúc Trạch làm cây trồng chính - cây trồng chủ đạo nên đến nay, mỗi hộ gia đình đã trồng được 250 cây bưởi và cam. Mỗi hộ đội viên còn được nhận từ 20 đến 25ha rừng và đất rừng để trồng, khoanh nuôi và bảo vệ theo chương trình 5 triệu hécta rừng.

Tò mò và ngạc nhiên, chúng tôi đến thăm một số hộ gia đình của làng. Nào hộ gia đình Nam, Hà; hộ gia đình Duyên, Toàn và đây, hộ gia đình Phạm Văn Duẩn, Trần Thị Thu. Họ đều còn rất trẻ, tuổi đời mới từ 24 đến 28 nhưng xu hướng trở thành những chủ trang trại giàu có đã ở trong tầm tay.

Hộ gia đình Thu, Duẩn sau một năm ở nhà tạm nay đã có ngôi nhà gỗ lợp ngói khang trang, cơ hồ như to rộng nhất làng. Anh Phạm Văn Duẩn đang cùng cậu con trai 8 tuổi vào Thành phố Hồ Chí Minh chơi, thăm hai bác bên nội. Chị Thu niềm nở rót nước mời chúng tôi. Cô con gái 5 tuổi nũng nịu sà vào lòng mẹ. Chị Thu kể rằng: "Ngôi nhà gỗ này chúng em mới làm xong. Tiền làm nhà được chắt chiu từ tiền bán bò, bán lợn, gà và đậu, lạc. Còn lại do bố mẹ và họ hàng chúng em giúp thêm. Lúc mới đến lập làng, gia đình em và các hộ khác được Trung ương Đoàn hỗ trợ 2 triệu đồng tiền khai hoang, Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ 1 triệu đồng và được vay vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm 5 triệu đồng, trong đó có 2 triệu đồng đầu tư trồng cây ăn quả, 3 triệu đồng đầu tư cho chăn nuôi... Tất cả chỉ có thế nhưng chúng em yên tâm và tin vào sức mình. Chị thấy đấy, ngôi nhà kiên cố này là bằng chứng cho sự quyết tâm bám trụ làm giàu trên mảnh đất khai hoang của chúng em...".

Tôi hiểu và có một niềm tin sắt đá rằng: mảnh đất này rồi sẽ trù phú, giàu đẹp bởi có những con người trẻ tuổi, năng động, dám nghĩ, dám làm, giàu nghị lực, giàu niềm tin như Giám đốc trẻ Hà Văn Hùng và các đội viên của anh.

Chị chủ nhà cởi mở còn dẫn chúng tôi đi thăm vườn bưởi, vườn cam đang xanh tốt từng ngày

của gia đình chị vẫn mơn mởn những luống rau xanh cùng khu vườn rộng xa tít. Vụ vừa rồi, gia đình chị thu hoạch được bốn tạ lạc, vài tạ đỗ và có vài chú lợn béo sắp đến kỳ xuất chuồng. Chị Thu cũng không ngại ngần thú nhận: “Chúng em cưới nhau từ năm 1994, đang làm ăn ổn định ở quê. Nhưng thấy có dự án làng thanh niên lập nghiệp, chúng em cũng muốn thử sức. Lúc đầu lên thấy cỏ dại, đất hoang, diện tích rừng được giao mênh mông, có lúc cũng thấy hoang mang muốn bỏ về vì chỉ sợ không kham nổi. Thế mà càng làm càng ham”.

Chị Thu tiễn chúng tôi ra về trên con đường đổ bêtông phẳng lì của gia đình chị. Tôi ướm hỏi: “Nhà anh chị to thế này, lại làm con đường như quốc lộ đến tận sân, chắc anh chị đang định sắm cả ôtô”. Chị Thu cười, ánh mắt rạng rỡ.

Tôi bỗng hiểu vì sao, mới qua gần hai năm xây dựng, làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch đã được đón Phó Thủ tướng Vũ Khoan và bác Đồng Sĩ Nguyên cùng nhiều phái đoàn của Trung ương về thăm. Mảnh đất này đã phát huy mạnh mẽ nội lực để có hiệu quả lớn, tốc độ nhanh trong xây dựng và phát triển. Rồi mai đây, thương hiệu bưởi, cam Phúc Trạch được chấp nhận sẽ mở ra một tiềm năng mới cho vùng đất này.

Vậy mà, trên đường đến với làng thanh niên lập nghiệp An Mã, Quảng Bình, tâm trí tôi lại cứ

bị ám ảnh mãi bởi câu hỏi: Phát huy tốt nội lực nhưng làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch còn không ít khó khăn, để tiếp tục ổn định và phát triển thì cách đầu tư vốn nhỏ giọt - mới được 2,01 tỷ đồng/14,8 tỷ đồng trong gần hai năm liệu có làm cho các hộ gia đình trẻ ở nơi này gánh thêm những khó khăn?

HƯƠNG BƯỞI PHÚC TRẠCH

VĂN SONG

Nếu ai đã một lần đến xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh, được nếm vị bưởi đặc sản ở nơi đây, thì hẳn sẽ khó quên. Bưởi Phúc Trạch chẳng biết khởi nguồn từ đâu mà đậu lại ở đất này thơm ngon đến vậy. Không rõ bưởi ngon là nhờ vùng đất, vùng tiểu khí hậu đặc biệt, nhờ nguồn nước mát lành của La Giang, sông Ngàn Phố hay nhờ những câu "*Tâm tình của người Hà Tĩnh*"?

Chúng tôi đến Phúc Trạch vào những ngày cuối hạ, khi vùng này đã bắt đầu vào mùa bưởi, dọc đường Hồ Chí Minh thỉnh thoảng lại thấy những đứa trẻ ngồi bên rổ bưởi bán cho khách qua đường. Anh Phan Văn Trung - Phó Chỉ huy trưởng lực lượng thanh niên xung phong Trung ương nói với chúng tôi: Lát nữa vào làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch các bạn sẽ được thấy "một khu liên hợp" cam bưởi Phúc Trạch với hơn 1,5 vạn cây của 90 hộ gia đình thanh niên xung phong. Vài ba năm nữa thôi, cam bưởi của thanh niên xung phong sẽ chiếm lĩnh thị trường...

Qua thị trấn Hương Khê chừng dăm cây số là tới làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch. Từ trên đường Hồ Chí Minh nhìn xuống, làng trông như một khu du lịch sinh thái với những vườn cây ăn quả xanh mát, những ngôi nhà mái ngói đỏ tươi xinh xắn. Chúng tôi vào thăm làng trong sự đón tiếp thân tình của Ban quản lý và anh chị em đội viên thanh niên xung phong. Biết chúng tôi muốn tìm hiểu về mô hình, phương thức làm kinh tế của các hộ, anh Hà Văn Hùng - Giám đốc Ban quản lý đã đưa chúng tôi xuống các hộ. Cả đoàn chúng tôi rẽ vào ngôi nhà nhỏ xinh xắn ven đường, đó là nhà vợ chồng Thái Văn Nam và Nguyễn Thị Hà. Nam sinh ra và lớn lên ngay ở mảnh đất Phúc Trạch này, còn Hà ở Phúc Yên cách Phúc Trạch chừng 3km. Năm 1999 họ cưới nhau khi cả hai còn rất trẻ. Cuộc sống của vợ chồng Nam - Hà giai đoạn này cũng chỉ đủ ăn, bám lấy mảnh đất ông cha để sản xuất nông nghiệp, vụ được, vụ mất, thu nhập phập phù. Ngay năm sau họ sinh đứa con đầu lòng và cũng là lúc cuộc sống vất vả hơn... Đầu năm 2002, Nam, Hà quyết định viết đơn xin gia nhập Tổng đội và sau đó được chấp nhận trở thành đội viên thanh niên xung phong của làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch.

Những ngày đầu mới đến nhận đất, cuộc sống rất vất vả, thiếu thốn đủ thứ từ cái ăn, cái mặc cho đến những nhu cầu về tinh thần. Nam bảo với chúng tôi: "Năm đầu tiên bọn em phải dựa vào gia

đình, hai bên nội ngoại giúp vốn dựng nhà, mua bò, lợn để chăn nuôi... Còn bước sang năm thứ hai vợ chồng em đã có thu nhập từ một số loại cây ngắn ngày...”.

Địa thế làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch khá bằng phẳng, tuy nhiên đó lại là vùng đất hoang hóa. Vợ chồng Nam và những hộ gia đình thanh niên xung phong ở đây đã đổ không biết bao nhiêu giọt mồ hôi, bao nhiêu ngày công để chinh phục đất hoang trở thành đất trồng trọt... Giờ đây, trên những mảnh đất ấy là một màu xanh diệu kỳ của cây ngắn ngày, cây dài ngày. Nam khoe với chúng tôi: “Vụ lạc vừa rồi mới trồng thí nghiệm mà vợ chồng em đã được khoảng 4 triệu đồng...”. Một hécta đất khai hoang được giao, vợ chồng Nam đã khai hoang xong. Trước sân nhà Nam là một khoảnh đất đã trồng được hơn 50 cây bưởi Phúc Trạch - giống bưởi nổi tiếng tự bao đời nay ở quê Nam nhưng mãi đến giờ vẫn chưa “cất cánh được”. Sắp tới vợ chồng Nam sẽ trồng đủ 1ha cam bưởi. Giống cam bưởi có nguồn gen quý này vợ chồng Nam và cả làng thanh niên lập nghiệp Phúc Trạch trong những năm sắp tới sẽ được tung ra thị trường và trong tương lai chắc chắn thương hiệu “Bưởi Phúc Trạch” sẽ chiếm lĩnh thị trường trong nước và cả xuất khẩu như vải Lục Ngạn, nhãn Hưng Yên.

Ngoài diện tích trồng cây ăn quả, vợ chồng Nam còn nhận hơn 20ha đất trồng, khoanh nuôi

và bảo vệ rừng. Cây dó trầm cũng đang được gia đình Nam và các hộ trong làng trồng thí điểm.

Trong những năm đầu này, thu nhập chủ yếu của vợ chồng Nam là từ những cây ngắn ngày như lạc, đỗ và từ chăn nuôi. Nguồn thu từ chăn nuôi cũng hỗ trợ nhiều cho bước đầu khởi nghiệp. Hiện gia đình Nam đang có 3 con trâu, 1 con bò và khá nhiều lợn gà...

Cuộc sống gia đình Nam, Hà giờ đây đã ổn định. Họ hạnh phúc vì được sống, được lao động ngay trên chính quê hương mình, trong sự quan tâm, giúp đỡ từ vật chất đến tinh thần của Tổng đội. Ngôi nhà nhỏ, đỏ tươi màu ngói của Nam, Hà rộn tiếng cười con trẻ. Hai đứa con bụ bẫm, kháu khỉnh là niềm vui của vợ chồng họ sau mỗi buổi lao động. Họ đang và sẽ làm giàu ngay trên chính mảnh đất mà ông cha họ đã sinh ra. Giờ đây họ là thế hệ tiếp bước để giữ đất, chinh phục đất và sản xuất theo mô hình, phương pháp hiện đại - cái mà từ trước ông cha họ chưa có được...

Lúc chia tay, Hà bảo với chúng tôi: Vài năm nữa các anh tới, chắc chắn vợ chồng em sẽ hái bưởi Phúc Trạch trong vườn thết các anh. Chúng tôi tin như vậy. Và ngay cả bây giờ, đứng giữa vườn bưởi của Nam - Hà chúng tôi hình như đã cảm nhận được hương bưởi Phúc Trạch dìu dịu níu bước người đi.

HOÀNG HẢI BÌNH VỚI LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP AN MÃ

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Làng thanh niên lập nghiệp An Mã khi hoàng hôn về thơ mộng và êm ả lạ lùng. Mấy cánh cò chấp chới phía hồ xa. Một đàn trâu đông đúc béo mượt đang đủng đỉnh về chuồng. Những sợi khói lam chiều quấn quít, ôm ấp những mái nhà đội viên. Xung quanh trập trùng màu xanh của sắn, của hồ tiêu, nhãn, vải và... rừng. Tiếng một bà mẹ trẻ đang ầu ơ ru con...

Không khỏi kinh ngạc và tò mò, tôi quay sang hỏi Giám đốc Nguyễn Công Huấn:

- Nghe nói làng thanh niên lập nghiệp của anh mới được khởi công xây dựng được vài năm và đang gặp rất nhiều khó khăn. Vậy mà có vẻ đầm ấm và xanh tươi quá. Có lẽ tôi nghe nhầm chăng? Hay giai đoạn khó khăn nhất đã qua rồi anh?

Anh Huấn cười đầy vẻ tinh nghịch:

- Thưa chị! Làng thanh niên lập nghiệp An Mã

bây giờ không còn là của tôi nữa mà là của anh Hoàng Hải Bình rồi. Xin nhường lời cho anh Bình giải đáp.

Hoàng Hải Bình đỏ mặt, nét thư sinh trẻ trung vẫn còn nguyên vẹn trên gương mặt anh:

- Dạ! Anh Huấn là Bí thư Tỉnh đoàn, lại phải kiêm nhiều việc bận rộn quá nên anh mới dìu dắt bàn giao "việc làng" cho tôi đó chị.

- Thế trong "việc làng" có "lều chõng" không? Tôi hỏi Bình rồi cả ba chúng tôi cùng phá lên cười vì sự vô tình và cố ý nhắc đến hai tác phẩm khá tiêu biểu của Ngô Tất Tố.

Những phút xa lạ ban đầu tan biến. Hoàng Hải Bình cởi mở bộc bạch: Thú thật với chị là những ngày đầu lên đây, gặp cảnh đồi trọc, rừng hoang mênh mông, lại tới 6, 7 tháng liền không mưa, đào giếng phải đục đá sâu tới hàng kilômét... ổn định cuộc sống sinh hoạt bình thường đã gian khổ, lại phải đương đầu với nắng gió rát bỏng để phát hoang, dựng nhà, trồng cây... không ít anh chị em đã ngao ngán, hoang mang. Chính tôi cũng không thoát khỏi tâm trạng ấy. Thậm chí có lúc tôi còn nghĩ: "Chẳng lẽ mình đã đi lạc đường?"...

Tôi cảm thông với tâm trạng ban đầu ấy của Hoàng Hải Bình. Bởi tôi biết anh là con một trong một gia đình công chức ở thị xã Đồng Hới, Quảng Bình, điều kiện sống khá sung túc. Sau khi tốt nghiệp trường Đại học Kinh tế Quốc dân ở Hà Nội

trở về, anh lại được nhận ngay vào làm việc tại Phòng quy hoạch một doanh nghiệp giao thông tư nhân. Có tới bảy năm liền làm việc tại đây với mức lương khá cao và ổn định, lại được ở gần nhà. Thế mà Hoàng Hải Bình đã mạnh dạn rời doanh nghiệp tư nhân đó để đến với làng thanh niên lập nghiệp An Mã. Để rồi... phải chờ đến tháng thứ 7 anh mới được nhận tháng lương đầu tiên vẻn vẹn có 500 nghìn đồng. Anh giải thích hiện tượng không bình thường ấy của mình bằng những câu giản dị: "Tôi muốn được thử sức, muốn được đóng góp, dẫu chỉ là một chút gì đó vào sự đổi thay ở những vùng sâu, vùng xa còn nghèo khó quê tôi. Vả lại làm Nhà nước thì lâu dài và yên tâm hơn, có điều kiện để phấn đấu và cống hiến".

Những ngày đầu tiên lên xây dựng làng thanh niên lập nghiệp An Mã chỉ có Ban quản lý dự án cùng 12 hộ. Đó là những hộ được tuyển chọn đúng chủ trương: Đặc biệt khó khăn, không có công ăn việc làm. Thậm chí có tới 3 hộ hầu như không có tài sản gì, quanh năm suốt tháng ở trên thuyền. Đến vùng rừng hoang, đồi trọc, khí hậu khắc nghiệt với hai bàn tay trắng, gian khổ trăm bề, Ban quản lý dự án phải lăn lộn đi vay tiền riêng cho các hộ tạm ổn định cuộc sống ban đầu. Không có nhà thì che lán ở tạm. Không có nước thì đi tìm nguồn nước, đi đào giếng. Không có chè thì hái lá bướm bạc, lá hà thủ ô làm chè... Thế rồi sức trẻ đã

vượt lên. Sự sống bắt đầu nảy mầm từ những luống rau, vườn đỗ, bãi sắn, từ những sợi khói lam chiều quen thuộc... Đêm đêm dưới ánh lửa bập bùng, các chàng trai, cô gái tuổi mười tám, đôi mươi vẫn say sưa ca hát. Khi bình minh thức dậy, họ lại cùng nhau phát hoang, trồng cây, khoanh nuôi phục hồi, chăm sóc rừng...

Đến năm sau, số cư dân của làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã lên tới 60 hộ. Mới có 42 hộ được tỉnh phê duyệt vốn di dân với tổng số 113,4 triệu đồng. Cũng chỉ 42 hộ được vay vốn từ Ngân hàng phục vụ người nghèo huyện Lệ Thuỷ với mức bình quân là 4 triệu đồng/hộ để đầu tư phần nào cho chăn nuôi. Mỗi hộ trong làng được nhận từ 3 đến 5ha đất và rừng. Nguồn vốn hỗ trợ còn quá ít ỏi, hầu như các hộ phải tự lo kinh phí để dựng nhà, làm vườn, rừng. Vậy mà những ngôi nhà xinh xắn cứ đua nhau mọc lên giữa những mầm xanh của cây trồng. Những đàn gà ríu rít quanh các chú lợn ủn ỉn. Những chú trâu đủng đỉnh khua mõ lúc chiều về. Đó đây, những chú bò khoan thai tô điểm màu vàng bên những vòm xanh.

Trụ sở chính của làng đã được xây dựng bề thế, khang trang. Kinh phí thiếu, Ban quản lý dự án vẫn mạnh dạn, linh hoạt hợp đồng với các đơn vị thi công để san ủi mở đường đến tận các rừng xa. Quy hoạch các trục đường cơ bản và phải làm

trước thì mới có đường đi để chia hộ, chia rừng. Những ngày ấy, Giám đốc Nguyễn Công Huấn và Phó Giám đốc Hoàng Hải Bình thường xuyên bám sát, chỉ đạo. Các anh đội nắng, đội gió đến từng điểm thi công, vào tận những khu rừng được trồng mới hoặc khoanh nuôi phục hồi xa nhất... Sự hăm hở, nhiệt tình, tình yêu thương và tinh thần trách nhiệm của các anh đã truyền thêm sức mạnh, niềm tin cho các thành viên của làng.

Chỉ trong ba năm, làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã có 85 hộ, trong đó có 60 hộ đã được giao đất ở, đất sản xuất vườn hộ và đất sản xuất lâm nghiệp, còn 25 hộ đang lao động tập trung tại làng. Trong số 60 hộ đã được giao đất, giao rừng, có tới 9 hộ nữ độc thân và 12 hộ nam độc thân. Mỗi hộ đều có nhà riêng ở trên mấy técta đất được giao. Nghĩa là khoảng cách giữa các ngôi nhà rất xa. Điện lại mới chỉ có ở khu trụ sở chính. Thế là đêm đêm, giữa vườn, rừng mênh mông, mỗi hộ độc thân một ngọn đèn, có khi gió thổi tắt đèn, lại hết diêm, lửa. Họ liền có một thú vui riêng: Nằm võng ngắm sao trời, nghe tiếng con mang, con hoẵng tác trong đêm... Tôi khâm phục niềm tin và sự dũng cảm của những con người trẻ tuổi này.

Cho đến nay, những hộ được giao đất, giao rừng ở làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã có thu nhập từ vườn, rừng. Mặc dù nguồn nước tưới hầu như không có vào mùa khô, nhưng các loại

cây hoa màu như sắn, đỗ xanh, khoai lang đã cho thu hoạch - dù những vụ đầu còn chưa nhiều nhưng sẽ hứa hẹn những mùa sau nếu có nguồn kinh phí hỗ trợ cho khai hoang và tưới tiêu. Các hộ đã chú trọng trồng các loại cây vườn như: hồ tiêu, nhãn, vải thiều, xoài, sapôchê (hồng xiêm), bưởi, cam và một số cây hoa màu như: hành tăm, gừng, củ đậu, sắn, dứa, đỗ xanh... Có một số hộ đã trồng tới 1.500 cây ăn quả. Song nắng, gió khô hạn đã khiến không ít cây kiệt mòn dần. Ban quản lý dự án lại trăn trở cùng anh chị em tìm những giống cây, con mới cho phù hợp với khí hậu khắc nghiệt ở nơi này.

Hoàng Hải Bình cho tôi biết làng thanh niên lập nghiệp của anh có nguồn thu nhập chính từ rừng. Năm đầu trồng rừng còn phải mua cây giống. Còn bây giờ, vườn ươm của làng xanh non tới 70 vạn cây thông và keo. Không những cung cấp đủ giống cây trồng cho các thành viên trong làng mà còn bán ra ngoài với số lượng khá lớn. Anh Bình ước tính: Chúng tôi đầu tư cho vườn ươm 73 triệu đồng (trong đó Trung ương Đoàn hỗ trợ 1/2). Nếu bán hết cây giống (sau khi đã cung cấp đủ cho làng) thì sẽ được khoảng 300 triệu đồng. Làng thanh niên lập nghiệp An Mã có lợi thế hơn hẳn các làng khác ở diện tích 4.500ha đất lâm nghiệp. Ngoài diện tích rừng phòng hộ được giao, các hộ còn được giao làm rừng kinh tế (rừng khai thác) -

nghĩa là rừng do các hộ tự bỏ vốn đầu tư. Đã có hộ đăng ký tới 10ha rừng kinh tế và bỏ vốn đầu tư tới 2 triệu đồng/ha. Đến nay, diện tích rừng kinh tế của làng đã có 150ha. Và rừng trở thành chất keo gắn bó bền chặt các hộ với làng. Các hộ đã tự nguyện làm cam kết sẽ gắn bó thủy chung với đất, với rừng làng thanh niên lập nghiệp An Mã.

Rõ ràng, Hoàng Hải Bình cùng Ban quản lý dự án làng đã điều hành có hiệu quả quá trình sản xuất các hạng mục lâm sinh như: Trồng mới rừng phòng hộ, trồng mới rừng đường Hồ Chí Minh, khoanh nuôi phục hồi rừng, quản lý và bảo vệ rừng, chăm sóc rừng trồng mới... Các anh còn đang thu hút các dự án xây dựng vùng nguyên liệu trọng điểm của tỉnh và các tổ chức khác như: Dự án tre nguyên liệu, tre Điền Trúc lấy măng; dự án sắn nguyên liệu và đặc biệt là dự án nuôi ba ba xuất khẩu, nuôi cá lồng...

Hiện nay, làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã có 8 hồ nuôi ba ba và 3 hồ đã triển khai nuôi 1 vạn con giống.

Sau ba tháng nuôi thử nghiệm, ba ba đã lớn lên trông thấy. Rồi mai đây, thương hiệu "ba ba hồ An Mã" sẽ khẳng định sự thành công của một mô hình táo bạo giữa vùng đất nghèo khó này. Và chính Hoàng Hải Bình là người đã mạnh dạn khởi xướng rồi đưa mô hình nuôi ba ba xuất khẩu về làng. Anh tâm sự: "Trong Câu lạc bộ Thanh niên

Nhật Lệ đã có 1 hộ nuôi ba ba trong diện tích 2ha và chuẩn bị thu hoạch với ước tính 18 tấn. Là một thành viên và cũng là Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ, tôi rất tin tưởng và khuyến khích cách làm giàu chính đáng này. Thực ra ý tưởng nuôi ba ba trên hồ An Mã là tôi học được từ đây. Chỉ khác là đưa vào một dự án lớn cho cả một tập thể. Mình đứng mũi chịu sào, nếu được thì nhiều người sẽ được. Nếu lỗ thì chỉ mình mình chịu. Nhưng tôi tin là chúng tôi sẽ làm được".

Rõ ràng là các anh đã và đang thành công bởi những hồ nuôi ba ba đang hiển hiện sinh động trước mắt chúng tôi.

Ngoài mô hình nuôi ba ba xuất khẩu, làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã có những hộ nuôi từ 10 đến 15 con trâu, bò, 300 con gà. Và riêng ba chàng trai nuôi ba ba bên hồ An Mã đã có đàn trâu 13 con và có 30 con bò, 30 con dê đã mua, đang chuẩn bị chuyển về...

Ngoài đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu và chú trọng trồng, bảo vệ, chăm sóc rừng; sản xuất vườn hộ, chăn nuôi... làng thanh niên lập nghiệp An Mã cũng nhanh chóng ổn định các tổ chức chính trị - xã hội như: Thành lập chi bộ có 6 đảng viên, tổ công đoàn có 7 đoàn viên. Riêng Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh làng thanh niên lập nghiệp An Mã thì được thành lập từ tháng 5-2002, đến nay đã có 123 đoàn viên

trong đó có 37 nữ. Các hoạt động của Đoàn đã diễn ra khá sôi nổi như bóng đá, bóng chuyền và sinh hoạt văn nghệ... Các công dân tí hon đầu tiên của làng đến nay cũng đã có 27 cháu...

Nhưng biết bao khó khăn vẫn đang thử thách những con người bé nhỏ, dũng cảm ở nơi này. Trước hết là nguồn vốn đầu tư còn quá ít và nhỏ giọt đối với cả trồng rừng, chăm sóc khoanh nuôi phục hồi, bảo vệ rừng và cả với chăn nuôi; sản xuất vườn hộ. Công tác thiết kế, dự toán, kế hoạch, thẩm định, phê duyệt còn chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai, thực hiện. Đặc biệt mong ước được thành lập Tổng đội thanh niên xung phong - Xây dựng kinh tế Quảng Bình để có tư cách pháp nhân tồn tại và phát triển lâu dài vẫn chưa được phê chuẩn. Lại thêm bao nỗi lo cần nguồn vốn bổ sung đầu tư cho các công trình trọng điểm thiết yếu phục vụ đời sống như giao thông, thuỷ lợi, điện, nước sạch, nhà trẻ, mẫu giáo, trường tiểu học, nhà giáo viên... Và thêm cả niềm mong ước được Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo nhiều hơn để các sở, ban, ngành tham gia cùng Ban quản lý dự án xây dựng, phát triển bền vững làng thanh niên lập nghiệp An Mã. Anh Hoàng Hải Bình khẳng định: “Chỉ cần cho cơ chế, chúng tôi tin chắc mình sẽ làm được nhiều việc có ích cho làng thanh niên lập nghiệp An Mã, cho Quảng Bình và cho đất nước”.

Tôi rất tin điều anh nói, bởi chỉ gần hai năm qua, trong điều kiện vô cùng khó khăn về kinh phí, về cơ sở vật chất, và thiếu thốn cả những món ăn tinh thần, khí hậu lại khắc nghiệt... nhưng làng thanh niên lập nghiệp An Mã đã gặt hái những thành quả ban đầu, dẫu còn khiêm nhường nhưng đã khẳng định một hướng đi.

EM TÔ THÊM MÀU XANH NÚI RỪNG

NGUYỄN THÁI ANH

Đã mấy lần tôi đặt câu hỏi, rồi lại lặng lẽ tự tìm lời giải đáp rằng: Điều gì đã khiến một người con gái với sức vóc mảnh mai, với tuổi đời còn quá trẻ như em lại dấn thân vào chốn núi cao rừng thẳm, heo hút hoang sơ, và dư thừa sự thiếu thốn như thế này. Rằng sao em không tìm cho mình một chốn náu thân khác; một mái ấm gia đình với tấm chồng chốn quê nhà, để yên phận, để bằng lòng với chính mình. Sao em lại muốn mua lấy sự nhọc nhằn, vất vả, muốn cáng đáng những điều tưởng như quá sức... Không. Đó là sự chọn lựa với suy nghĩ chín chắn của em. Đó là em muốn thử sức mình. Đó là ý chí. Đó là nghị lực. Là em muốn cống hiến sức trẻ cùng nhiệt huyết của mình cho quê hương, đất nước. Em muốn thoả mãn những hoài bão, khát vọng. Đơn giản, bình dị hơn tất thảy bởi em là Nguyễn Thị Hồng Thuyến.

Sinh năm 1982, tại Thái Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình, Thuyến còn rất trẻ so với những suy nghĩ và quyết định táo bạo của mình. Nhìn dáng mảnh mai, nhỏ nhắn, gương mặt khá duyên với mái tóc dài tôi thầm nhủ có lẽ Thuyến chỉ hợp với những công việc thêu thùa may vá, đảm đương việc nội trợ hoặc làm công việc gì đó nhẹ nhàng đôi chút; chứ ít ngờ rằng em dám một mình khai sơn phá thạch. Em đã khiến tôi không khỏi có những bất ngờ.

Thuyến là con đầu trong một gia đình có sáu chị em, bốn gái, hai trai. Ba mẹ Thuyến đều làm ruộng, cuộc sống chẳng lấy gì dư dật. Thường xuyên phải đánh vật với miếng cơm manh áo hằng ngày. Thuyến đành bỏ dở sự học của mình khi vừa hết lớp 9. Bởi hơn ai hết em hiểu được gia cảnh của mình. Thuyến nghĩ, muốn có một cuộc sống khác, dễ thở hơn, thì cần phải ra khỏi luỹ tre làng. Luẩn quẩn với mấy công ruộng, biết khi nào mới thoát khỏi kiếp luân hồi. Vả mình còn trẻ, chồng con sớm làm gì cho khổ, cứ thử sức đã.

Khi có chủ trương đưa thanh niên đi xây dựng khu kinh tế mới, cùng với một vài người bạn, Thuyến viết đơn tình nguyện xin đi. Thực ra ban đầu ba mẹ cũng đâu muốn cho Thuyến đi. Họ lo con gái phải một thân một mình lặn lội giữa bốn bề hoang sơ đồi núi. Đàn ông trai tráng còn đỡ. Đằng này con gái. Liệu ai có thể lường trước được

điều gì. Chí Thuyến đã quyết, dù ngăn cản thế nào em cũng nằng nặc đòi đi. Không phải ba mẹ không hiểu chủ trương, chính sách phát triển kinh tế của Đảng, Nhà nước mà vì các cụ thương con. Chỉ muốn con mình yên phận. Đã không ít lần Thuyến khóc lóc, nằn nì, phân tích, giải thích. Mãi rồi ba mẹ cũng xuôi. Song cũng không quên dặn: "Đã quyết đi như rứa thì gắng mà làm".

Ngày 4-11-2002, Thuyến lên với làng thanh niên lập nghiệp An Mã (đợt 4). Thời gian đầu Thuyến buồn, nhớ nhà nhiều lắm, bởi chưa đi xa và sống riêng bao giờ. Sau dần cũng quen. Thấy mến và gắn bó với làng, với các anh chị em ở đây. Ngày mới đến, em ở tập thể cùng Tổng đội, tới tháng 3-2003, sau khi xây nhà cửa xong, Thuyến mới tách ra sống một mình. Nhà làm hết 7 triệu đồng, cũng nhờ gia đình hỗ trợ, chứ Thuyến mới lên chưa nhận được vốn hỗ trợ của Tổng đội, chắc phải chờ một thời gian nữa mọi thủ tục mới hoàn tất. Hiện tại Thuyến được cấp 1ha đất vườn, 2,6ha đất rừng. Số đất vườn ấy em trồng những cây ngắn ngày như hành tăm, gừng, đậu, lạc để giải quyết nhu cầu sinh hoạt trước mắt. Diện tích đất rừng vẫn đang phải phát cây dại, chưa ươm trồng được thứ gì. Em dự định sắp tới sẽ trồng một số loại cây ăn quả (nhãn, vải thiều, xoài, bưởi, cam, hồ tiêu, sắn, dứa... và chăn nuôi gà, lợn). Thuyến muốn khi nào kinh tế ổn định mới tính tới

chuyện xây dựng gia đình. Người đó phải thật tâm đầu ý hợp, sẵn sàng sẻ chia với những khó khăn, vui buồn trong cuộc sống. Tôi chắc, xinh đẹp, dịu dàng, ý chí, nghị lực như Thuyến sẽ ối anh phải mê cho mà xem.

Thuyến bắt đầu một ngày mới từ 5 giờ sáng, vệ sinh cá nhân, nấu ăn sáng xong, 6 giờ bắt đầu đi làm, trưa 11 giờ nghỉ, 14 giờ chiều lại bắt tay vào làm cho tới 17 giờ mới ngừng. Đấy là những hôm đi làm xa nhà, còn nếu làm gần Thuyến sẽ nghỉ muộn hơn. Thường Thuyến phải đạp xe khoảng 4km mới tới chỗ làm. Thấy em một thân một mình nơi vắng vẻ, gia đình cũng thường xuyên có người tới hỗ trợ Thuyến những công việc như làm nhà, phát rừng, trồng cấy các loại cây hoa màu. Thuyến ao ước nếu đợt tới Tổng đội xét vay vốn mà em được vay 10 triệu đồng thì tốt biết bao. Khi ấy Thuyến sẽ có bột để gột thành công những dự định của mình. Bây giờ cuộc sống của Thuyến còn nhiều thiếu thốn và vất vả. Chi tiêu một ngày cho ba bữa ăn chỉ vỏn vẹn 3.000 đồng; đi chợ xa tới 7km. Cũng chưa có giếng để lấy nước sinh hoạt hằng ngày; Thuyến đành đi bộ tới 400m mới đến được suối để múc nước. Thuyến cũng tham gia rất tích cực trong các hoạt động văn hoá văn nghệ, các buổi sinh hoạt do chi đoàn ở đây tổ chức. Như thế Thuyến sẽ đỡ buồn hơn và giúp em sớm trưởng thành. Nhưng cũng không

thể trốn được cái buồn mỗi khi màn đêm buông, trơ trọi một mình trong căn nhà vắng, giữa bốn bề núi rừng bao phủ, tiếng côn trùng rả rích gợi cho con người sự trống trải, cô đơn. Sách, báo và các phương tiện thông tin đại chúng dường như là một điều xa xỉ đối với Thuyến. Chỉ khi nào sang bên trụ sở Tổng đội hoặc đảo về quê Thuyến mới có dịp cải thiện tinh thần. Tôi biết rằng giờ đây Thuyến đang phải chịu hy sinh để vì một ngày mai, một tương lai rạng rỡ và tươi sáng hơn. Nhìn gương mặt đầy nghị lực, tự tin, tươi rạng của Thuyến, tôi biết ngày đó chắc sẽ không còn bao xa nữa.

Thuyến và các hộ đội viên ở làng thanh niên lập nghiệp An Mã đang trong bước chuyển mình, một tương lai đầy hứa hẹn đang chờ đón họ ở phía trước. Bởi họ là những người dám đối mặt với cuộc sống, dám thử sức mình. Nguyễn Thị Hồng Thuyến cùng các hộ đội viên ở đây đang nỗ lực góp phần tô thêm màu xanh cuộc sống nơi núi rừng hoang sơ.

NHỮNG CHÀNG TRAI NUÔI BA BA BÊN HỒ AN MÃ

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Họ vẫn còn rất trẻ - tuổi đời mới ngoài 20 nhưng đã cùng chung một ý chí: Từ biệt thị xã Đồng Hới sầm uất để đến với chốn này: Làng thanh niên lập nghiệp An Mã, Lệ Thủy, Quảng Bình, nơi rừng hoang, nắng cháy, gió Lào, nơi chưa kịp có điện cũng chẳng có điện thoại, tivi...

Nhóm trưởng là đảng viên trẻ Đặng Văn Tuyển, là con út trong một gia đình công chức ở Đức Ninh, Đồng Hới. Trần Đình Việt cũng là đảng viên cùng quê với Tuyển. Cậu em út Nguyễn Văn Hòa thì ở Phú Hải, Đồng Hới. Cả ba chàng trai trẻ đều là thành viên của Câu lạc bộ thanh niên Nhật Lệ, thị xã Đồng Hới, Quảng Bình. Đây là câu lạc bộ đã nức tiếng ngay từ những ngày đầu mới thành lập (ngày 15-10-1996) vì những hoạt động xã hội, từ thiện đầy hiệu quả. 70 hội viên trong Câu lạc bộ là những học sinh, sinh viên tình nguyện và một số doanh

nghiệp tư nhân, một số cán bộ, công nhân viên chức nhà nước. Nhiều thành viên trong Câu lạc bộ đã từng tình nguyện đến các vùng sâu, vùng xa (có khi tới ba tháng liền) để giúp đỡ người nghèo, chữa bệnh, xóa mù chữ và tham gia cùng Tỉnh đoàn cứu hộ cứu nạn cho đồng bào các vùng bị bão lụt. Câu lạc bộ còn có nhóm ca khúc cách mạng, nhóm thanh niên lập nghiệp hoạt động rất sôi nổi và hiệu quả từ năm 1996 đến nay.

Khi dự án làng thanh niên lập nghiệp An Mã bắt đầu được triển khai, nhiều thành viên trong Câu lạc bộ đã háo hức nộp hồ sơ xin được "Nhập làng". Nhưng tiêu chuẩn tuyển chọn đợt đầu của làng lại ưu tiên cho những đối tượng đặc biệt khó khăn, chưa có công ăn việc làm. Thế là bao nhiêu dự định, bao nhiêu háo hức đành gác lại.

Nhưng hằng ngày, Tuyển - Việt - Hòa vẫn ngóng trông tin tức từ làng thanh niên lập nghiệp An Mã. May mà có anh Hoàng Hải Bình là Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ thanh niên Nhật Lệ cũng tham gia trong Ban quản lý dự án làng nên tình hình về làng, bộ ba Tuyển - Việt - Hòa đều nắm bắt được cả: Nào là những ngày đầu khởi công dựng làng nắng, gió, thiếu nước. Nào là mỗi đội viên khi nhập làng phải ở chung khu tập thể để thử thách từ 1 đến 3 tháng, sau đó mới được bình chọn để giao đất, giao rừng. Nào là có những đội viên nữ mới 16 tuổi, bố mẹ phải làm giấy cam

đoan và đơn xin cho con nhập làng, thế mà khi đến làng An Mã lại trở thành đội viên xuất sắc, được giao đất, giao rừng gần như ở đợt đầu và một mình làm nhà ở giữa mênh mông 4,8ha vườn và rừng... Càng nghe tin tức của làng dội về lại càng háo hức muốn được thử sức để góp phần làm giàu đẹp quê hương.

Xin mãi, đề nghị mãi rồi cuối cùng ba chàng trai trẻ thị xã có công ăn việc làm hẳn hoi đã toại nguyện, được "bỏ phố lên rừng". Những tháng đầu, sau một lớp tập huấn ngắn ngày từ Hà Tĩnh trở về, Tuyển - Việt - Hòa đã được nhập làng thanh niên lập nghiệp An Mã và mở đầu cho một mô hình sản xuất, kinh doanh mới: Ngăn đập, làm hồ nuôi ba ba.

Đó là cả một hướng đi mới táo bạo và đầy quyết tâm. Người khởi xướng đầu tiên cho mô hình này chẳng phải ai xa lạ. Đó chính là anh Hoàng Hải Bình - Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ Thanh niên Nhật Lệ kiêm phụ trách làng thanh niên lập nghiệp An Mã.

Những ngày đầu đưa mô hình nuôi ba ba về làng An Mã, anh Bình và ba chàng trai đã vận động được chín thành viên trong Câu lạc bộ góp vốn nuôi ba ba. Tất cả được 250 triệu đồng. Nhưng kinh phí ngăn đập làm hồ nuôi và mua con giống (1 vạn ba ba) đã lên tới 500 triệu đồng. Thế là các chàng trai mạnh dạn làm thủ tục vay

vốn ngân hàng số tiền còn thiếu. Không ít người lắc đầu, tròn mắt thốt lên: "Thật liều lĩnh".

Nhưng rồi ba ba cứ lớn từng ngày. Ba chàng trai làm lán trại ở ngay ven hồ và thay nhau xay cá, trộn cám với bột cá, bột sữa, vitamin C... cho ba ba ăn. Mỗi ngày vài chục kilôgam cám, trộn đủ các thành phần theo hướng dẫn của những người bán con giống và sách kỹ thuật mà ba chàng trai mượn phôtô được. Nhìn những mảnh ván ghép làm máng cho ba ba ăn nổi trên mặt nước, chúng tôi thích thú reo lên khi thấy các chú ba ba chen chúc, say sưa "đánh chén". Thật ngộ nghĩnh và vui mắt.

Tôi cùng nhóm trưởng Đặng Văn Tuyển thong thả dạo bước trên bờ hồ An Mã, cái nắng gắt gao buổi chiều đã bị xua tan bởi những làn gió mát lành từ hồ tràn về. Bất chợt, tôi chú ý tới năm chiếc hồ ngăn kề bên, chẳng thấy những mảnh ván ghép làm máng, cũng chẳng thấy những đàn ba ba hội tiệc. Ngạc nhiên, tôi hỏi Tuyển:

- Sao những hồ này yên tĩnh thế em? Dường như không có dấu hiệu của ba ba?

Gương mặt trẻ trung của Tuyển thoáng nét băn khoăn:

- Đúng là chưa có tiền để mua con giống mà thả chị ạ. Chúng em cùng các thành viên đã đầu tư xây dựng được 8 hồ nuôi ba ba, nhưng mới chỉ đủ vốn để mua 1 vạn con giống thả nuôi trong 3

hồ. Còn lại 5 hồ, chúng em đang rất mong được hỗ trợ kinh phí để mua giống ba ba nuôi tiếp.

Rồi Tuyển hồ hởi:

- Trong khi chờ đợi, chúng em đã kịp khai hoang thêm mấy héc-ta đất, chỉ đợi mưa xuống là trồng cây. Gần thì trồng rau và các loại cây hoa màu như: hành tăm, gừng, củ đậu, sắn, đỗ... xa hơn chút nữa thì trồng cây ăn quả: nhãn, vải, xoài, cam... Chúng em cũng đã nuôi được một đàn trâu 13 con, đã đặt mua thêm 30 con dê và 30 con bò. Nhưng công việc chính của chúng em là nuôi ba ba chị ạ.

Tôi tò mò:

- Theo em thì kết quả của mô hình nuôi ba ba này sẽ ra sao? Chị nghe nói ở Quảng Bình, mới chỉ có hai địa điểm nuôi ba ba thế này, mà đều chưa đến thời kỳ thu hoạch cả.

Tuyển khẳng định:

- Nuôi ba ba chỉ trong 12 đến 15 tháng là được thu hoạch. Lúc đó mỗi con ba ba sẽ nặng từ 1,2kg đến 2kg. Mua giống giá 10.000 đồng/con thì trừ chí phí chăn nuôi 50.000 đồng/con đến khi thu hoạch sẽ là 160.000 đồng/kg. Mặc dù quy trình chăm sóc không đơn giản nhưng em tin là chúng em sẽ thành công. Chị thấy đấy, đàn ba ba mới nuôi được 3, 4 tháng đã lớn lên trông thấy.

Ánh mắt Tuyển chợt xa xăm:

- Quảng Bình quê em còn nghèo lắm chị ạ...

Em mong ước một ngày nào đó, mảnh đất miền Trung nắng gió này - cả những vùng sâu, vùng xa cũng sẽ giàu đẹp, trù phú. Chúng em sẽ quyết tâm dồn công sức, trí tuệ để mô hình nuôi ba ba thành công, rồi sẽ đưa mô hình này phát triển rộng khắp trong toàn tỉnh và toàn quốc, nhất là ở những vùng còn đói nghèo.

Tôi san sẻ cùng Tuyển và các bạn em những ước mơ trong trẻo, đẹp đẽ cùng niềm tin sắt đá ở tương lai.

ƯỚC VỌNG CỦA CHÀNG TRAI LÀNG AN MÃ

VĂN SONG

"Miềng muốn làm giàu từ mảnh đất quê miềng. Miềng có sức, có quyết tâm nhưng cái khó nhất của miềng bây chừ là vốn. Miềng muốn vay đâu đó được 50 triệu đồng để đầu tư sản xuất, mua sắm dụng cụ, máy móc". Hoàng Cảnh Hải - đội viên thanh niên xung phong làng thanh niên lập nghiệp An Mã, Quảng Bình thổ lộ với chúng tôi như vậy khi anh vừa vác cuốc từ rừng về, quần còn ống thấp, ống cao, mồ hôi chảy dài trên khuôn mặt đỏ gay vì nắng gió.

Hải quê ở Liên Thuỷ cách An Mã 20km, lên làng thanh niên lập nghiệp vào đầu tháng 9-2002. Những ngày đầu đặt chân đến làng, vợ chồng Hải gặp vô vàn khó khăn, nhưng có lẽ cái khổ nhất là thiếu nước sinh hoạt. Giữa núi đồi tìm ra nguồn nước quả là không dễ dàng gì, nhiều lúc nghĩ mà nản. Khi màn đêm buông xuống, núi đồi chìm trong mênh mông, là lúc vợ

chồng Hải nhớ cha mẹ họ hàng và đứa con nhỏ của mình da diết. Ngày ở quê, tuy cũng làm nông nghiệp nhưng đỡ vất vả hơn nhiều so với những ngày đầu ở đây. Có những lúc nao lòng, vợ chồng Hải lại nhớ đến những lời can ngăn của cha mẹ trước lúc lên đường. Nhưng rồi tĩnh tâm lại, vợ chồng bảo nhau, đã quyết tâm lên đây là phải trụ lại và phải chứng minh được con đường mình chọn là đúng đắn. Hơn nữa bên mình giờ đây còn có anh chị em trong làng, có sự quan tâm của Ban quản lý dự án... Có những đồng đội nữ mới 16, 17 tuổi còn trụ vững một mình thì cả hai vợ chồng tại sao lại không thể. Với suy nghĩ đó, vợ chồng Hải đã yên tâm và bắt tay vào lao động ngay từ những ngày đầu.

Sau hơn một năm lập nghiệp tại An Mã, giờ đây vợ chồng Hải đã có 1ha vườn trồng cây ăn quả với các loại như: cam, bưởi, quýt, xoài, sapôchê... Ngoài diện tích trồng cây ăn quả, hai vợ chồng còn nhận thêm 4ha đất rừng để trồng thông, keo và tre nguyên liệu. Cây ngắn ngày như: hành tăm, gừng, củ đậu, sắn, dứa, đỗ xanh... cũng được chú trọng và mỗi năm đã cho thu nhập để bảo đảm cuộc sống gia đình...

Nhìn chung vợ chồng Hải và các hộ đội viên ở làng thanh niên lập nghiệp An Mã còn rất nhiều khó khăn bởi đây là làng mới, đất hoang hóa là phần lớn, vốn đầu tư chưa nhiều... Chúng tôi đã

đi thăm hầu hết các làng thanh niên lập nghiệp ven đường Hồ Chí Minh và thấy rằng làng An Mã còn rất khó khăn, có lẽ là chỉ sau làng thanh niên lập nghiệp Asờ (Quảng Nam). Bởi vậy, tất cả nỗ lực của những đội viên như vợ chồng Hoàng Cảnh Hải ở làng An Mã rất đáng được biểu dương. Và các cấp, các ngành cần kịp thời hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cả về cơ chế, vốn đầu tư để các hộ quanh lòng hồ An Mã phát huy được sức trẻ trong một tương lai gần.

Với vợ chồng Hải thì vốn đầu tư cho sản xuất trong năm đầu lập nghiệp là vốn từ gia đình, anh em, bè bạn. Sắp tới Hải sẽ làm đơn xin vay nguồn vốn từ Ban quản lý để đầu tư thêm vào sản xuất... Anh Hoàng Hải Bình - phụ trách làng thanh niên lập nghiệp An Mã cho chúng tôi biết: Hiện nay, vốn đầu tư trồng rừng từ Dự án 661, vốn đầu tư chăn nuôi, vốn sản xuất vườn hộ còn rất khó khăn. Tuy nhiên, Ban quản lý sẽ tạo mọi điều kiện để đội viên vay vốn đầu tư cho sản xuất trong khả năng của Ban.

Ngoài những khó khăn về vật chất, vợ chồng Hải và các đội viên ở làng thanh niên lập nghiệp An Mã còn thiếu thốn cả về tinh thần. Phương tiện nghe nhìn chưa hộ nào có, điện thì đang bắt đầu dựng cột, kéo dây. Hoàng Thị Thủy - vợ Hải nói với chúng tôi: Ở đây cứ tối đến là buồn các anh ạ! Ngày đi làm, công việc cuốn hút, còn tối đến chỉ

biết ngủ thôi. Nhiều lúc nhớ con nhưng đành chịu vì về quê thăm cha mẹ, thăm con thì không có thời gian, 20km chứ ít gì! Cũng may, ở đây mọi người đều đùm bọc, giúp đỡ nhau nên cũng đỡ phần nào...

Rời An Mã mà chúng tôi không khỏi băn khoăn trước những khó khăn mà các hộ gia đình ở làng thanh niên lập nghiệp đang phải vượt qua. Nhưng ngẫm lại, chúng tôi tin rằng họ sẽ vượt qua tất cả. Ai đi khai phá mà chẳng khó khăn. Những làng như Thung Voi, Sông Rộ, Phúc Trạch... cũng phải trải qua bao gian nan, vất vả mới có được thành quả như hôm nay. An Mã rồi sẽ phát triển bởi bàn tay, khối óc của những chàng trai, cô gái như vợ chồng Hải, Thủy. Họ có nghị lực, dám đương đầu với thách thức, với khó khăn, được sự quan tâm đầu tư và hơn nữa họ có khát vọng vươn lên làm giàu thì chắc chắn sẽ thành công...

Xe chúng tôi vừa rời An Mã thì trời sập mưa. Sấm động ầm ầm, mưa xối xả. Những trận mưa thế này giúp tình cây, tình đất An Mã trỗi dậy sức xuân.

CÔ GÁI TRẺ TUỔI NHẤT LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP AN MÃ

ThS. NGUYỄN HẰNG THANH

Gương mặt bầu bĩnh rám nắng, đôi mắt trong veo, nụ cười e thẹn, Lê Thị Nhị rụt rè rót nước mời khách.

Mấy chàng phóng viên trẻ háo hức, tò mò và nháy mắt tinh nghịch càng làm Nhị đỏ mặt e thẹn. Thế mà cô gái trẻ 17 tuổi này đã một mình ngày ngày phát hoang, trồng cây, dựng nhà ở giữa 5ha vườn, rừng. Và cũng một mình đêm đêm với ngọn đèn dầu cặm cụi tưới cây rồi chép bài hát, khâu vá...

Sinh năm 1986, là con thứ hai trong một gia đình có năm chị em, bố mẹ cả đời gắn bó với ruộng đồng, tần tảo nuôi đàn con lớn khôn, Nhị thương bố mẹ vô cùng. Hằng ngày đi học về, Nhị cùng mấy chị em bảo nhau đỡ đần công việc đồng áng và việc nhà để bố mẹ đỡ vất vả. Vậy mà cái nghèo cứ đeo đẳng mãi. Vườn ruộng thôn quê chỉ có chừng ấy thôi, mà

người thì cứ đông thêm. Nhà Nhị có 7 miệng ăn. Bố mẹ chắt chiu cho 5 chị em Nhị ăn học, tuổi đã cao mà đã mấy khi bố mẹ được nghỉ ngơi. Suy ngẫm, trăn trở bao lần rồi mà Nhị chẳng biết làm thế nào để giúp gia đình mình đỡ chật vật hơn.

Thế rồi có tin chuẩn bị tuyển những thanh niên trẻ, khoẻ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... đi xây dựng làng thanh niên lập nghiệp An Mã. Lúc ấy, Nhị mới 16 tuổi nhưng chí Nhị đã quyết. Nhị giấu bố mẹ làm hồ sơ xin nhập làng. Nhưng chưa đủ tuổi, các anh trong Ban quản lý dự án không dám nhận dù Nhị năn nỉ đến phát khóc. Không chịu thua, Nhị nghĩ ra một kế. Về nhà, Nhị kể cho bố mẹ nghe chuyện sắp thành lập làng thanh niên lập nghiệp An Mã, chuyện các anh chị thanh niên nô nức làm hồ sơ, có cả các bạn của Nhị nữa; lại chuyện trên địa điểm mới ấy, làng thanh niên lập nghiệp An Mã nằm ngay bên đường Hồ Chí Minh trải nhựa thênh thang, nối liền Bắc - Nam, lại có đất, rừng rộng mênh mông tha hồ trồng cây, chăn nuôi; ấy là chưa kể đến hồ An Mã sẽ được quy hoạch nuôi cá lồng và cả ba ba nữa... rồi Nhị ôm vai bố nũng nịu: "Con lớn thế này, lại khoẻ nữa, bố mẹ cho con đi đợt này cùng các anh, các chị nhé. Nhưng mà bố phải viết đơn xin cho con đi cơ, cả giấy cam đoan nữa...". Bố cảm động và không ngạc nhiên trước những lời đề nghị bất ngờ của cô con

gái yêu, bởi Nhị sớm biết lo toan và san sẻ cùng bố mẹ những nhọc nhằn.

Thấy con gái quyết tâm, bố bàn bạc với mẹ rồi quyết định viết đơn và làm giấy cam đoan xin cho Nhị được tham gia xây dựng làng thanh niên lập nghiệp An Mã.

Dù phải đi đợt sau nhưng Nhị vui lắm. Với Nhị, đó là những ngày thật đặc biệt và thật đáng ghi nhớ vì Nhị đã được đặt chân lên mảnh đất của làng thanh niên lập nghiệp An Mã. Bố mẹ dành dụm và vay mượn thêm được tất cả 4 triệu đồng trao cho Nhị để làm vốn.

Sau hai tháng ở tập thể, lao động tập trung để thử thách, Nhị được bình chọn là thành viên xuất sắc, đủ tiêu chuẩn để được giao đất, giao rừng ở riêng. Được bố mẹ và các anh các chị trong làng giúp đỡ, Nhị đã xây được gian nhà xinh xắn có phòng tiếp khách và phòng ngủ riêng. “Nhà em xây bằng gạch, mái lợp prôximăng hẳn hoi. Chỉ riêng cái cửa thì chưa cần làm, để thế cho thoáng, vả lại ở đây bình yên lắm, chả sợ gì cả chị ạ!... Nói thế thôi chứ bây giờ thì em mới tự tin thế chứ những ngày đầu một mình trong đêm với cái nhà giữa rừng eo ơi em cũng sợ đến phát khóc, lại nhớ nhà nữa. Có lúc em cũng thèm người lắm”. Nhị hồn nhiên kể với tôi như thế.

Còn tôi, tôi không sao hình dung nổi một cô gái lúc ấy mới 16 tuổi đời đã một mình một nhà

giữa mênh mông rừng núi để lập nghiệp một cách tự tin trên mảnh đất này. Ngày ngày, cô dậy từ 5 giờ sáng nấu ăn rồi nắm cơm mang theo ăn trưa. Một mình, cô phát quang cỏ dại rừng hoang để trồng thông và keo. Cứ từ sáng đến tối, cần mẫn như một con ong thợ, cô ươm những mầm xanh trên rừng hoang. Tối về nhà, Nhị lại cặm cụi nấu cơm ăn - vẫn chỉ một mình. Chợ xa đến 7km, Nhị gửi các anh chị mua giúp thức ăn hoặc đi xe đạp ra chợ, một tuần hai, ba lần, đơn giá tự định lượng chỉ 3.000 đồng/ngày. Đàn gà Nhị nuôi trở thành những người bạn gần gũi, quấn quít. Chưa đào được giếng, Nhị phải gánh nước xa tới 400m nên nước dùng sinh hoạt khá chặt chẽ. Lại phải tiết kiệm để tưới cây. Quy trình một ngày khép kín. Thế mà xung quanh nhà, Nhị đã trồng được 1 ha hành tăm, đỗ, đậu và nhiều nhất là sắn. Tất cả đang xanh non mát mắt.

Chỉ trong một năm, Nhị đã trồng được 4,8/ha rừng thông và keo, xây được nhà, trồng được 1ha cây hoa màu, nuôi được gà và đã vay vốn mua thêm hai con bò. Nhị cũng không chịu bỏ một buổi sinh hoạt tập thể nào. Mỗi tuần một buổi sinh hoạt, văn nghệ, đi cách nhà mấy cây số nhưng có đông đủ các anh, các chị, vui lắm. Có cả anh kỹ sư - Bí thư Đoàn Nguyễn Trường Giang. Nhị rất mê những buổi tối sinh hoạt văn nghệ, vì cả ngày hôm sau sẽ phát rừng, trồng cây khoẻ hơn...

Nhị nói với tôi: “Em mới chỉ làm được có thế”. Nhưng Nhị không biết rằng: Một cô gái 17 tuổi như em, bám trụ được ở mảnh đất khắc nghiệt này để tồn tại và lập nghiệp đã là một sự phi thường.

LÀNG THANH NIÊN LẬP NGHIỆP ASỜ

TRIỆU NGUYỄN THU TRÀ

Vượt qua 80 km với không biết bao nhiêu vòng cua từ thành phố Đà Nẵng - Thủ phủ miền Trung lên đến thị trấn Hiên, tiếp tục 18km trên con đường quốc lộ Hồ Chí Minh đang vào giai đoạn hoàn thành, chúng tôi đã có mặt tại làng thanh niên lập nghiệp Asờ, xã Macooih, huyện Hiên, tỉnh Quảng Nam. Từ trên cao nhìn xuống, những mái tôn trắng lóa điểm trên nền đất đỏ vàng còn tươi màu mới, nổi bật giữa màu xanh vĩnh cửu của đại ngàn. Tựa như một bông hoa điểm trên nền áo xanh của cô gái Trường Sơn. Chúng tôi đã cảm nhận được sự hình thành, trỗi dậy của một mầm sống mới.

Làng Thanh niên lập nghiệp Asờ được khởi công xây dựng vào dịp kỷ niệm ngày truyền thống của lực lượng thanh niên xung phong 15-7-2002. Được đặt tại thôn Asờ, một trong những điểm con đường Hồ Chí Minh đi qua, làng đóng vai trò là một trong những vệ tinh của cung đường này với

mục tiêu tổ chức phong trào thanh niên tình nguyện xây dựng đường Hồ Chí Minh kết hợp xây dựng các điểm dân cư mới, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo vệ an ninh quốc phòng.

Để đạt được mục tiêu này, làng có nhiệm vụ sản xuất nông, lâm nghiệp; chăn nuôi; trồng mới, chăm sóc và bảo vệ rừng. Lấy kinh tế trang trại hộ và dịch vụ làm cơ sở với phương châm kết hợp nông - lâm nghiệp, đồng thời đảm nhận tốt việc duy tu bảo dưỡng đường Hồ Chí Minh. Ngoài ra, nhiệm vụ xã hội và an ninh quốc phòng luôn được xem trọng, nhằm phát triển làng trở thành điểm du lịch văn hóa, điểm dân cư với hệ thống Đoàn - Hội - Đội vững mạnh, làm nòng cốt và tạo đà cho hệ thống chính trị vùng cao dân tộc Trường Sơn trong giai đoạn mới. Mà lực lượng chủ yếu là thanh niên xung phong.

Thời điểm chúng tôi có mặt tại đây, vóc dáng một "Làng" đã dần dần hiện ra với khu trung tâm hành chính của làng nằm trên một mặt bằng được san ủi khá rộng. Hệ thống nhà của Ban quản lý và nhà ở cho anh chị em thanh niên xung phong đã được đưa vào sử dụng, cùng các hạng mục công trình khác như: Hệ thống thuỷ lợi (cụm đầu mối); đường giao thông nội vùng; hệ thống nước sạch; công trình phụ...

Theo chân anh Thắng (cán bộ thường trực của

Ban quản lý tại làng) đi vòng quanh khu hành chính, chúng tôi dạo bước trên con đường còn nguyên vết xe ủi. Là người nhận nhiệm vụ thường trực ở đây (chỉ có một người của Ban quản lý thường trực tại làng) anh trực tiếp dẫn chúng tôi đi tham quan từng căn nhà. Như thể lâu lắm mới có người để giới thiệu thành quả lao động của anh em nên anh hăm hở dẫn đường, luôn miệng giới thiệu, mắt thấp thoáng ánh cười.

Hiện nay đã có 30 hộ thanh niên xung phong đến lập nghiệp tại làng trong đó 20 hộ đã có nhà ở ổn định và có đời sống vật chất, tinh thần tạm ổn. Ban Quản lý đã chỉ đạo trồng 320 cọc hồ tiêu, giao cho các hộ thanh niên xung phong chăm sóc cùng 20 ngàn cây xà cừ 3 năm tuổi. Ngoài ra, đang triển khai khai hoang ruộng làm lúa nước, trồng các loại cây lương thực, thực phẩm ngắn ngày, chăn nuôi gia súc, gia cầm đảm bảo lấy ngắn nuôi dài.

Đó là kết quả sau một năm thực hiện dự án, khó khăn còn nhiều nhưng gian khổ nhất phải kể đến những ngày đầu, khi chỉ có núi và rừng. Có lẽ trong một lát, thậm chí cả buổi cũng không thể kể hết, chỉ có những người trực tiếp hằng ngày, hằng giờ trụ ở đây mới có thể hiểu được sâu sắc điều đó. Anh Thắng chỉ kể một kỷ niệm của chính bản thân mình đã gợi cho chúng tôi cái suy nghĩ ấy. Đó là những ngày đầu, khi cơ sở vật chất chưa có gì. Một đêm, trong căn lán tạm, cửa cài không

chặt, mới xa nhà anh không tài nào ngủ được. Rừng núi âm u, tiếng hú của những con thú kiếm ăn ban đêm vọng về lúc xa lúc gần. Và có lẽ nỗi sợ cũng tỏa ra từ trong lòng những người con vốn quen với đồng bằng, quen với san sát mái nhà, với cảm giác yên bình. Và còn bởi nỗi sợ cố hữu của con người trước đại ngàn càng làm anh thao thức. Bỗng có tiếng lợn rừng kêu ngay sát lán. Anh chưa gặp trường hợp này bao giờ nhưng cũng đủ bình tĩnh để tính đến nước nó sẽ xộc vào lán. Anh vụt dậy, nắm lấy con dao quắm cài trên vách và cứ thế ngồi trên giường trong tư thế "phòng thủ", đến gần sáng mới thiếp đi...

Nhìn cơ ngơi bắt đầu thành hình của làng thanh niên lập nghiệp Asờ, thêm một lần nữa ta thầm cảm phục sức mạnh phi thường của những con người bình thường, rất đỗi bình thường nơi đây. Họ lặng lẽ, âm thầm vượt qua mọi khó khăn, một mình xa nhà, độc lập đối diện với núi rừng, với chính mình. Họ còn trẻ, rất trẻ và hầu như không có gì ngoài sức trẻ và lòng nhiệt tình. Và bởi sự lựa chọn này có lẽ không phải xuất phát từ sự lãng mạn mà từ thực tế cuộc sống, từ động lực phải chiến thắng đói nghèo để tồn tại. Cũng chính vì vậy mà họ còn thiếu rất nhiều: vốn, giống, kỹ thuật,... Vì vậy, khó khăn càng nhiều hơn. Nhưng họ đã làm được và đang tự khẳng định mình. Cái cơ ngơi mới chỉ hơn một năm đã minh chứng sống

động cho điều đó, dù khó khăn chưa bao giờ thôi đeo bám.

Dự án làng thanh niên lập nghiệp Asờ được tiến hành sau công trình xây dựng đường Hồ Chí Minh chẳng bao lâu nên khó khăn của làng cũng không kém khó khăn của những đơn vị làm đường. Bởi phải phụ thuộc rất nhiều vào con đường để có thể đến làng. Khi trên ôtô từ tâm đường rẽ vào làng, chúng tôi những tưởng sẽ đến ngay trong vài phút. Nhưng phải loay hoay một hồi vì tránh đường này thì các đơn vị đang nổ mìn phá đá, vòng sang bên kia thì lầy lội vì đang mùa mưa và các xe chở đá, chở gỗ đi lại suốt ngày tạo nên những vùng lầy kéo dài. Chúng tôi đã tính xuống đi bộ nhưng vẻ bình thản và sự tự tin của anh lái xe đã giữ chúng tôi lại. Quả thật, chúng tôi đã không phải lội bộ dù mấy lần xe nghiêng hẳn sang một bên.

Buổi chiều hôm chúng tôi có mặt, cũng là một dịp may vì đồng bào Cơ Tu gần đó bẫy được heo rừng mang đến "cho cái thanh niên xung phong" nên anh em quây quần ngồi uống rượu với thịt heo. "Ở đây bà con giúp đỡ rất nhiều, thanh niên xung phong của làng cũng có nhiều anh em người Cơ Tu", anh Thắng cho biết như vậy. Ngoài trời sẩm tối, mưa rả rích. Chúng tôi cùng thưởng thức ly rượu thơm mùi nứa, bởi thiếu cốc, chén nên anh em lấy ống nứa cưa thành ly uống

rượu. Đối với chúng tôi thì cảnh này là kỷ niệm độc đáo.

Bên ly rượu, chúng tôi trao đổi nhiều chuyện thú vị và khúc hát quen thuộc của người Quảng Nam luôn vang lên: "Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm, rượu Hồng Đào chưa nhắm đã say...". Ở đây, ngoài công việc ra thì có lẽ chỉ có thú vui duy nhất này. Bên ly rượu, họ xích lại gần nhau trong một tình cảm gia đình nồng ấm, san sẻ những tâm tình của người con xa quê. Sự thiếu thốn vật chất là không thể phủ nhận. Nhưng anh em luôn được lấp đầy bởi tình cảm gắn bó như trong một nhà với tinh thần lạc quan luôn thường trực. Cái đằm thắm, sâu nặng của người miền Trung ẩn trong ánh nhìn, câu hát làm chúng tôi thấy ly rượu như đậm hơn.

Họ không cô đơn bởi luôn có sự giúp đỡ của lãnh đạo các ban, ngành, của bà con Cơ Tu... Các đoàn viên thanh niên của các huyện thị Đoàn và Đoàn trực thuộc Tỉnh đoàn Quảng Nam đã tổ chức hai đợt "Tuần lễ tình nguyện" về làng thanh niên lập nghiệp Asờ với 160 thành viên. Kết quả là đã khai hoang được 2ha vườn đồi, giúp dựng 16 ngôi nhà, cấp phát được nhiều tài liệu và hướng dẫn kỹ thuật trồng trọt... Các đoàn viên thanh niên đã đem lại niềm tin bằng những giúp đỡ cụ thể về vật chất, đặc biệt là về tinh thần cho những con người nơi đây, giúp họ yên tâm công tác và lập nghiệp tại làng.

Dù đã đạt được một số thành quả nhưng khó khăn vẫn còn rất nhiều. Hiện tại, cơ sở vật chất của làng còn rất thiếu thốn, đặc biệt là nguồn vốn hỗ trợ cho làng. Vị trí làng lại quá xa cơ quan lãnh đạo tỉnh và trung tâm thị trấn, cán bộ trực tiếp tại làng mới chỉ có một đồng chí, thiếu thông tin liên lạc nên công tác chỉ đạo, điều hành rất khó khăn. Đội ngũ cán bộ của Ban quản lý dự án thiếu về số lượng, và luôn biến động. Tuy vậy, sau khi con đường Hồ Chí Minh hoàn thành và đưa vào sử dụng thì tốc độ phát triển của làng chắc chắn sẽ nhanh, mạnh hơn. Mọi khó khăn sẽ dần được khắc phục.

Hiện nay, Ban quản lý dự án đang tiến hành hợp đồng san ủi mặt bằng, cải tạo 100m^2 đất và tiến hành trồng thử nghiệm cây ăn quả như: xoài, ổi, sapôchê...; xây dựng dự án trang trại theo mô hình VACR, dự kiến triển khai cuối năm 2003. Và đến năm 2005, sẽ có 150 hộ lập nghiệp tại làng.

Để làng thanh niên lập nghiệp Asờ có thể trở thành một vệ tinh vững mạnh của đường Hồ Chí Minh, trở thành một khu dân cư, khu du lịch văn hóa, khu kinh tế phát triển thì còn rất nhiều việc phải làm, rất nhiều khó khăn đang đón đợi phía trước. Nhưng tuổi trẻ là sức mạnh, là tiềm năng vô tận mà làng thanh niên lập nghiệp là một mô hình hợp lý khai thác nguồn tiềm năng đó.

Trên dải đất Trường Sơn, cha ông đã bắt đầu với bao gian khó trong cuộc chiến chống ngoại xâm thì ngày nay con cháu cũng đang bắt đầu với bao gian khó trong cuộc chiến chống đói nghèo. Chúng ta cũng nỗ lực vì một ngày mai tốt hơn ngày hôm nay, ngày hôm nay tốt hơn ngày hôm qua. Và làng thanh niên lập nghiệp Asờ là một minh chứng cho sự nỗ lực đó.

NHỮNG "NỮ TRANG CHỦ" TRÊN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH

PHÙNG NGUYÊN

Mảnh đất ấy hoang vu, khô cằn sỏi đá, nằm sát biên giới Việt - Lào, quanh năm oằn mình hứng chịu mưa nắng khắc nghiệt miền Trung. Mảnh đất thèm những bước chân người, nhưng mấy ai dám mạo hiểm tìm đến. Thế rồi, một ngày có những người trẻ tuổi đến đây, họ không phải là khách qua đường mà muốn ăn đời ở kiếp, sinh cơ lập nghiệp ở cái nơi "chó ăn đá, gà ăn sỏi" này. Điều bất ngờ đầu tiên là trong những người trẻ ấy có nhiều cô gái chân yếu tay mềm.

Em như cây quế giữa rừng

Chẳng hiểu sao khi đến Tổng đội thanh niên xung phong V ở xã Thanh Thủy (Thanh Chương, Nghệ An) tôi cứ bị ám ảnh bởi câu nói của anh Hoàng Văn Đông - Tổng đội phó: "Ở đây có nhiều đội viên nữ tuổi còn rất trẻ nhưng tình nguyện vào rừng khai hoang". Tôi chưa thể hình

dung được các cô gái ấy sống như thế nào tại vùng đất mà ngay cả nhiều chàng trai có thể cũng "ngán" vì không chịu được sự cô đơn, gian khổ. Qua đoạn đường Hồ Chí Minh vừa rải nhựa cấp phối, muốn đến được trang trại của các cô gái phải vượt suối băng rừng, theo những lối mòn gập ghềnh, khúc khuỷu. Cuối cùng, vài ba mái nhà tranh cũng ló ra trước mắt chúng tôi. Nguyễn Thị Nga - chủ nhà - đang đào đất ngoài vườn ngượng ngùng mời chúng tôi vào nhà. Lâu lắm rồi cô mới có khách.

Nga mới 20 tuổi, quê ở xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tốt nghiệp cấp III, nghe tin Tổng đội V vừa thành lập liền viết đơn xung phong lên vùng đất mới này. Nga khao khát được thể hiện sức trẻ của mình và cô chẳng mong gì hơn khi được Tổng đội giao cho một mảnh đất. Đó là một khoảng rừng thì đúng hơn, bởi trên đó còn nhiều cây to, cây dại, Nga phải tự mình cải tạo để trồng chè, trồng sắn. Cô chặt cây, phát cỏ, quần quật từ sáng đến tối mịt, ngày này qua ngày khác, một mình nhưng không cảm thấy cô đơn. Trang trại của Nga bây giờ là sự đan xen của những màu xanh, xanh nhạt của sắn, xanh đậm của chè, xanh mướt của cam, bưởi đang độ lớn. Dường như tại vùng đất khô cằn này, Nga đã phải tưới cây bằng những giọt mồ hôi của mình. Nga "da của nắng và tóc của gió", gương mặt có vẻ già dặn hơn so với

tuổi 20, nhưng đôi mắt của cô luôn ánh lên niềm hy vọng vào một mùa bội thu.

Ngôi nhà nhỏ của Nga rất đơn sơ, cái chõng tre, vài ba thứ rồi niêu bát đĩa, không đài, không tivi. Đi làm suốt ngày, ban đêm Nga lại phải đối diện với cái bóng của chính mình. Người con gái 20 tuổi này thường đi ngủ sớm cho đỡ buồn, trong giấc mơ chắc hẳn có hình bóng của một chàng trai nào đó, nhưng chàng trai ấy đã có bao giờ tìm đến nơi heo hút này?

Đến thăm trang trại của cô gái Hoàng Thị Hợp, tôi lại bắt gặp những sắc xanh làm ngời đôi mắt. Hợp sinh năm 1983, quê ở xã Thanh Thủy, tốt nghiệp trung học rồi "nghe rừng lắm đất lên đây với rừng". Gương mặt Hợp vẫn còn nét hồn nhiên của một nữ sinh, nếu gặp cô ở nơi khác chắc sẽ có cảm giác rằng cô gái này là người của bếp núc, nữ công gia chánh. Thế nhưng, cô gái 20 tuổi này đã làm việc hơn cả một lực điền. Chỉ trong vài năm Hợp đã trồng được 3ha chè, 30 gốc cam, xoài, nhãn. Trước khi cô đến đây, nơi này chỉ là "những đồi tranh ăn độc gió Lào". Bây giờ gió Lào vẫn hừng hực thổi, những đồi tranh đã thay bằng nương chè, gốc tiêu. Nhà Hợp ở cạnh con suối, cô tắm giặt, tưới cây bằng nước suối. Đấy là những lúc mưa thuận gió hoà. Còn vào mùa lũ, Hợp gần như bị ngăn cách với thế giới bên ngoài. Đã có lúc các anh trong Tổng đội phải đứng ngoài vứt mì

tôm vào tiếp tế. Hợp quyết tâm đào giếng, bố ở quê cũng ra giúp cô. Nhưng đào mới được một mét thì gặp phải tảng đá to nên mãi vẫn chưa xong. Một mình giữa rừng, đêm trăng buồn Hợp lại ra đào giếng. Bao nhiêu tuần trăng đã qua, cái giếng đã sâu hơn. Gặp Nga và Hợp, tôi bỗng nhớ đến câu ca dao: "Em như cây quế giữa rừng. Đắng cay ai biết, ngát lừng ai hay".

Thắp lên những mầm xanh hy vọng

Đêm trăng rừng, bốn bề lặng ngắt như tờ, thỉnh thoảng lại vọng lên tiếng chim kêu, vượn hú. Nhiều người tập trung ở nhà anh Nguyễn Hữu Văn - Đội trưởng đội sản xuất 2 để xem tivi. Chiếc tivi đen trắng chập chờn, chạy bằng ắc quy là phương tiện giải trí duy nhất mà các thanh niên xung phong ở đây có được. Anh Nguyễn Hữu Vân ngồi nhắc lại cái thuở đầu đến đây: "Đi công tác phải mượn năm người khiêng xe máy qua suối, có những cơn mưa rừng xối xả, anh em nhịn đói là thường, xe chở gạo đến bị ngã xuống suối, trôi mất..." Nhưng trong gian khổ, những mầm xanh đã bắt đầu vươn lên hứa hẹn mùa đơm hoa kết trái và tình yêu nam nữ cũng đơm chồi nảy lộc. Chị Trần Thị Ngoan nguyên là trẻ ở làng SOS và anh Thái Doãn Quyết nên vợ nên chồng. Chị Nguyễn Thị Hồng và anh Nguyễn Văn Nho cũng sắp sửa làm hôn lễ.

Đêm ấy, khi chương trình tivi đã hết, chúng tôi đưa chị Hồng về nhà. Đường đi rậm rạp, mây khói bảng lảng trước mắt, cái sơn lam chướng khí ở vùng đất này vẫn còn lởn vởn chưa tan. Nhà Hồng cũng nằm lẻ loi giữa rừng, kéo cái thanh tre trước cổng, thế là vào. Giữa đại ngàn, sự che chở đối với những người con gái thật mong manh, nhưng họ lại tự đào luyện cho mình một bản lĩnh khác thường. Hồng kể có những đêm khuya chị đã một mình vác dao ra đuổi trâu rừng vào phá rẫy, trâu rừng phải bỏ chạy.

Rồi mai này...

Tổng đội thanh niên xung phong V vừa mới thành lập chưa lâu, thực hiện dự án làng thanh niên lập nghiệp của Trung ương Đoàn, được giao 6.097 ha, trong có 4.933 ha rừng. Nhiệm vụ chính của Tổng đội là khai thác vùng bán sơn địa, khoanh nuôi, bảo vệ rừng. Năm 2002, Tổng đội V được đánh giá là đứng đầu trong bốn làng thanh niên lập nghiệp của Trung ương Đoàn. Hơn 200 thanh niên xung phong của Tổng đội đã có việc làm ổn định. Đa số họ đều có trình độ văn hóa, vào đây không phải để yên phận mà quyết chí lập nghiệp, làm giàu. Đứng ở vùng đất "cày lên sỏi đá" này, có thể hình dung được một viễn cảnh tươi sáng. Đường Hồ Chí Minh chạy qua đây sắp hoàn thành, cửa khẩu Thanh Thủy thông thương với

Lào cũng chuẩn bị đi vào hoạt động. Chỉ một thời gian nữa chè cho thu hoạch và nhà máy chè Ngọc Lâm vừa khánh thành sẽ bao tiêu sản phẩm. Sắn cũng đã có nhà máy chế biến... Rời mảnh đất này, tôi tin một ngày nào trở lại sẽ thấy Nga, Hợp, anh Vân... đã trở thành bà chủ, ông chủ của những trang trại xanh tươi.

Phần thứ hai

THANH NIÊN XUNG PHONG, THANH NIÊN TÌNH NGUYỆN VỚI TRƯỜNG SƠN TRONG THƠ VÀ NHẠC

GỬI EM,
CÔ THANH NIÊN XUNG PHONG

PHẠM TIẾN DUẬT

Có lẽ nào anh lại mê em,
Một cô gái không nhìn rõ mặt.
Đại đội thanh niên đi lấp hố bom
Áo em hình như trắng nhất.

Người tinh nghịch là anh dễ thân
Bởi vì thế có em đứng gần.
Em ở Thạch Kim sao lại lừa anh
nói là Thạch Nhọn.

Đêm ranh mãnh ngăn cái nhìn đưa đón
Em đóng cọc rào quanh hố bom,
Cái miệng em ngoa cho bạn cười giòn
Tiếng Hà Tĩnh nghe buồn cười đáo để
Anh lặng người như trôi trong tiếng ru.
Tranh thủ có ánh sáng đèn dù
Anh vội nhìn em và bạn em khắp lượt.

Mọi người cũng tò mò nhìn anh
Rồi bóng tối lại khép vào bóng tối
Em ơi em, hãy nghe anh hỏi
Xong đoạn đường này các em làm đâu?

Anh đã tìm em, rất lâu, rất lâu
Cô gái ở Thạch Kim, Thạch Nhọn
Khăn xanh, khăn xanh phơi đầy lán sớm
Sách giấy mở tung trắng cả rừng chiều.

Anh đã đi rất nhiều, rất nhiều
Những con đường như tình yêu mới mẻ
Đất rất hồng và người rất trẻ
Nhưng chẳng thấy em,
cô gái ở Thạch Nhọn, Thạch Kim.

Những đội làm đường hành quân trong đêm
Nào cuốc, nào choòng, xoong nồi xủng xoảng
Rực rỡ mặt đất bình minh
Hấp hối chân trời pháo sáng
Đường trong tim anh in những dấu chân.
Chiếc võng bạt trên đường hành quân
Anh đã buộc nhiều cây xoan, cây ổi
Lại đường mới và hàng nghìn cô gái
Ở đâu em tinh nghịch của anh?
Bụi mù trời, mùa hanh
Nước trắng khe, mùa lũ
Đêm rộng đêm dài là đêm không ngủ

Em vẫn đi, đường vẫn liền đường
"Cạnh giếng nước có bom từ trường
Em không rửa, ngủ ngày chân lấm
Ngày em phá nhiều bom nổ chậm
Đêm nằm mơ nói mớ vang nhà..."
Chuyện kể từ nỗi nhớ sâu xa
Thương em, thương em, thương em biết mấy.

Dừng tay cuốc khi em ngoảnh lại
Sẽ giật mình: đường mới ta xây
Đã có độ dài hơn cả độ dài
Của đường sá đời xưa để lại
Sẽ ra về bao nhiêu cô gái
Một ngày mai đường sẽ đứng chơ vơ
Để cho đời sau còn thấy ngẩn ngơ
Trước những công trình ngoằn ngoèo
trên mặt đất.

Ơi em gái chưa một lần rõ mặt
Có lẽ nào anh lại mê em,
Từ cái đêm "Thạch Nhọn, Thạch Kim"
Tên em đã thành tên chung anh gọi
Em là cô thanh niên xung phong.

Đức Thọ, 1968

NGƯỜI CON GÁI

NGUYỄN DUY

Ở đây có những người em
muôn nghìn cô gái muôn nghìn "Nữ Oa"
đội trời, đội nắng mưa sa.
đất vá đất, mở đường ra chiến trường.

Bạn bầu với gió cùng sương
đạn bom - cơm bữa ngày thường mà thôi
sàn sàn mười tám đôi mươi
ngực tròn căng sức lực thời thanh niên
lạ ư, hỡi đôi mắt đen
buổi đầu ngơ ngác lặng nhìn hoang vu.

Chim gì mỏ đỏ quác to?
con gì tai dỏng trơ trơ nhìn người?
quả gì giông giống quả roi?
nếm cay quắt lưỡi mà mùi lại thơm.

Suối lăn long lóc đá tròn
cành chen lá lốm đốm vòm trời mây
dây leo ngỡ rắn quấn cây

bịt bùng gai góc rào vây bốn bề
vắt nâu vắt xám ngo ngoe
đêm buông lá mục lập loè lân tinh,

Toòng teeng cánh võng co mình
từ trong cổ tích khai sinh con đường.
Cành cây ghép lại làm giường
dao tông đẵn gỗ, chặt bương dựng nhà,
lán hầm chật nức hương hoa
trước hiên thấp thoáng mấy giò phong lan.

Xinh xinh chiếc ghế chiếc bàn
trên liếp nứa có ảnh chàng xinh trai
chút riêng không giữ riêng ai
lá thư yêu cũng là tài sản chung.

Chia nhau từng cọng rau rừng
mảnh vui nho nhỏ, cái mừng cỏn con,
nhường nhau viên thuốc bồ hòn
giành nhau từng phút phá bom từ trường.

"Xóm nàng tiên" ẩn trong sương
thường nghe rúc rích trên đường sớm khuya
đánh mìn, lấp vực, cứu xe
"chống lầy" xong mới về quê lấy chồng...
Em - cô thanh niên xung phong
bóng in rạng một vùng rừng ban mai
tay em xoè con đường dài

cánh tay rám lại, nốt chai cộm dần,
mỗi ngày vượt mấy gian truân
bình thường thôi chuyện đôi lần bị thương,
môi thâm mắt trắng, cũng thường
cốt sao giữ trọn con đường đỏ tươi.

Mấy mùa đẹp lá vàng rơi
lộc non lại nẩy và chồi lại đâm,
ba năm, rồi bốn năm năm,
có người bảy tám mùa xuân rừng già,
sốt nhiều mai mái nước da
cái thời con gái đi qua cánh rừng.

Rưng rưng kiêu hãnh trong lòng
màu xanh của tuổi, màu hồng của môi
màu sung sức của một đời
em dâng tất cả cho Người: - Việt Nam.

Trích trường ca:
"Trường Sơn, con người và con đường", 1975.

HÁI RAU CHUA

PHẠM ĐỨC

Hái rau chua, tay chạm vết tay
Người lạ hay quen đã tới đây?
Thủy chung rau đợi bên bờ suối,
Mai kia ai lại hái rau này?

RỪNG VÀ NHÀ

PHẠM ĐỨC

Tiếng gà gáy toả bình minh
Ô hay rừng hoá quê mình, quê ta.
Lâu nay quen với rừng xa
Nên gà rừng cũng hóa gà nhà thôi.

Trường Sơn - Mùa khô 1971

KỶ NIỆM

NAM HÀ

Ta dừng chân nơi đây
Quây quần bên lửa sáng
Khói tỏa êm rừng cây
Xôn xao từng dãy lán.

Một bữa cơm giữa trời
Cơm ngon hơn đại tiệc,
Chẳng cần nói nhiều lời
Đã vô vàn thân thiết.

Một bát canh rau rừng
Ôi dạt dào kỷ niệm
Sao lòng lại lâng lâng
Ngọt ngào tình kháng chiến.

Ta ngồi nghe gió cuốn
Trên đầu trắng mây bay
Dưới chân dòng suối lượn
Chim kêu hoài đâu đây?

Ơi này anh em ta
Có cái gì đấy nhỉ?
Suối này như đã qua
Rừng này đâu đã tới.

Đất Tổ quốc mênh mông
Đâu cũng thành máu thịt
Đâu cũng nghe rạo rực
Đâu cũng hóa tâm hồn.

Còn giặc ta còn đi
Đời ta đời chiến sĩ
Vẫn với rừng giản dị.
Bốn mùa xuân vơi đầy.

Người bạn trường chinh ơi!
Rời chốn này cất bước
Có nghe lòng bồi hồi
Đậm đà tình Đất nước.

Làng Ho đầu đường Trường Sơn
25-8-1964

HẠT MUỐI TRƯỜNG SƠN

TRẦN MẠNH HẢO

Nhặt tạm mớ rau rừng
Đỉnh đèo cơm nấu vội
Bên ấy còn muối không
Cho bọn mình chia với.

Ơi hạt muối Trường Sơn
Hay tình yêu biển cả
Gởi vào bao bữa cơm
Đường hành quân vất vả.
Bao lần đốt cỏ tranh
Lạt mồm ôi nhớ quá
Bồ muối trắng nhà mình
Nấu canh và kho cá.

Sung chấm muối sung giòn
Khế chấm muối khế ngon
Cối vừng trưa mẹ giã
Thơm tận cùng miếng cơm.

Thương đống muối chiều mưa
Nắng rút mồ hôi mẹ
Nghe gió rừng thẳm xa
Dập dồn triều sóng khoẻ.

Một hạt muối Trường Sơn
Đủ hòa tình tuổi trẻ
Ba lô đầm mồ hôi
Hiểu thêm lòng của biển.

Trường Sơn choàng mây trắng
Chân chạm đầu sóng reo,
Mắt gặp trưa ruộng muối
Biển chung tình gởi theo.

KỶ NIỆM
VỀ NHỮNG CÔ THANH NIÊN
XUNG PHONG

Ý NHI

Con đường cũ bây giờ tôi qua
vẫn mùa hạ vô cùng dữ dội
trời xanh quá vui lòng bối rối
hay nỗi buồn vì con đường vắng em.

Đã qua rồi những năm đạn bom
nón em trắng một vầng sáng nhỏ
áo em xanh áo em hồng áo đỏ
bây giờ em về đâu?

Cỏ đã trùm kín hố bom sâu
Cây tứ quý trổ bùng ven đường nhựa
tròn trặn nở chùm hoa xấu hổ
mọc theo nhau lan suốt triền xa
xe với người dồn dập vào ra
em đang ở miền nào đất nước.

Tôi vẫn nhớ dường không nguôi được
ngày con đường có em
bụi bám đầy trên mặt lá sim
hoa thì nở nhỏ nhoi vòm cây lạ
tiếng bom nổ trong chiều vàng nắng lóa
xẻng đất đầy, bàn tay em chai
nón ngụy trang, áo màu sẫm vá vai
canh rau dại mời nhau qua bụi đất
em thường nói về một ngày thống nhất
em sẽ đi trên mọi con đường
mùa hạ này xe chạy suốt quê hương
em đang ở miền nào đất nước?

Tháng 7-1976

LÀNG MỚI Ở TRƯỜNG SƠN

VIỆT PHÁT

Em không là bông hồng
Em không là cành mai
Mà chỉ là bạn của bông sim, bông mua
Thắm tươi
Giữa nắng mưa và bụi đỏ
Điểm tô làng thanh niên
Mới xây
Dưới chân dãy Trường Sơn.

Mẹ của em
Thời còn là cô Thanh niên xung phong
Đã vượt Trường Sơn
Bám những cung đường
Cho xe ra trận
Khi trở về
Hành trang
Chỉ có giò lan rừng gầy gộc
Nhưng mẹ quý, mẹ yêu cho đến tận bây giờ
Như mẹ ngày xưa.

Em ra đi
Chưa có hẹn hò
Chỉ có lời thề
Không bỏ về quê cũ
Không phải chê quê nghèo
Mà Trường Sơn quyến rũ
Áo xanh tình nguyện
Em đi.

Làng em bây giờ
Mái ngói nhà nào như cũng đỏ hơn
Con đường mới xây đẹp lắm
Xa lộ Bắc - Nam
Đường Hồ Chí Minh thẳng tắp
Và... nụ cười của chúng em
Tươi tắn
Không tin
Mời anh lên mà xem.

TÌM EM, CÔ THANH NIÊN XUNG PHONG

VIỆT PHÁT

Ngày xưa anh qua Trường Sơn
Chỉ nghe tiếng hát dập dờn trong mây
Hỏi em em ở đâu đây
Tìm em chỉ thấy cỏ cây bụi đường
Hôm nay trở lại chiến trường
Trong anh vẫn thấy yêu thương dạt dào
Thương làn da trắng xanh xao
Suối trong như vẫn cồn cào bóng em
Búp măng rừng vẫn trồi lên
Ngực em, ngực đất ấm êm đại ngàn
Hình như vẫn tiếng cung đàn
Ru em cánh võng tóc tràn nắng trưa
Anh về với kỷ niệm xưa
Tìm lại cái nắng cái mưa thuở nào
Không còn bom đạn thét gào
Chỉ còn dáng cũ tạc vào tim anh
Mở đường vẽ lại bức tranh
Cung xưa nắn lại sẽ thành tình ta.

Tháng 3-2000

VÁC GẠO QUA DỐC KHỈ

Kính tặng Đội thanh niên xung phong
chống Mỹ, cứu nước Cù Chính Lan

LÊ ĐIỆP

Dốc Khỉ, bốn trăm tám mươi bậc
Mỗi bước leo lên mặt giáp đất,
Ngửa cổ trông vời đỉnh chơi vơi
Ngày nắng không nom thấy mặt trời.

Vách dựng tầng xanh chắn lối mây
Khe sâu nước xả sôi bọt trắng,
Đá núi chẻ gai như chông bày
Chim rừng ngang qua chừng ríu cánh.

Chất ngất một trời đầy mưa bụi
Chân dầm bợt da trong bùn trơn
Bám tay sau, trước còn trôi tuột
Xa nhau vài thước lẫn mù sương.

Gió ở nơi đây héo lá rừng
Mồ hôi chảy tràn đuôi mí mắt
Giờ nghỉ không bàn đến chuyện ăn
Mỗi miếng cơm nhai, một ngụm nước.

Gạo mới chuyển về xếp bờ khe
Trông đợi sức người qua dốc Khỉ
Thanh niên xung phong Cù Chính Lan
Lưng dựa Trường Sơn làm chiến luỹ.

Lấy vai mở lối cho gạo lên
Ta căng sức người qua dốc Khỉ
Tiếng hò bay trên tiếng thác gầm
Xốc cánh tay người đưa gạo lên.

Đi lên! Từng bước gạo lên cao!
Ngón chân bấm đất đường toé máu
Tan tiếng cười, trong ngực thở trào
Ta đội mây lên cho gạo theo.

Vai mang trăm tấn gạo quê hương
Có sức chiêm, mùa cùng vượt dốc
Gạo ta đặt xuống đất chiến trường
Tưởng cả Trường Sơn đang mùa gặt.

Trường Sơn, tháng 3-1969

ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN - TÌNH YÊU

(Tặng Lan – người lính Trường Sơn năm xưa)

DƯƠNG VĂN
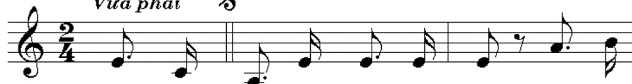
Anh đã đi quá nửa cuộc đời
Đất nước trải dài theo năm tháng
Bao buồn vui lùi về dĩ vãng
Có một điều không quên
Tình yêu em như ánh sao đêm
Giữa Trường Sơn một thời gắn bó
Em là một cành lan rất nhỏ
Điểm tô cho đường mòn Hồ Chí Minh
Đường Trường Sơn một trời thương nhớ
Đã xa rồi hai mươi tám năm
Hôm nay anh đến Trường Sơn
Nơi ngày xưa em ở
Trong chiều tím hoàng hôn
Màu lan rực rỡ
Anh đi mở đường cho tương lai
Nơi đây ngày xưa em đi qua
Giờ anh lại đến
Vẫn con đường nối liền đất nước
Đường Trường Sơn - Tình yêu!

Khúc hát xung phong
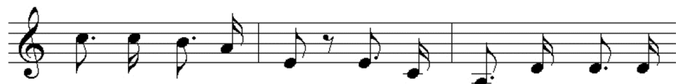
Nhạc và lời: **LƯU VĂN TRUNG**

Vừa phải
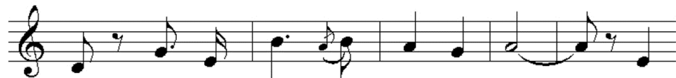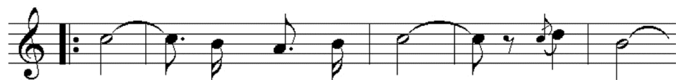




Chúng tôi là thanh niên xung phong Hôm nay
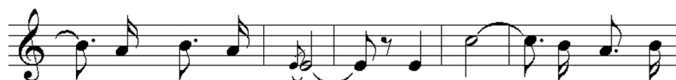


khoác áo xanh lên đường Trái tim hồng dâng cho quê
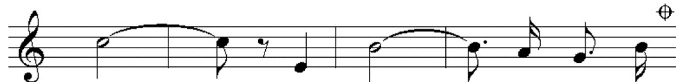


hương Đi nào tiếc tuổi xuân bạn ơi! Còn
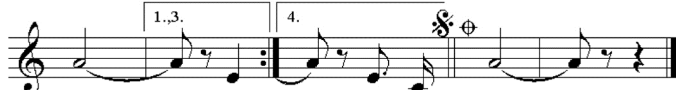


đó những ngày gian khó Trắng đêm
...đó tiếng đàn tiếng hát Xốn xang



sương gió bơ phờ Màu áo dãi dầu mưa
vừng trăng bên rừng. Ngày tháng đá mềm chân
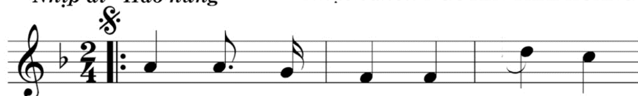


nắng. Bạc trắng sao tình vẫn
cứng. Hạt muối rau rừng vẫn
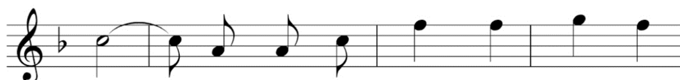


xanh
vui Còn... Chúng tôi... ...vui.

Thanh niên xung phong tình nguyện
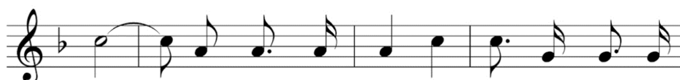
Nhịp đi - Hào hùng — *Nhạc và lời:* **NGUYỄN THÁI HOÀNG**
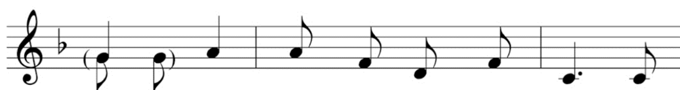


Biết mấy tự hào truyền thống vinh
Hát khúc quân hành đoàn kết ta
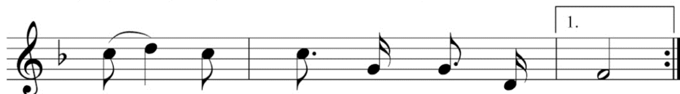


quang Tuổi trẻ Việt Nam trung dũng kiên
đi Vượt mọi hiểm nguy gian khó không



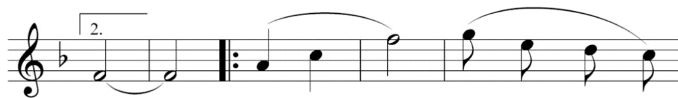
cường Qua muôn phong ba bão táp luôn vang câu
lùi Đi lên, đi lên tiếp bước theo gương cha
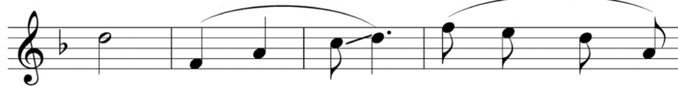


ca tiếng hát tô đẹp trang sử truyền
(ông bao) lớp trước tô đẹp trang sử truyền
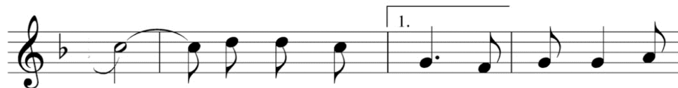


thống. Vinh quang thanh niên Việt Nam
thống. Thanh niên xung phong tình
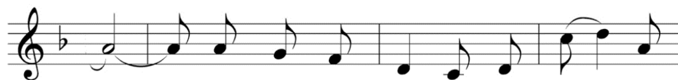


Tuổi trẻ ơi, hát vang lên bài
nguyện Mẹ hiền ơi, có nghe chăng lời
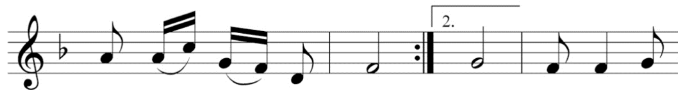


ca dù hiểm nguy khó khăn không hề
ca của đoàn quân khó khăn không hề
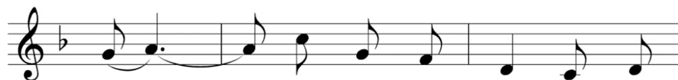


lui. Phấn đấu không ngừng vì quê hương đất
lui. Đến với những...



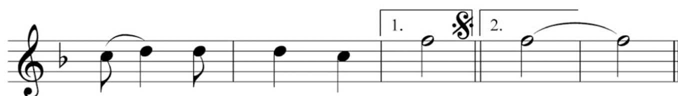
nước Cháu con Bác Hồ làm rạng rỡ non



sông mến yêu Việt Nam ...miền còn nhiều gian



khó góp công xây dựng làm rạng
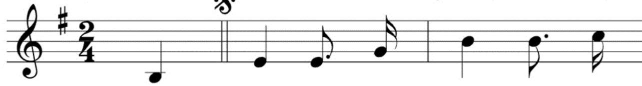


rỡ non sông Việt Nam Nam.
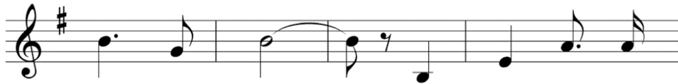
Hành khúc
thanh niên tình nguyện

Nhịp đi, sôi nổi
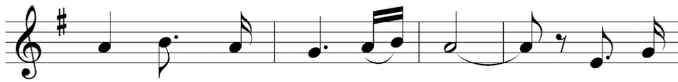
Nhạc và lời: **THANH PÔN**
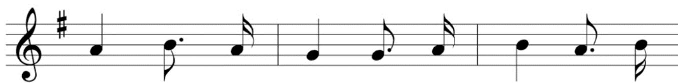


Tuổi xuân lòng mong ước tiếp bước
Cuộc đời bao yêu mến thôi thúc
Đảng cho ta ánh đuốc soi sáng
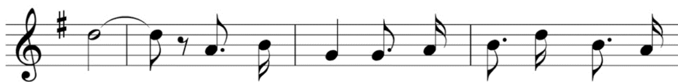


chân hùng anh. Đoàn ta đi tiên
lên đường xa. Tình nguyện ta ra
trong lòng ta. Niềm tin yêu bao
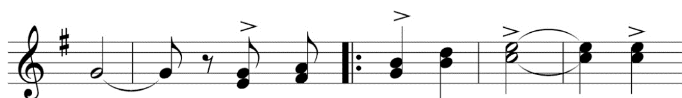


phong hiến dâng cả tuổi xuân. Vượt gian
đi khắp nẻo đường nở hoa. Đời vui
la nước non tình thiết tha. Ngày mai
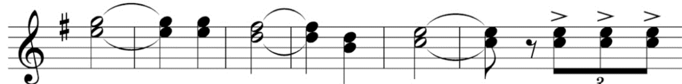


lao chúng ta đồng lòng chung sức xây đất
sao trái tim hồng này dâng hiến cho Tổ
đây đất nước mình hoà nhịp bước cùng thế
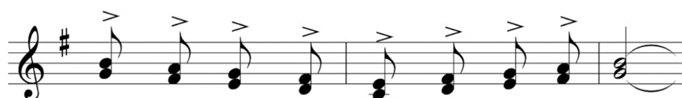


nước. Trên cánh đồng và rừng núi nắng mưa không
quốc. Trên biển cả và nhà máy với bao công
giới. Đem đức tài và kiến thức đắp xây quê
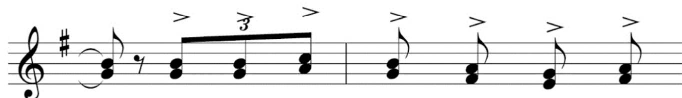


sờn. Đoàn thanh niên tiên phong, dâng
trường. Đoàn thanh niên tiên phong, thề
nhà.
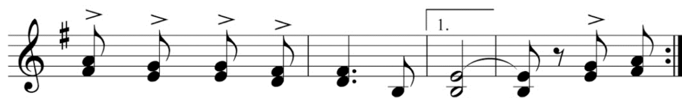


hiến trái tim hồng tươi, với bao chiến
quyết giữ trọn niềm tin, với dân với
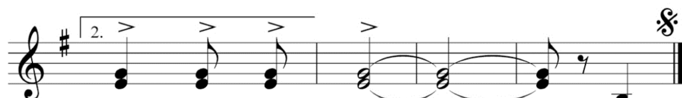


công ghi trang sử vàng dựng xây đất nước.
Đảng khó khăn không sờn làm theo lời Bác.



Ta lên núi cao Trường Sơn hiên
Bao nhiêu năm qua lập nên chiến



ngang thênh thang đang mong chờ ta. (Đoàn thanh)
công hiên ngang vinh quang Đoàn ta



...Thanh niên xung phong.
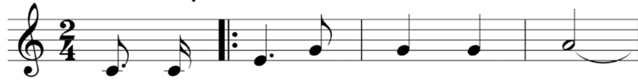
(Cuộc)
(Đảng)

Chân trời mới gọi ta
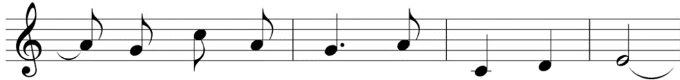
♩ = 110

Hành khúc - Mạnh mẽ
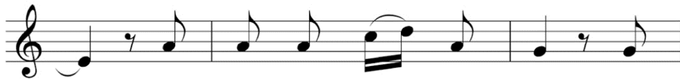
Nhạc và lời: **PHẠM ĐĂNG KHƯƠNG**
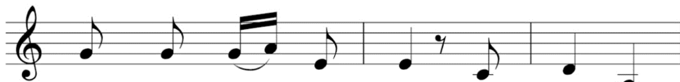


Cờ Đoàn ta tung bay trong gió,
Vì ngày mai trên quê hương mới
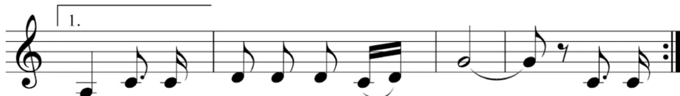


giục bước ta đi sá gì gian khó.
Nào sát vai nhau sánh cùng thế giới.
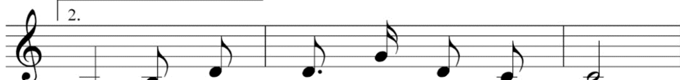


Đi lên xây nước non này Quê
Tương lai non nước đang chờ Con



hương đang lớn từng ngày Hành trang tuổi
tim thôi thúc từng giờ Hạnh phúc nào...
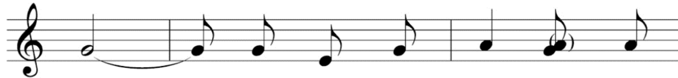


trẻ là bài ca tin yêu cuộc sống. Vì ngày...



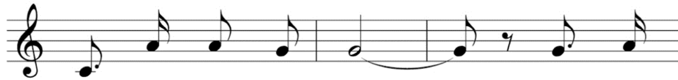
...bằng vì quê hương hiến dâng cuộc đời.
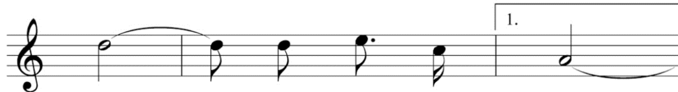


Nào cùng đi mở những con
(Về vùng) xa, về biển lên
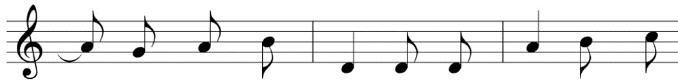


đường Con đường thanh niên nối những
rừng Có bàn chân ta trong những
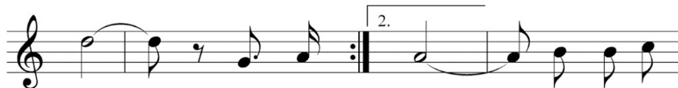


miền đất nước yêu thương. Một màu
ngày bão lũ mưa tuôn. Vạn niềm
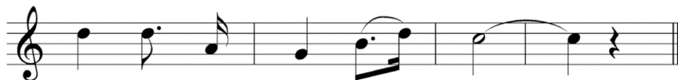


xanh xanh thắm đất trời
vui môi thắm nụ...



Màu xanh khát vọng tuổi trẻ ta đang vươn



tới Về cùng... ...cười Theo ta đi



tới những chân trời sáng tươi.

Hành khúc thanh niên tình nguyện

Moderato

Nhạc và lời: **DIỆU HUYỀN**

Rubato

Một cây làm chẳng nên non (Hò dô
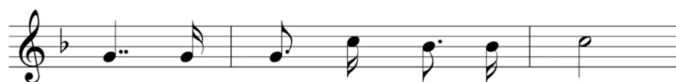
ta ớ hò dô ta) Ba cây chụm lại thành

hòn núi cao (Hò dô ta ớ hò dô ta)
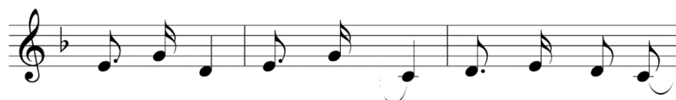
Một cánh tay đưa lên hàng ngàn cánh tay đưa

lên Nâng những cuộc đời Nâng những con người vẫn
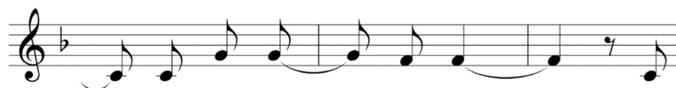
còn trong khó khăn Một bước chân tiên
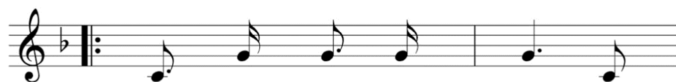


phong hàng vạn bước chân tiên phong
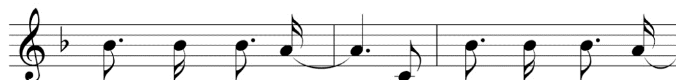


Cùng lên rừng hay xuống biển xây những công trình
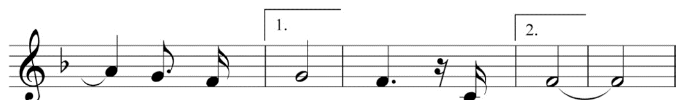


vì quê hương đẹp giàu Này



bạn thanh niên ta ơi cùng
bạn thanh niên ta ơi cùng



khoác chiếc áo xanh vì đất nước mến thương
khoác chiếc áo xanh vì tiếng hát trẻ thơ



ta cùng lên đường. Này
ta cùng lên... ...đường.

MỤC LỤC

Chịu trách nhiệm xuất bản
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
TS. HOÀNG PHONG HÀ
Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
TS. VŨ TRỌNG LÂM
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN
ĐOÀN MINH TUẤN

Biên tập nội dung: ThS. CHU VĂN KHÁNH
ĐÀO NGA MY
ĐOÀN PHAN THẮNG
Trình bày bìa: NGUYỄN PHƯƠNG MAI
Chế bản vi tính: NGUYỄN THU THẢO
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT
Đọc sách mẫu: ĐÀO NGA MY

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA – SỰ THẬT, 12/86 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: 080.49221 FAX: 080.49222 E-mail: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC

Hội đồng Chỉ đạo xuất bản sách xã, phường, thị trấn
- SỔ TAY CÁN BỘ ĐOÀN CƠ SỞ

- SỔ TAY BÍ THƯ CHI ĐOÀN (155 CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI)

Phạm Hồng Tung
- THANH NIÊN VÀ LỐI SỐNG CỦA THANH NIÊN VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ